

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

BÙI PHƯƠNG TUẤN

**NHÂN THÂN NGƯỜI PHẠM TỘI MUA BÁN TRÁI PHÉP
CHẤT MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN MỘC CHÂU,
TỈNH SƠN LA**

Chuyên ngành: Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm

Mã số: 63.38.01.05

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: PGS.TS TRẦN HỮU TRÁNG

HÀ NỘI - 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan Luận văn là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các kết quả nêu trong Luận văn chưa được công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Các số liệu, ví dụ và trích dẫn trong Luận văn đảm bảo tính chính xác, tin cậy và trung thực. Tôi đã hoàn thành tất cả các môn học và đã thanh toán tất cả các nghĩa vụ tài chính theo quy định của Học Viện Khoa học xã hội.

Vậy tôi xin viết Lời cam đoan này đề nghị Khoa Luật – Học Viện Khoa học xã hội xem xét để tôi có thể bảo vệ Luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

NGƯỜI CAM ĐOAN

BÙI PHƯƠNG TUẤN

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ NHÂN THÂN NGƯỜI PHẠM TỘI MUA BÁN TRÁI PHÉP CHẤT MA TÚY.....	10
1.1. Khái niệm và các đặc điểm của nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy	10
1.2. Ý nghĩa của việc nghiên cứu các đặc điểm nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy	18
1.3. Các yếu tố tác động đến việc hình thành nhân thân tiêu cực ở người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy	24
Chương 2. CÁC ĐẶC ĐIỂM NHÂN THÂN VÀ NGUYÊN NHÂN HÌNH THÀNH CÁC ĐẶC ĐIỂM NHÂN THÂN TIÊU CỰC CỦA NGƯỜI PHẠM TỘI MUA BÁN TRÁI PHÉP CHẤT MA TÚY Ở HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA	32
2.1. Khái quát tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy ở huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giai đoạn 2012 - 2016.....	32
2.2. Cơ cấu của tình hình tội phạm theo các đặc điểm nhân thân người phạm tội.....	36
2.3. Đánh giá các yếu tố tác động đến việc hình thành nhân thân tiêu cực ở người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy tại huyện Mộc Châu.....	40
Chương 3. DỰ BÁO TÌNH HÌNH TỘI PHẠM VÀ CÁC GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI PHẠM MUA BÁN TRÁI PHÉP CHẤT MA TÚY Ở HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA TỪ KHÍA CẠNH NHÂN THÂN	59
3.1. Dự báo sự biến động của các yếu tố có tác động đến nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở huyện Mộc Châu	59
3.2. Thực trạng phòng ngừa tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy từ khía cạnh nhân thân	62
3.3. Các giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy từ khía cạnh nhân thân.....	65
KẾT LUẬN.....	78
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	80
PHỤ LỤC	85

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

ANTT	An ninh, trật tự
CAH	Công an huyện
CAND	Công an nhân dân
DTTS	Dân tộc thiểu số
TAND	Toàn án nhân dân
UBND	Ủy ban nhân dân

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 2.1. Diễn biến của tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016	85
Bảng 2.2. Cơ cấu phạm tội theo khung hình phạt đối với tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016.	85
Bảng 2.3. Cơ cấu phạm tội theo địa bàn ở tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016	86
Bảng 2.4. Cơ cấu phạm tội theo độ tuổi ở tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016	87
Bảng 2.5. Cơ cấu phạm tội theo giới tính ở tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016	87
Bảng 2.6. Cơ cấu phạm tội theo thành phần dân tộc ở tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016.	88
Bảng 2.7. Cơ cấu phạm tội theo nghề nghiệp ở tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016.	88
Bảng 2.8. Cơ cấu phạm tội theo trình độ văn hóa ở tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016.	89
Bảng 2.9. Cơ cấu phạm tội theo hoàn cảnh, kinh tế gia đình ở tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016.	89
Bảng 2.10. Biểu đồ cơ cấu phạm tội theo tiêu chí phạm tội lần đầu, tái phạm, tái phạm nguy hiểm ở tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016.	90

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Ma túy và tội phạm về ma túy đang là hiểm họa của nhân loại, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Chính vì vậy, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy đã và đang được tất cả các nước trên thế giới quan tâm, liên minh hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Ở Việt Nam, tội phạm về ma túy là loại tội phạm truyền thống, song trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, loại tội phạm này ngày càng phát triển không chỉ về số lượng vụ án, số lượng bị can mà còn mở rộng về quy mô, phạm vi hoạt động vượt ra ngoài biên giới quốc gia; phương thức, thủ đoạn hoạt động tội phạm hết sức tinh vi, xảo quyệt, hậu quả gây ra đặc biệt nghiêm trọng.

Những năm gần đây, tội phạm về ma túy nói chung, tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng đang có diễn biến phức tạp, xu hướng tăng cả về số vụ, số lượng và đặc biệt là phương thức, thủ đoạn hoạt động phạm tội. Đối tượng tham gia hoạt động liều lĩnh, tinh vi, xảo quyệt; đa số các vụ đều hình thành các đường dây hoặc băng, ô, nhóm; luôn thay đổi địa bàn hoạt động; khi phát hiện và truy bắt chúng luôn tìm cách che dấu hành vi phạm tội của bản thân và đồng bọn gây khó khăn cho quá trình điều tra, làm rõ của các lực lượng chức năng.

Để đấu tranh phòng chống có hiệu quả với tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy, một nội dung quan trọng là cần nhận thức đúng đắn về nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, bởi nhân thân người phạm tội giữ vai trò quan trọng trong cơ chế hành vi phạm tội. Nghiên cứu nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trước hết giúp chúng ta có thể định tội, định khung và quyết định hình phạt chính xác. Một hình phạt chính xác không chỉ có tác dụng phòng, ngừa riêng (ngăn ngừa tái phạm tội) mà còn có tác dụng phòng ngừa chung đối với toàn xã hội. Nghiên cứu nhân thân giúp xác định đầy đủ, chính xác và toàn diện các nguyên nhân của tình hình tội phạm, qua đó giúp cho việc đề xuất các giải

pháp hữu hiệu trong phòng ngừa tội phạm về ma túy nói chung và tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng. Nghiên cứu làm rõ nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy sẽ giúp cho quá trình giáo dục, cải tạo người phạm tội có thể đưa ra những biện pháp phù hợp nhất đối với mỗi loại đặc điểm đặc thù của nhân thân người phạm tội, từ đó tăng cường hiệu quả giáo dục cải tạo người phạm tội, giúp họ nhanh chóng trở lại với đời sống xã hội. Chính vai trò quan trọng đó mà hầu hết các công trình nghiên cứu chuyên sâu về tội phạm học đều dành một nội dung đáng kể để nghiên cứu làm rõ về nhân thân người phạm tội.

Huyện Mộc Châu là một huyện miền núi đặc biệt khó khăn của tỉnh Sơn La, trên địa bàn có 15 đơn vị hành chính được phân chia thành 13 xã và 02 thị trấn. Tính đến hết năm 2016, toàn huyện có 28.720 hộ với 112.007 nhân khẩu. Đây là địa bàn chung sống của 12 dân tộc anh em, có rất đông đồng bào dân tộc thiểu số sống xen kẽ ở 03 vùng (vùng cao, vùng rẻo giữa, vùng thấp). Trong đó, dân tộc Kinh chiếm 38,02%, dân tộc Thái chiếm 30,43%, dân tộc Mường chiếm 12,30%, dân tộc Mông chiếm 12,23%, dân tộc Dao chiếm 5,86%, dân tộc Tày chiếm 0,14%, dân tộc Khơ Mú chiếm 0,34%, dân tộc Xinh Mun chiếm 0,58%, dân tộc La Ha chiếm 0,20%, dân tộc khác chiếm 0,04%. Mộc Châu là huyện có diện tích tự nhiên 108.166ha với diện tích đất nông nghiệp chiếm 77,68%, có đường quốc lộ 6 Hà Nội – Sơn La – Điện Biên, Quốc lộ 43 nối liền Cửa khẩu Lóng Sập và bến phà Vạn Yên, Phù Yên và đường biên giới Việt – Lào trải dài 40,6km đồi núi hiểm trở, giáp với khu vực ngoại biên đất bạn nằm gần khu vực “Tam giác vàng” và là một trong ba khu vực sản xuất ma túy lớn nhất của thế giới. Do đó, hàng năm lượng ma túy thâm lậu qua biên giới vào nội địa huyện Mộc Châu và vùng lân cận rất lớn. Bên cạnh đó, với dân số thưa thớt (103 người/km²), nhiều đồi núi hiểm trở là điều kiện thuận lợi cho tội phạm ma túy ẩn náu và hoạt động. Trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán trái phép chất ma túy, Mộc Châu được đánh giá là nơi tình hình tội phạm ma túy phức tạp, là điểm “rốn” của tội phạm mua bán trái phép chất ma túy lớn và phức tạp nhất cả nước. Với đặc điểm tội phạm mua bán trái phép chất ma túy ngoan cố, sẵn sàng chống trả lực lượng chức năng khi bị phát hiện cũng như ngoan cố che giấu hoạt

động tội phạm, băng nhóm và tổ chức tội phạm. Để đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán trái phép chất ma túy hiệu quả, đúng người, đúng tội; với phương châm “không để sót, lọt tội phạm và không làm oan người vô tội”, việc nghiên cứu nhân thân người phạm tội có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong đấu tranh, phòng chống tội phạm mua bán trái phép chất ma túy.

Ý thức được ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của nhân thân trong cơ chế hành vi phạm tội nên các lực lượng chức năng trong phòng, chống tội phạm ma túy huyện Mộc Châu từ lâu đã rất chú ý đến vấn đề nhân thân người phạm tội trong quá trình giải quyết vụ án. Từ giai đoạn điều tra đến truy tố xét xử, các cơ quan tiến hành tố tụng luôn nghiên cứu làm rõ các đặc điểm nhân thân của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy làm căn cứ để tìm hiểu, phân tích nguyên nhân làm phát sinh tội phạm; để định tội danh, quyết định hình phạt một cách chính xác, cũng như để đưa ra các biện pháp giáo dục, cải tạo người phạm tội có hiệu quả nhất.

Tuy nhiên, việc nghiên cứu làm rõ nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy mới chỉ dừng lại ở mức độ cá nhân. Yêu cầu của công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm đòi hỏi việc nghiên cứu nhân thân của người phạm tội ở mức độ nhóm và cao hơn là mức độ tình hình tội phạm để nhận thức đúng nguyên nhân của tình hình tội phạm và đề xuất được những giải pháp phòng, chống tình hình tội phạm một cách hữu hiệu nhất. Xuất phát từ lý do đó, cũng như xuất phát từ yêu cầu của hoạt động phòng, chống tội phạm mua bán trái phép chất ma túy của các cấp chính quyền ở Mộc Châu, tác giả đã lựa chọn đề tài: ***“Nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La”*** làm đề tài cho luận văn cao học của mình.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Nhân thân người phạm tội là một vấn đề được nhiều sách báo nước ngoài đề cập. Tuy nhiên, ở nước ta, vấn đề nghiên cứu nhân thân người phạm tội vẫn còn chưa được chú trọng đúng mức. Mặc dù vậy, thời gian qua đã có nhiều tác giả đi sâu nghiên cứu các vấn đề liên quan đến nhân thân người phạm tội góp phần hoàn thiện lý luận về tội phạm học cũng như phục vụ thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội phạm

trong giai đoạn hiện nay. Có thể chia các công trình nghiên cứu nhân thân người phạm tội thành các nhóm như sau:

*** Nhóm các công trình nghiên cứu làm rõ lý luận về nhân thân người phạm tội.** Thuộc về nhóm này có thể kể đến các công trình nghiên cứu tiêu biểu sau đây:

- *Tội phạm học Việt Nam một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, của tập thể tác giả, viện nghiên cứu nhà nước và pháp luật, năm 2000;

- *Giáo trình tội phạm học*, do GS.TS Võ Khánh Vinh chủ biên, Đại học Huế - trung tâm đào tạo từ xa, năm 2011;

- *Giáo trình tội phạm học* của tập thể tác giả, Trường Đại học Luật Hà Nội, năm 2012;

- *Một số vấn đề tội phạm học Việt Nam*, do GS.TS Nguyễn Văn Cảnh và PGS.TS Phạm Văn Tinh chủ biên, Học viện cảnh sát nhân dân, năm 2013;

- Luận án tiến sĩ luật học: “*Nhân thân người phạm tội trong Luật hình sự Việt Nam*” của Nguyễn Thị Thanh Thủy, năm 2005;

- Luận văn thạc sĩ luật học: “*Nhân thân người phạm tội trong tội phạm học*” của tác giả Nguyễn Thị Thanh Thủy, Trường ĐH Luật Hà Nội năm 1996;

- Bài viết “*Nhân thân bị can và một số khái niệm kề cận*”, của tác giả TS. Bùi Kiên Điện, tạp chí Luật học, số 6/2001, tr.14-18;

- Bài viết: “*Một số vấn đề về nhân thân người phạm tội*” của tác giả Nguyễn Thị Thanh Thủy, Tạp chí Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 5/2001, tr. 46-53;

- Bài viết : “*Nhân thân người phạm tội với việc quy trách nhiệm hình sự*” của tác giả Nguyễn Thị Thanh Thủy, Tạp chí Tòa án, số 8/2001, tr.2-7;

- Bài viết: “*Nhân thân người phạm tội: Một số vấn đề lý luận cơ bản*” của tác giả GS.TS. Lê Cẩm, Tạp chí Tòa án, số 10/2001, tr.7-11 và số 11/2011, tr. 5-8.

Các công trình nghiên cứu trên đã tập trung làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản về nhân thân người phạm tội, bao gồm khái niệm nhân thân người phạm tội, phân biệt khái niệm nhân thân người phạm tội với một số khái niệm khác có liên quan, các đặc điểm nhân thân người phạm tội, vai trò của nhân thân người phạm tội trong cơ

chế hành vi phạm tội...Đây là những cơ sở lý luận quan trọng mà luận văn kế thừa làm nền tảng lý luận trong luận văn của mình.

* *Những công trình nghiên cứu có liên quan trực tiếp đến đề tài.* Thuộc nhóm này có các công trình nghiên cứu như:

- Bài viết: “*Nhân thân người phạm tội một căn cứ để quyết định hình phạt*” của tác giả Trần Văn Sơn, Tạp chí Luật học số 1/1997, tr. 41-43;

- Bài viết: “*Nhân thân người phạm tội một căn cứ cần cân nhắc khi quyết định hình phạt*” của tác giả Trịnh Tiên Việt, Tạp chí kiểm sát, số 1/2003, tr.21-23;

- Bài viết: “*Cần có biện pháp để thống nhất khi áp dụng tình tiết đã bị xử phạt hành chính trong Bộ luật hình sự*” của tác giả Lê Đức Tùng , Tạp chí kiểm sát, số 5/2005, tr. 34-36;

- Bài viết: “*Vấn đề nhân thân người phạm tội trong thực tiễn quyết định hình phạt*” của tác giả Nguyễn Thị Thủy, Tạp chí Tòa án nhân, số 19/2005, tr.3-9;

- Bài viết: “*Vấn đề nhân thân người phạm tội trong thực tiễn truy cứu trách nhiệm hình sự*” của tác giả Nguyễn Thị Thanh Thủy, Tạp chí kiểm sát, số 17/2005, tr. 32-35;

- Bài viết: “*Các tình tiết định khung tăng nặng trong tội giết người phản ánh mức độ lỗi và các đặc điểm về nhân thân người phạm tội*” của tác giả Đỗ Đức Đông Hà, Tạp chí Tòa án nhân dân, số 18/2005, tr.17-20;

- Bài viết: “*Các trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự liên quan đến nhân thân người phạm tội*” của tác giả Đinh Văn Quế, Tạp chí Tòa án, số 13/2009, tr. 23-25 và số 14, tr.19-28;

- Bài viết: “*Một số vấn đề nhân thân người phạm tội*” của tác giả Nguyễn Văn Hạnh, tạp chí Nghề luật, số 1/2013, tr.52-57;

- Bài viết: “*Đặc điểm nhân thân người phạm tội và phương thức thực hiện tội trộm cắp tài sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai*” của tác giả Lê Văn Định, Tạp chí Kiểm sát, số 6/2015, tr.47-53;

- Bài viết: “*Một số điểm chú ý về nhân thân người phạm tội ma túy ở Việt Nam*” của tác giả Nguyễn Tuyết Mai, Tạp chí Luật học, số 11/2016, tr. 32-35.

Các tác giả các công trình nghiên cứu đã phân tích và làm rõ vai trò của nhân thân người phạm tội trong quyết định hình phạt, trong định tội danh hoặc trong quy định liên quan đến các trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự. Một số tác giả đã tập trung đi sâu phân tích đặc điểm nhân thân người phạm tội với một số loại tội phạm cụ thể, như tội giết người, tội trộm cắp tài sản, các tội phạm về ma túy... Những kết quả của công trình nghiên cứu này cũng là những tri thức, hiểu biết quan trọng mà tác giả có thể kế thừa trong quá trình nghiên cứu làm đề tài của mình.

Tuy nhiên, chưa có công trình nghiên cứu nào nghiên cứu chuyên sâu về nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Vì vậy, trên cơ sở kế thừa những tri thức lý luận nền tảng về nhân thân người phạm tội cũng như tri thức về nhân thân người phạm tội trong tội mua bán trái phép chất ma túy, ở các địa phương nhất định trong các công trình của tác giả kể trên, tác giả vận dụng đi sâu nghiên cứu về nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu giai đoạn 2012-2016, tác giả đi sâu phân tích làm rõ lý luận về nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy gắn với đặc điểm nền kinh tế, văn hóa, đạo đức truyền thống... của người dân huyện Mộc Châu. Từ đó, kiến nghị các giải pháp phòng ngừa tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu từ khía cạnh nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Đây chính là hướng nghiên cứu của luận văn.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở làm rõ các đặc điểm nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu, nghiên cứu phân tích các nguyên nhân hình thành các đặc điểm nhân thân xấu của những người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, luận văn hướng đến mục đích đề xuất các giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu từ khía cạnh nhân thân người phạm tội (tức là các giải pháp hướng đến việc loại trừ các nguyên nhân hình thành những đặc điểm nhân thân xấu, vốn là những yếu tố đóng vai trò quan trọng làm phát sinh hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy).

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện mục đích trên, luận văn tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

- Hệ thống lý luận về nhân thân người phạm tội làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức, phân tích nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở huyện Mộc Châu;
- Phân tích làm rõ các đặc điểm nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu giai đoạn 2012-2016;
- Dự báo xu hướng tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu, nhất là xu hướng tác động đến hình thành đặc điểm nhân thân tiêu cực của con người;
- Kiến nghị các giải pháp tăng cường phòng, chống tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu, từ góc độ nhân thân người phạm tội.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu: Đối tượng nghiên cứu của đề tài là nghiên cứu các vấn đề lý luận và thực tiễn về nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu. Để nghiên cứu được nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu, đề tài dựa trên các số liệu thống kê của cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn huyện Mộc Châu giai đoạn 2012-2016 cũng như trên cơ sở nghiên cứu 100 bản án xét xử sơ thẩm về tội mua bán trái phép chất ma túy của TAND huyện Mộc Châu giai đoạn 2012 – 2016 được sưu tầm một cách ngẫu nhiên.

4.2. Phạm vi nghiên cứu: đề tài nghiên cứu thân nhân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy dưới góc độ tội phạm học và phòng ngừa tội phạm, từ thực tiễn tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thông qua số liệu thống kê của cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn huyện Mộc Châu giai đoạn 2012-2016. Số liệu nghiên cứu được dựa trên số liệu thống kê của các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn huyện Mộc Châu giai đoạn 2012-2016 cũng như kết quả nghiên cứu của 100 bản án xét xử sơ thẩm tội mua bán trái phép chất ma túy

của TAND huyện Mộc Châu giai đoạn 2012-2016 được sưu tầm một cách ngẫu nhiên. Theo quy định tại Điều 170 BLTTHS hiện hành thì có một vụ án xảy ra ở huyện Mộc Châu nhưng thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND tỉnh Sơn La, thẩm quyền xét xử ở địa phương (huyện, tỉnh khác) hoặc tuy thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Mộc Châu nhưng tỉnh Sơn La thấy cần lấy lên để xét xử. Luận văn sẽ không nghiên cứu những vụ án xảy ra ở huyện Mộc Châu nhưng được tỉnh Sơn La, các địa phương (huyện, tỉnh) khác xét xử sơ thẩm.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề tội phạm, các văn kiện của Đảng và các chủ trương, chính sách của Nhà nước về đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và phòng, chống tội phạm ma túy nói riêng trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền tại Việt Nam.

Luận văn sử dụng các phương pháp nghiên cứu đặc thù của tội phạm học, như: phương pháp thống kê, quy nạp, phân tích, so sánh, hệ thống, diễn dịch, logic, xã hội học; nghiên cứu hồ sơ và các phương pháp nghiên cứu chuyên biệt của tội phạm học. Các phương pháp nghiên cứu được sử dụng phù hợp với từng nội dung nghiên cứu. Các phương pháp lý luận, phân tích, so sánh, bình luận... được sử dụng trong chương 1 nhằm tập trung làm rõ nhận thức lý luận về nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Trong chương 1, tác giả cũng sử dụng phương pháp tiếp cận từ lý luận chung của tội phạm học để làm rõ những vấn đề lý luận về nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Các phương pháp nghiên cứu lý luận, phân tích, bình luận, quy nạp, diễn dịch, suy luận logic, thống kê, nghiên cứu bản án... được sử dụng trong chương 2 của luận văn nhằm làm rõ các đặc điểm nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giai đoạn 2012-2016 cũng như nguyên nhân hình thành các đặc điểm nhân thân tiêu cực có vai trò quan trọng trong hình thành tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giai đoạn 2012-2016. Các phương pháp dự báo, phân tích, suy luận logic, quy nạp diễn dịch... được sử dụng trong chương 3 nhằm đưa ra dự báo tình hình phạm tội và kiến nghị các biện pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội phạm mua bán

trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu từ khía cạnh nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

- *Ý nghĩa về mặt lý luận:* Luận văn là công trình khoa học đầu tiên nghiên cứu nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giai đoạn 2012-2016. Dựa trên sự phân tích lý luận và ứng dụng vào thực tiễn tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu, luận văn đã đưa ra những luận giải, những căn cứ khoa học, từ đó đưa ra kết luận, kiến nghị có ý nghĩa lý luận và thực tiễn trong công tác phòng, chống tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu. Kết quả nghiên cứu của luận văn sẽ góp phần bổ sung, hoàn thiện lý luận tội phạm học nói chung và lý luận phòng, chống tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng.

- *Ý nghĩa thực tiễn:* Những giải pháp được đề xuất trong đề tài sẽ là cơ sở nghiên cứu và vận dụng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động phòng, chống tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu. Kết quả nghiên cứu của đề tài cũng có thể làm tài liệu tham khảo trong nghiên cứu, học tập của các cơ sở đào tạo luật.

7. Cơ cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1. Những vấn đề lý luận chung về nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy;

Chương 2. Các đặc điểm nhân thân và nguyên nhân hình thành các đặc điểm nhân thân tiêu cực của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;

Chương 3. Dự báo tình hình tội phạm và các giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy ở huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La từ khía cạnh nhân thân

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ NHÂN THÂN NGƯỜI PHẠM TỘI MUA BÁN TRÁI PHÉP CHẤT MA TÚY

1.1. Khái niệm và các đặc điểm của nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy

1.1.1. Khái niệm về nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy

1.1.1.1. Khái niệm người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy

Ma túy hiện đang là một vấn nạn trên toàn thế giới, hiểm họa của nhân loại. Ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân của các mối bất hòa trong gia đình mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng, là nguyên nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự, an toàn xã hội, làm cho sự lây nhiễm HIV/AIDS có nguy cơ lan truyền rất rộng. Những tác hại và hậu quả của ma túy vẫn đang tác động và gây ảnh hưởng đến nền an ninh, trật tự các quốc gia trên thế giới và trực tiếp Việt Nam; ảnh hưởng trực tiếp đến cá nhân người sử dụng chất ma túy, cuộc sống gia đình, người thân và toàn xã hội.

Hiện nay, có rất nhiều cách định nghĩa khác nhau về ma túy, chất ma túy. Theo từ điển tiếng Việt thì: “*Chất ma túy (ma túy) là tên gọi chung cho tất cả các chất có tác dụng gây trạng thái ngây ngất, đờ đẫn, dùng quen thành nghiện*” [59, tr171]. Theo từ điển Bách khoa Công an nhân dân năm 2005 thì: “*Chất ma túy là hợp chất khi đưa vào cơ thể sống có tác dụng làm thay đổi một hay nhiều chức năng của cơ thể*” [60, 87].

Luật phòng chống ma túy năm 2013, thì: “*Chất ma túy là các chất gây nghiện, chất hướng thần được quy định trong các danh mục do Chính phủ ban hành*” [41, Khoản 1 Điều 2].

Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi 2009 và Bộ Luật hình sự năm 2015 thì “*Ma túy bao gồm nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa, cao côca; lá, hoa, quả cây cần sa; lá cây coca; quả thuốc phiện khô, quả thuốc phiện tươi, heroin, côcain; các chất ma túy khác ở thể lỏng hay thể rắn*” [42, Điều 194], [43, Điều 251].

Trên cơ sở quy định của pháp luật về các thuật ngữ nêu trên, có thể hiểu chất ma túy như sau: “*Chất ma túy (ma túy) là các chất gây nghiện, chất hướng thần có nguồn*

gốc từ tự nhiên hoặc nhân tạo, khi đưa vào cơ thể người, nó làm thay đổi trạng thái ý thức và sinh lý của người đó, làm cho người sử dụng phải lệ thuộc vào nó và có thể gây ra hậu quả nguy hiểm cho người sử dụng và cộng đồng” [66, tr921].

Bên cạnh tác hại chất ma túy đối với cá nhân người sử dụng, cộng đồng và xã hội, chất ma túy còn có tác dụng về y học và nghiên cứu khoa học phục vụ điều chế các thuốc độc dược. Do vậy, hoạt động mua bán chất ma túy đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam; cá nhân, tổ chức mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật. Đối với Bộ luật hình sự Việt Nam năm 2015 (chưa có hiệu lực) quy định tại Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy; Bộ Luật hình sự Việt Nam năm 1999, sửa đổi 2009 (hiện đang còn hiệu lực) quy định tại Điều 194: Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy.

Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định người nào mua bán trái phép chất ma túy là tội phạm; tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại Điều 12: *“1. Người từ đủ 16 tuổi trở lên phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm; 2. Người từ đủ 14 tuổi trở lên, nhưng chưa đủ 16 tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý hoặc phạm đặc biệt nghiêm trọng”*[42, Điều 12]. Trong Bộ luật hình sự xác định, Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy là tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng với lỗi cố ý nên chủ thể của tội phạm là người từ đủ 14 tuổi trở lên.

Trên cơ sở quy định của pháp luật, có thể hiểu người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy phải có đủ các điều kiện sau:

Một là, người đó phải thực hiện một trong các hành vi mua bán trái phép các chất ma túy được quy định tại Điều 194 của Bộ Luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Hai là, chủ thể thực hiện hành vi, tại thời điểm thực hiện hành vi phải từ đủ 14 tuổi trở lên; có năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện với hình thức lỗi cố ý trực tiếp.

Như vậy, theo quy định của Bộ luật hình sự có thể định nghĩa người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy như sau: *Người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là người thực hiện một trong các hành vi mua bán trái phép các chất ma túy được quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự và từ đủ 14 tuổi trở lên, có năng lực*

trách nhiệm hình sự; bị các cơ quan có thẩm quyền truy cứu trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với họ.

1.1.1.2. Khái niệm nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy

** Khái niệm nhân thân người phạm tội*

Nghiên cứu hệ thống tài liệu [30, tr321], [18, tr8], [26, tr34], [51, 32], [56, tr37], [27, tr38], [64, tr344] cho thấy: Nhân thân con người nói chung và nhân thân người phạm tội nói riêng là tổng hợp các đặc điểm, dấu hiệu thể hiện bản chất của con người tham gia vào các mối quan hệ xã hội. Đó là các đặc điểm, dấu hiệu sinh học, nhân khẩu học, các đặc điểm về xã hội học, đạo đức, tâm lý.

Bản chất xã hội của tâm lý nhân thân biểu hiện ở chỗ nó không bị quy về các đặc thù tâm lý cá nhân của con người, mà là sự thống nhất giữa cái chung và cái riêng trong sự phát triển và hình thành của nó. Với nghĩa đó nhân thân kế thừa và phản ánh kinh nghiệm xã hội của mọi thế hệ đi trước, tiếp xúc ở một chừng mực nào đó với các thành tựu văn hoá, lao động, sáng tạo, ứng xử xã hội mang tính nhân loại chung của các dân tộc khác nhau và đồng thời nắm bắt lấy chúng. Ngoài ra nhân thân bao giờ cũng thể hiện trong mình các đặc điểm của chế độ xã hội nhất định trong ý thức giai cấp, trong thế giới quan chung và lý tưởng chính trị của riêng nó... Nhân thân người phạm tội, dù cho tự nó có những biểu hiện này hay biểu hiện khác, kể cả việc thực hiện tội phạm có nguy hiểm đến đâu chăng nữa, thì để đánh giá đúng về nó và hơn nữa là về nhân thân nói chung cũng chỉ có được trên cơ sở của mọi đặc tính xã hội quan trọng và mọi biểu hiện nhân thân. Chính do tổng thể các đặc điểm và các dấu hiệu xã hội, cấu trúc và mối tương quan giữa chúng như vậy đã đem lại cho chúng ta một quan niệm đầy đủ về người phạm tội và cho phép hiểu được cách xử sự phạm tội của người đó, nguyên nhân và động cơ phạm tội và từ kết quả đánh giá như vậy mới có cơ sở bảo đảm việc tăng cường phòng ngừa tội phạm. Như vậy, có thể hiểu: “Nhân thân người phạm tội được hiểu là *tổng các đặc điểm, dấu hiệu các đặc tính quan trọng thể hiện bản chất hội của con người khi vi phạm pháp luật hình sự, mà trong sự kết hợp với các điều kiện bên ngoài đã ảnh hưởng đến xử sự phạm tội của người đó*” [30, tr. 122].

** Khái niệm nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy*

Nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là sự thể hiện các

đặc điểm cá nhân, trong đó phản ánh con đường sinh sống cá thể của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, sự tồn tại cá nhân của họ - tồn tại được quy định bởi một nội dung cụ thể của các mối quan hệ gia đình, trường học, xã hội.... [66, tr934]. Đó là môi trường vi mô mà trong đó người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy sống hoạt động và hình thành các đặc điểm nhân thân.

Đề cập đến nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là nói đến các đặc điểm, dấu hiệu cá nhân của con người thực hiện tội phạm mua bán trái phép chất ma túy, mà dấu hiệu đặc trưng nhất để phân biệt nhân thân con người nói chung và nhân thân người phạm tội cụ thể khác nói riêng ở hành vi thực hiện tội phạm, nghĩa là người đó trở thành chủ thể của tội phạm mua bán trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật hình sự. Đây là cơ sở pháp lý cho việc xác định khái niệm nhân thân người phạm tội ma túy.

Nghiên cứu nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy có ý nghĩa quan trọng khi xem xét xử lý người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; là cơ sở để quản lý, giáo dục cải tạo đối với cá nhân từng con người phạm tội và xây dựng hệ thống các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm ma túy nói chung, tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng đạt hiệu quả.

Việc xem xét nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở nhiều khía cạnh về nhân thân như: giới tính, dân tộc, độ tuổi, nơi cư trú, trình độ văn hóa, địa vị xã hội và nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình, nơi cư trú, đạo đức tâm lý, đặc điểm pháp lý hình sự...Nên vậy, *nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là tổng hợp các đặc điểm, dấu hiệu thể hiện bản chất của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 194 BLHS năm 1999. Đó là các đặc điểm, dấu hiệu về sinh học, nhân khẩu học, các đặc điểm về xã hội học, đạo đức, tâm lý của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.*

1.1.2. Các đặc điểm của nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy

Trong lý luận tội phạm học, các đặc điểm nhân thân người phạm tội nói chung và các đặc điểm nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy được chia thành ba nhóm: Nhóm đặc điểm sinh học, nhóm đặc điểm đạo đức tâm lý và nhóm đặc điểm xã hội [27, tr37-40]. Sau đây chúng ta sẽ làm rõ các nhóm đặc

điểm nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

1.1.2.1. Nhóm đặc điểm sinh học

Nghiên cứu về nhóm các đặc điểm sinh học của nhân thân người phạm tội nghĩa là nghiên cứu các đặc trưng về giới tính, lứa tuổi của người phạm tội.

Nghiên cứu đặc điểm giới tính người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, cần tập trung xác định hai vấn đề: tỷ lệ tội phạm của nam giới và nữ giới thực hiện và đặc trưng của giới tính có ảnh hưởng như thế nào đến cơ chế hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Xác định được ảnh hưởng của giới tính trong cơ chế hành vi phạm tội sẽ có ý nghĩa quan trọng trong đấu tranh phòng, chống tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy.

Độ tuổi người phạm tội cũng có ảnh hưởng đáng kể đến việc thực hiện hành vi phạm tội, bởi độ tuổi liên quan đến nhận thức của con người, đến lí trí (nhận thức ý nghĩa xã hội của hành vi) và ý chí (mong muốn thực hiện hành vi) của con người. Vì vậy, nghiên cứu độ tuổi người phạm tội sẽ giúp cho việc xây dựng và hoàn thiện các chính sách hình sự.

Nghiên cứu đặc điểm lứa tuổi trong nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, cần tiến hành nghiên cứu xác định hai vấn đề quan trọng là: lứa tuổi nào phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nhiều nhất và lứa tuổi có vai trò như thế nào trong cơ chế hành vi phạm tội. Căn cứ vào đặc trưng tâm lý gắn với từng lứa tuổi trong tội phạm học, độ tuổi người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy được chia thành các nhóm: Nhóm từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi (nhóm 1); nhóm người từ 18 tuổi đến 30 tuổi (nhóm 2); nhóm người từ 30 đến 45 tuổi (nhóm 3); nhóm người trên 45 tuổi (nhóm 4). Theo cách phân nhóm này, (1) những người độ tuổi thuộc nhóm 1 là những người có đặc điểm tâm lý, nhận thức chưa đầy đủ. Họ là những người dễ bị ảnh hưởng bởi những tác động xấu từ môi trường, dễ bị rủ rê lôi kéo thực hiện hành vi phạm tội; (2) những người trong độ tuổi thuộc nhóm 2 là những người đã hoàn thiện về tâm lý. Tuy nhiên, lứa tuổi này đang trong giai đoạn định hướng nghề nghiệp, tạo lập cuộc sống riêng, nên diễn biến tâm lý phức tạp và dễ bị tác động từ môi trường sống; (3) đối với lứa tuổi thuộc nhóm 3 là lứa tuổi chín chắn. Ở độ tuổi này, con người thường đã ổn định về gia đình, nghề nghiệp nên ít chịu ảnh hưởng của môi trường sống hơn các nhóm lứa tuổi khác,

nhưng có những kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động tội phạm; (4) lứa tuổi thuộc nhóm 4 là lứa tuổi đã có sức ý trong suy nghĩ và hành động. Con người ở độ tuổi này thường bằng lòng với cuộc sống, ngại thay đổi và thậm chí có suy nghĩ dừng hoạt động tội phạm...

Nghiên cứu các đặc điểm về lứa tuổi của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, cần nghiên cứu tác động của từng nhóm lứa tuổi trong việc hình thành các đặc điểm nhân thân xấu, có vai trò quan trọng cơ chế hành vi phạm tội; làm rõ vai trò độ tuổi trong việc lựa chọn phương thức, thủ đoạn thực hiện tội phạm. Đây là cơ sở quan trọng trong việc xây dựng các giải pháp phòng ngừa tình hình tội phạm trong xã hội.

1.1.2.2. Nhóm đặc điểm tâm lý

Nghiên cứu nhóm đặc điểm tâm lý của nhân thân người phạm tội nói chung và nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng, người nghiên cứu thường tập trung vào các đặc trưng về trình độ học vấn, các nhu cầu, sở thích, ý thức đạo đức, ý thức pháp luật của người phạm tội [64, tr142-151].

Các nghiên cứu về tội phạm học đã cho thấy, trình độ học vấn là yếu tố phản ánh phần lớn mức độ nhận thức của người phạm tội khi thực hiện tội phạm. Trình độ học vấn cao thì mức độ nhận thức hiểu biết càng cao, nhất là những hiểu biết về pháp luật. Điều đó có tác động rất tốt đến khả năng kiểm chế, kiểm soát hành vi của mình, tránh việc thực hiện các hành vi phạm tội. Ngược lại, trình độ học vấn thấp thường đi kèm với trình độ hiểu biết thấp, nhất là hiểu biết về pháp luật. Từ đó, dẫn đến nhiều trường hợp phạm tội do thiếu hiểu biết về pháp luật.

Ngoài trình độ học vấn, tội phạm học cũng nghiên cứu ảnh hưởng của nhu cầu đối với việc làm phát sinh động cơ phạm tội và ảnh hưởng của nhu cầu lên hành vi, cách xử sự của con người khi nó không được thỏa mãn. Mỗi cá nhân trong xã hội có sự khác biệt về nhu cầu cũng như cách thức thoả mãn nhu cầu. Nghiên cứu đặc điểm về nhu cầu của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là cơ sở cho việc xây dựng các biện pháp phòng ngừa tội phạm một cách chủ động và hiệu quả.

Nghiên cứu đặc điểm tâm lý của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy không thể không đề cập đến quan niệm về các nhóm giá trị trong cuộc sống. Các nhóm giá trị này có thể được xác định một cách cụ thể như: vật chất - tinh thần,

cá nhân - tập thể, nội dung - hình thức, truyền thống - hiện đại, giá trị nội - giá trị ngoại... Định hướng giá trị sai lầm, tôn thờ lợi ích cá nhân, ích kỷ, hẹp hòi...là những đặc điểm tâm lí tiêu cực dễ làm phát sinh tội phạm. Những quan niệm về các giá trị đạo đức, pháp luật cũng là những vấn đề quan trọng cần nghiên cứu trong nhân thân người phạm tội. Sự coi thường các giá trị đạo đức truyền thống, suy thoái về đạo đức, coi thường pháp luật, thậm chí chống đối pháp luật sẽ dễ dẫn đến những hành vi phạm tội. Khi nghiên cứu về định hướng giá trị của người phạm tội, tội phạm học nhận thấy ở người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy có một số biểu hiện như: Người phạm tội thường có sự đánh giá không đúng, có sự nhầm lẫn giữa các giá trị trong xã hội; mất cân đối trong hệ thống giá trị, người phạm tội thường tập trung vào những giá trị trước mắt, giá trị thực dụng; xác định các thứ bậc giá trị theo mục đích ích kỷ, cá nhân. Trong bối cảnh cụ thể, người phạm tội luôn đặt lợi ích cá nhân của mình lên trên các nhóm lợi ích khác. Nghiên cứu tội phạm ma túy nói chung và tội phạm mua bán trái phép chất ma túy cho thấy, tất cả các tội phạm về ma túy (trong đó bao hàm cả tội mua bán trái phép chất ma túy) quy định trong Bộ luật hình sự hiện hành, về mặt chủ quan đều được thực hiện dưới hình thức có lỗi cố ý trực tiếp, có nghĩa rằng người phạm tội nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và mong muốn hoặc bỏ mặc hậu quả của tội phạm xảy ra (người nghiện ma túy, những căn bệnh do ma túy gây ra); nhận thức rõ hành vi phạm tội, bị pháp luật hình sự nghiêm cấm và bị trừng phạt rất nghiêm khắc; hậu quả do tội phạm gây ra cho xã hội là đặc biệt lớn cả về vật chất lẫn tinh thần, những hệ lụy của nó ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, có thể khẳng định rằng, hành vi phạm tội đã phản ánh bản chất phi đạo đức, nhân cách của một con người. Nghiên cứu đặc điểm này cho chúng ta thấy được mối liên hệ chặt chẽ giữa định hướng giá trị với tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trong xã hội [27, tr37-40].

Cùng với nhu cầu, hứng thú được coi là một trong những đặc điểm là một trong những đặc điểm của hệ thống động lực nhân cách. Hứng thú có vai trò quan trọng trong cơ chế hành vi phạm tội, nó tác động trực tiếp đến hình thành tính động cơ của việc thực hiện tội phạm, nó tạo ra sự cuốn hút cao độ với cá nhân trong việc thực hiện hành vi chống đối xã hội. Khi nghiên cứu về đặc điểm hứng thú của người

phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, với nhân thân của loại tội phạm này, họ thường tồn tại những hứng thú thấp kém, thiên về khoái cảm vật chất, hưởng thụ. Người phạm tội thường bị lôi cuốn, bị hấp dẫn bởi những hành vi và suy nghĩ lệch chuẩn, đi ngược lại với chuẩn mực của đời sống xã hội. Đối với yếu tố đạo đức của nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, khi nghiên cứu nhận thấy: Người phạm tội có sự hạn chế trong tiếp cận với giá trị đạo đức, điều này thể hiện ở sự hiểu biết của họ về các giá trị đạo đức không đầy đủ, thiếu chiều sâu thậm chí phi đạo đức, nhân cách của một con người. Môi trường hình thành và phát triển nhân cách con người phạm tội có nhiều khuyết điểm, thiếu sót, họ không thể tiếp nhận một cách đầy đủ toàn diện về các giá trị đạo đức. Do vậy, làm cho họ dễ dàng hơn trong việc lựa chọn cho mình thực hiện hành vi phạm tội; người phạm tội có những quan niệm, đánh giá riêng biệt về nội dung của giá trị đạo đức, quan niệm sống có sự sai lệch so với những chuẩn mực chung của đời sống, của cộng đồng. Người phạm tội vì thỏa mãn nhu cầu, sở thích cá nhân, vật chất thấp hèn nên thường có xu hướng chống đối xã hội, chống đối pháp luật và vì muốn kiếm tiền nhanh đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

1.1.2.3. Nhóm đặc điểm xã hội

Nghiên cứu hệ thống tài liệu [30, tr329], [18, tr9], [26, tr35], [51, 33], [56, tr38], [27, tr39], [66, tr952] cho thấy: Nhóm các đặc điểm xã hội của nhân thân người phạm tội gồm các yếu tố như: hoàn cảnh gia đình, nghề nghiệp, nơi cư trú, thành phần dân tộc.

Đối với người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, hoàn cảnh gia đình có tác động rất lớn đến sự hình thành các đặc điểm nhân thân của người phạm tội. Các khiếm khuyết của gia đình trong mối quan hệ với các yếu tố khác đã tác động đến việc hình thành các đặc điểm nhân thân xấu ở người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và trong những điều kiện, tình huống thuận lợi sẽ dễ dàng phát sinh hành vi phạm tội. Nghiên cứu các khiếm khuyết trong gia đình vì thế có ý nghĩa rất quan trọng trong việc xác định các nguyên nhân hình thành các đặc điểm nhân thân tiêu cực của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Nghề nghiệp có ảnh hưởng đến sự hình thành các đặc điểm nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Một nghề nghiệp ổn định với mức thu nhập

ổn định sẽ ít tác động làm phát sinh các đặc điểm nhân thân tiêu cực. Nghề nghiệp không ổn định, điều kiện làm việc nặng nhọc, thu nhập thấp, thu nhập bấp bênh...là những yếu tố tác động rất lớn trong việc hình thành các đặc điểm nhân thân tiêu cực của con người. Mặt khác, việc buông lỏng quản lý, sơ sỏ trong quản lí, thiếu sự kiểm tra, giám sát trong hoạt động của một số nhóm nghề nghiệp cũng sẽ dễ tác động để hình thành các đặc điểm nhân thân xấu, như lòng tham, sự ích kỉ, vụ lợi...

Nơi cư trú với những đặc thù riêng về kinh tế, văn hoá, giáo dục, đạo đức, thuần phong, mỹ tục, truyền thống, tác động của hương ước, lệ làng...cũng có ảnh hưởng không nhỏ đến sự hình thành các đặc điểm nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, nghiên cứu địa bàn cư trú sẽ cho phép chúng ta nhận thức được tác động của nơi cư trú đến tình hình tội phạm mà Tội phạm học gọi là địa lí học tội phạm.

Nghiên cứu về đặc điểm thành phần dân tộc trong nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, cần tiến hành nghiên cứu xác định: Cơ cấu, tỉ lệ người phạm tội là người dân tộc Kinh với các dân tộc khác. Nghiên cứu đặc điểm thành phần dân tộc, sẽ giúp cho việc xây dựng và hoàn thiện các chính sách hình sự và biện pháp phòng, chống tội phạm mua bán trái phép chất ma túy chủ động, đạt hiệu quả.

1.2. Ý nghĩa của việc nghiên cứu các đặc điểm nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy

Nghiên cứu nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nhằm đáp ứng yêu cầu nghiên cứu tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy, từ đó đưa ra những giải pháp, kiến nghị giải quyết vấn đề tội phạm ma túy nói chung và tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng trong xã hội. Trong luận văn này, tác giả làm rõ các ý nghĩa nghiên cứu nhân thân người phạm tội ma túy dưới góc độ: ý nghĩa trong việc xác định nguyên nhân và điều kiện của tội phạm; ý nghĩa trong định khung và quyết định hình phạt; ý nghĩa trong việc xây dựng biện pháp giáo dục, cải tạo người phạm tội; ý nghĩa trong dự báo tội phạm và phòng ngừa tội phạm.

1.2.1. Nghiên cứu nhân thân người phạm tội có ý nghĩa rất lớn trong định khung và quyết định hình phạt chính xác

Nhân thân của người phạm tội nói chung và nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng là tổng hợp những đặc điểm riêng biệt của người

phạm tội, có ý nghĩa đối với việc giải quyết đúng đắn vấn đề trách nhiệm hình sự của họ. Những đặc điểm đó có thể là tuổi, nghề nghiệp, thái độ trong quan hệ với những người khác, trình độ học vấn, lối sống, hoàn cảnh gia đình và đời sống kinh tế, thái độ chính trị, ý thức pháp luật, tôn giáo, tiền án, tiền sự... Nhân thân của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy tuy không phải là yếu tố cấu thành tội phạm, nhưng những đặc điểm về nhân thân của người phạm tội có ý nghĩa quan trọng trong việc xác định trách nhiệm hình sự của người phạm tội. Bộ Luật tố tụng hình sự Việt Nam năm 2003 quy định khi điều tra, truy tố và xét xử vụ án hình sự, bắt buộc Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án phải chứng minh được những đặc điểm nhân thân bị can, bị cáo. Các đặc điểm thuộc về nhân thân bị can, bị cáo phải được thu thập, phản ánh trong hồ sơ điều tra, trong bản cáo trạng, trong bản án hoặc trong các giấy tờ khác kèm theo hồ sơ vụ án.

Các yếu tố về thân nhân người phạm tội được thể hiện trong lý lịch bị can và các tài liệu khác có liên quan đến nhân thân người phạm tội. Theo quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự, các yếu tố về nhân thân của người phạm tội phải được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập đầy đủ trong hồ sơ vụ án và phải được thể hiện trong hồ sơ vụ án như là một tài liệu chính thức. Bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát và bản án của Tòa án phải ghi đầy đủ các yếu tố về nhân thân của người phạm tội, vì đây là một trong những căn cứ quyết định hình phạt, thiếu nó việc quyết định hình phạt sẽ không chính xác, không bảo đảm sự nghiêm minh của pháp luật. Trong một số trường hợp, các yếu tố về nhân thân người phạm tội đã được nhà làm luật quy định là yếu tố loại trừ trách nhiệm hình sự, yếu tố miễn hình phạt, định khung hình phạt hoặc quy định là tình tiết tăng nặng hoặc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Người phạm tội từ đủ 14 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về các tội rất nghiêm trọng do cố ý hoặc tội đặc biệt nghiêm trọng (Khoản 2, Điều 12); người mắc bệnh tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình, thì không phải chịu trách nhiệm hình sự mà chỉ bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh (Khoản 1, Điều 13); người không tố giác tội phạm là ông, bà, cha, mẹ, con, cháu, anh chị em ruột, vợ hoặc chồng của người phạm tội chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự trong trường hợp không tố giác các tội khác đặc biệt nghiêm trọng quy định tại Điều

313 của Bộ luật hình sự (Khoản 2, Điều 22) tức là không tố giác tội phạm mua bán trái phép chất ma túy tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 194 của Bộ Luật hình sự; không phạt tử hình hoặc tù chung thân đối với người phạm tội chưa đủ 18 tuổi; không áp dụng hình phạt tiền đối với người chưa đủ 16 tuổi (Khoản 5, Điều 69); không phạt tử hình đối với phụ nữ có thai, phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi khi phạm tội hoặc khi xét xử (Điều 35); người phạm tội tái phạm, hoặc tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt của nhiều tội phạm hoặc là tình tiết tăng nặng khi quyết định hình phạt; người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác là tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt.v.v... [42, Điều 12, Điều 13, Điều 22, Điều 35, Điều 69].

Tuy nhiên, trong trường hợp các yếu tố về nhân thân người phạm tội nói chung và nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng chưa được quy định là yếu tố định khung hình phạt hoặc quy định là tình tiết tăng nặng hoặc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì khi quyết định hình phạt, Tòa án phải xem xét để áp dụng một hình phạt cho tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xem xét, cân nhắc nhân thân người phạm tội để làm căn cứ quyết định hình phạt chủ yếu xem xét các yếu tố về nhân thân không phải là tình tiết tăng nặng hoặc tình tiết giảm nhẹ, không phải là yếu tố định khung hình phạt. Vì vậy, khi xem xét nhân thân người phạm tội với ý nghĩa là một căn cứ để quyết định hình phạt. Tòa án phải xem xét cả mặt tốt, mặt xấu, đồng thời phải đánh giá được khả năng phát triển nhân cách của họ, khả năng cải tạo cũng như các vấn đề ảnh hưởng đến quá trình cải tạo họ trở thành người có ích cho xã hội. Trong bản án phải phản ánh được nội dung các yếu tố về nhân thân của người phạm tội ngoài những trường hợp mà Bộ luật hình sự đã quy định mà Tòa án làm căn cứ quyết định hình phạt. Các cơ quan điều tra, truy tố và xét xử muốn giải quyết được đúng đắn bất cứ vụ án hình sự nào đều đòi hỏi phải nghiên cứu đầy đủ vấn đề nhân thân người phạm tội.

Việc nghiên cứu nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy còn có ý nghĩa quan trọng trong việc quyết định hình phạt; đánh giá được khả năng giáo dục cải tạo của người phạm tội cũng như đánh giá được tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội để có hình phạt phù hợp. Hành vi và con người luôn luôn có quan hệ với nhau cho nên tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội

cũng phụ thuộc phần nào vào bản chất của con người (thể hiện qua các đặc điểm nhân thân). Chính mối quan hệ giữa nhân thân người phạm tội với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi người phạm tội, nên Điều 45 của Bộ luật Hình sự đã coi nhân thân người phạm tội là một trong những căn cứ quyết định hình phạt. Ngoài ra, Điều 46 và Điều 48 của Bộ luật hình sự cũng coi những tình tiết thuộc về nhân thân của người phạm tội là những tình tiết giảm nhẹ hoặc tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bên cạnh đó, qua việc nghiên cứu nhân thân của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, các cơ quan điều tra, truy tố và xét xử có thể làm sáng rõ một số tình tiết và các yếu tố cấu thành tội phạm như lỗi, mục đích, động cơ của người phạm tội. Cụ thể:

- Ở giai đoạn điều tra, những hiểu biết về nhân thân người phạm tội cho phép cơ quan điều tra có cơ sở để xác định phương pháp, phương hướng và chiến thuật điều tra từ đó đề xuất và kiểm tra các giả thuyết điều tra của mình. Trong quá trình thực hiện chức năng của mình, cơ quan điều tra phải thu thập một cách đầy đủ, toàn diện các đặc điểm thuộc nhân thân bị can. Cần thiết phải kiểm tra danh chỉ bản và xác nhận chính xác bị can có tiền án, tiền sự về các tội ma túy, các tội phạm khác hay không. Những việc làm đó không chỉ có ý nghĩa quan trọng trong việc tạo điều kiện cho Tòa án có cơ sở cân nhắc, đánh giá nhân thân bị cáo khi quyết định hình phạt mà còn có ý nghĩa đối với việc thi hành hình phạt.

- Ở giai đoạn xét xử, các tài liệu về nhân thân người phạm tội là một trong các cơ sở quan trọng của việc truy cứu trách nhiệm hình sự, quyết định hình phạt. Để quyết định hình phạt một cách đúng đắn, khoa học, khách quan, ngoài việc phải xem xét các yếu tố cấu thành tội phạm, Tòa án còn cần phải xem xét đặc điểm nhân thân người phạm tội, điều này được quy định tại Điều 45 của Bộ luật Hình sự. Cân nhắc nhân thân người phạm tội đầy đủ, chi tiết tức là làm rõ các đặc điểm cụ thể, đặc trưng cho mặt tốt, mặt tích cực lẫn mặt xấu, mặt tiêu cực của người phạm tội có liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, cùng tội danh mua bán trái phép chất ma túy, nhưng mỗi người có độ tuổi, trình độ học vấn, nghề nghiệp... khác nhau, Tòa án cũng không thể áp dụng hình phạt giống nhau, vì chính các đặc điểm, dấu hiệu của người phạm tội khác nhau sẽ có ảnh hưởng đến mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như phản ánh rất rõ đến khả năng cải tạo, giáo dục người đó.

Việc cân nhắc, đánh giá đầy đủ các đặc điểm của từng người sẽ là căn cứ quan trọng để Tòa án áp dụng hình phạt. Việc này có tác dụng rất lớn trong việc phòng ngừa tội phạm, giáo dục cải tạo người phạm tội.

1.2.2. Nghiên cứu nhân thân người phạm tội tạo cơ sở cho việc xác định nguyên nhân và điều kiện của tội phạm

Nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy được hiểu là mối quan hệ tương tác giữa những nhân tố chủ quan của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy (đặc điểm tâm, sinh lý, thói quen, tính cách...) với các yếu tố thuộc môi trường bên ngoài tác động vào những con người này làm phát sinh tội phạm.

Những yếu tố thuộc mặt chủ quan của đối tượng phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là những sai lệch về nhu cầu, nhất là cách thức để thỏa mãn nhu cầu sẽ là động cơ thúc đẩy việc thực hiện tội phạm mua bán trái phép chất ma túy; yếu tố chủ quan cũng có thể là do ý thức pháp luật kém, không tôn trọng pháp luật, không thừa nhận giá trị xã hội đích thực của pháp luật, từ đó dẫn đến việc thực hiện tội phạm. Mặt khách quan bên ngoài là những tình huống, hoàn cảnh bên ngoài thuận lợi cho việc thực hiện tội phạm, có thể là hoàn cảnh kéo dài (như hoàn cảnh khó khăn của gia đình), hay một sự kiện có tính nhất thời, hoặc cử chỉ, hành vi của chính nạn nhân gây ra.

Các nguyên nhân và điều kiện trong sự tác động lẫn nhau đã tham gia vào quá trình hình thành đặc điểm tâm lý, đạo đức của cá nhân, quyết định động cơ và sự quyết tâm thực hiện tội phạm mua bán trái phép chất ma túy. Con người không phải sinh ra để phạm tội, mà do những nguyên nhân, điều kiện khác nhau tác động dẫn đến con người trở thành người phạm tội. Tất cả những điều đó được phản ánh trong nhân thân người phạm tội. Chính vì vậy, nghiên cứu nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy sẽ cho thấy rõ những điều kiện, hoàn cảnh tiêu cực từ môi trường tác động thế nào đến sự hình thành nhân cách, đạo đức, đến quá trình động cơ hóa hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Nói cách khác, nghiên cứu nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy sẽ cho phép xác định được nguyên nhân phát sinh tội phạm.

1.2.3. Nghiên cứu nhân thân người phạm tội có ý nghĩa quan trọng trong dự báo tình hình tội phạm và phòng ngừa tội phạm

Nghiên cứu nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy còn giúp chúng ta hiểu rõ mức độ phổ biến của các loại nhân thân người phạm tội khác nhau, các đặc điểm nhân thân của nhiều tầng lớp dân cư khác nhau trong sự tác động qua lại với hệ thống các quan hệ xã hội phức tạp, từ đó có thể phân loại tội phạm, người phạm tội theo từng nhóm, từng loại có những đặc điểm giống nhau và xác định nguyên nhân, điều kiện của từng nhóm, loại tội phạm và người phạm tội, phục vụ cho việc áp dụng phương pháp phòng ngừa theo từng nhóm người phạm tội nhằm làm giảm tình trạng phạm tội trong xã hội.

Nhiệm vụ của phòng ngừa tội phạm mua bán trái phép chất ma túy là loại trừ các điều kiện thuận lợi cho việc phát sinh tội phạm, hạn chế các nhân tố tội phạm, hoặc nhân tố có ảnh hưởng đến sự hình thành các phẩm chất cá nhân tiêu cực của con người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Nghiên cứu làm rõ các đặc điểm trong nhân thân của mỗi người, như giới tính, tuổi, nghề nghiệp, trình độ văn hóa, dân tộc... đặc biệt là làm rõ các nguyên nhân dẫn đến sự hình thành các đặc điểm nhân thân xấu, sai lệch của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy sẽ giúp cho việc đề ra các biện pháp phù hợp nhằm tác động loại bỏ dần các đặc điểm nhân thân xấu, góp phần hình thành các đặc điểm nhân thân tốt, qua đó làm biến chuyển người phạm tội thành người có ích cho xã hội.

1.2.4. Nghiên cứu nhân thân người phạm tội tạo cơ sở cho việc xây dựng biện pháp giáo dục, cải tạo người phạm tội

Trong giai đoạn thi hành án, các đặc điểm, dấu hiệu trong nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là căn cứ xác định chế độ giam giữ, cải tạo giáo dục người phạm tội. Để có biện pháp cải tạo, giáo dục đúng đắn, có hiệu quả cao cần phải nắm bắt được các đặc điểm trong nhân thân người phạm tội, để tìm ra biện pháp cải tạo tốt nhất. Mục đích của hình phạt chính là giáo dục, cải tạo người phạm tội làm cho họ trở thành người tốt, không tái phạm. Để đạt được mục đích này, các biện pháp giáo dục cải tạo cần phải phù hợp với từng người phạm tội nhằm cải thiện dần dần các đặc điểm nhân thân xấu có vai trò quan trọng đối với việc phát sinh tội phạm. Nghiên cứu các đặc điểm nhân thân giúp cho việc phân loại người

phạm tội theo các đặc điểm nhân thân, từ đó áp dụng các biện pháp phù hợp nhằm loại bỏ các đặc điểm nhân thân xấu, hình thành các đặc điểm nhân thân tốt.

Tóm lại, nghiên cứu nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, thực chất là nhằm đáp ứng yêu cầu nghiên cứu tình hình tội phạm ma túy nói chung và tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng. Từ đó, đưa ra những giải pháp, kiến nghị giải quyết vấn đề tội phạm ma túy trong xã hội, đưa ra các giải pháp xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước; đề ra biện pháp chiến lược để quản lý và tổ chức cai nghiện của đối tượng nghiện ma túy đạt hiệu quả.

1.3. Các yếu tố tác động đến việc hình thành nhân thân tiêu cực ở người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy

Trong cơ chế hành vi con người, các đặc điểm nhân thân từng cá nhân có vai trò rất lớn trong việc định hướng hành vi (cơ chế hành vi) và quyết định thực hiện hành vi của con người trong từng tình huống, hoàn cảnh cụ thể. Các đặc điểm nhân thân tiêu cực (đặc điểm nhân thân xấu) đặt trong những tình huống tiêu cực thuận lợi sẽ dễ làm phát sinh hành vi phạm tội hơn những người có đặc điểm nhân thân tốt và ngược lại [20, tr353-358], [64, tr140-151]. Vì vậy nghiên cứu quá trình hình thành các đặc điểm nhân thân tiêu cực có vai trò quan trọng trong phòng ngừa tội phạm từ khía cạnh nhân thân.

Như đã trình bày ở trên, *nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là tổng hợp các đặc điểm, dấu hiệu thể hiện bản chất của người mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 194 BLHS 1999, bao gồm: các đặc điểm, dấu hiệu về sinh học, nhân khẩu học, các đặc điểm về xã hội học, đạo đức, tâm lý của người mua bán trái phép chất ma túy.* Trong các đặc điểm này, chỉ một số ít đặc điểm không thay đổi ở mỗi người, như dân tộc, tôn giáo, giới tính...còn lại đa số các đặc điểm được hình thành trong suốt quá trình trưởng thành ở mỗi người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Sự hình thành các đặc điểm nhân thân là một quá trình do sự tương tác giữa môi trường sống với các yếu tố thuộc chủ quan của chính người đó trong quá trình nhận thức. Môi trường tốt cộng với thái độ nhận thức tích cực sẽ giúp hình thành các đặc điểm nhân thân tốt. Ngược lại, môi trường tiêu cực

cùng với thái độ nhận thức thiếu tích cực sẽ làm hình thành các đặc điểm nhân thân xấu (các đặc điểm nhân thân tiêu cực) ở con người. Chính các đặc điểm nhân thân tiêu cực đặt trong các tình huống thuận lợi sẽ dễ dàng làm phát sinh hành vi phạm tội. Sau đây chúng ta sẽ nghiên cứu vai trò của các yếu tố khách quan và chủ quan trong việc hình thành các đặc điểm nhân thân tiêu cực của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

1.3.1. Vai trò của các yếu tố khách quan

1.3.1.1. Các yếu tố tiêu cực thuộc môi trường gia đình

Gia đình là môi trường quan trọng đầu tiên hình thành, nuôi dưỡng và giáo dục nhân cách con người. Nếu môi trường gia đình không an toàn, không lành mạnh, thì chính những yếu tố tiêu cực trong môi trường gia đình sẽ tác động, làm hình thành những đặc điểm nhân cách lệch lạc của người mua bán trái phép chất ma túy [27, tr37-40], [21, tr32-tr35], [66, tr937], [64, tr144-149]. Chính những đặc điểm nhân cách lệch lạc này khi gặp tình huống cụ thể thuận lợi sẽ làm phát sinh hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Những yếu tố tiêu cực, hạn chế trong môi trường gia đình có các biểu hiện cụ thể như sau:

- *Gia đình có khó khăn về kinh tế:* Những người xuất thân từ những gia đình có kinh tế khó khăn, gia đình chính sách, gia đình sinh con thứ ba không đủ điều kiện nuôi dạy con ăn học, chăm sóc, giáo dục con cái; kéo theo đó, nếu công việc của những người này không đủ đảm bảo cuộc sống gia đình. Trong bối cảnh đó, nếu họ không có nhận thức đúng đắn và cố gắng làm việc chính đáng kiếm tiền thì rất dễ tạo tâm lý buồn chán, bế tắc trong cuộc sống và từ đó dễ có tiền những con người này tìm đến những công việc có thu nhập cao, kể cả đó là việc bất hợp pháp. Từ đó, hình thành trong họ những đặc điểm nhân thân tiêu cực, tìm đến công việc dễ làm giàu không chính đáng và dễ làm cho họ trong điều kiện, hoàn cảnh thuận lợi thúc đẩy đi vào con đường phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

- *Gia đình khuyết thiếu.* Đây là gia đình mà đứa trẻ lớn lên không có cha, không có mẹ hoặc không có cả cha lẫn mẹ. Sống trong những gia đình này, đứa trẻ thường thiếu sự dạy dỗ và thiếu tình thương của cha, mẹ, nên rất dễ phát sinh tâm lý lệch lạc, tự do ngang bướng, bất cần. Những đứa trẻ rơi vào hoàn cảnh này dễ bị tổn

thương về tâm lý do tự ti, mặc cảm, thiếu thôn tình cảm, thiếu sự quản lý, giáo dục dẫn tới mất phương hướng khi hành động, dễ bị rủ rê, lôi kéo vào việc vi phạm pháp luật, nghiện hút và khi hết tiền để thỏa mãn nhu cầu “cá nhân thấp hèn”, chúng tìm mọi cách kiếm tiền, thỏa mãn cơn nghiện ma túy nên dẫn đến con đường phạm tội.

- *Gia đình có người thân vi phạm pháp luật hoặc phạm tội.* Sống trong các gia đình này, trẻ em sớm nhiễm tâm lí coi thường đạo đức, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của con người. Nhìn thấy người thân của mình (anh, chị, cha mẹ...) buôn gian, bán lận, buôn bán hàng cấm, kinh doanh mại dâm đặc biệt là buôn bán ma túy, nghiện ma túy... sẽ dễ làm trẻ em nhiễm các thói hư tật xấu, coi trọng đồng tiền, kiếm tiền bằng mọi giá, bất chấp vi phạm đạo đức, pháp luật.

- *Gia đình thiếu sự quan tâm chăm sóc, giáo dục con cái, gia đình quá nuông chiều con.* Sự phát triển của kinh tế thị trường khiến một số gia đình mãi lo làm ăn kinh tế mà không quan tâm chăm sóc con cái, coi trọng lợi ích vật chất – coi trọng đồng tiền. Họ phó mặc việc chăm sóc con cái cho ông bà, nhà trường hoặc người giúp việc. Mặt khác, trên thực tế có nhiều trường hợp cha mẹ chưa có phương pháp đúng đắn trong giáo dục con cái; có nhiều trường hợp ỷ lại cho nhà trường hoặc đi công tác trong một thời gian dài thiếu tình thương yêu chăm sóc của cha, mẹ. Từ đó đứa trẻ có điều kiện tiếp cận môi trường xã hội xấu (chơi bạn bè xấu, chơi game, chơi qua đêm...) và dần hình thành những đặc điểm nhân thân tiêu cực như ăn chơi đua đòi, nghiện hút dẫn đến vi phạm pháp luật và phạm tội. Bên cạnh đó, sự nuông chiều thái quá của cha mẹ khiến cho con cái hình thành tính ích kỷ, lười nhác, dựa dẫm và vô trách nhiệm, luôn đòi hỏi được phục vụ, được hưởng thụ, rồi đến một lúc nào đó khi lợi ích cá nhân bị tác động, khi nhu cầu không được thỏa mãn thì những người này rất dễ đi vào con đường phạm tội.

1.3.1.2. Các yếu tố tiêu cực thuộc môi trường giáo dục

Môi trường giáo dục giữ một vai trò hết sức quan trọng trong việc hình thành nhân cách của con người. Nếu nhà trường không quan tâm, có biện pháp giáo dục tốt; có những hạn chế, bất cập, thiếu sót trong việc giáo dục, đào tạo sẽ ảnh hưởng đến quá trình hình thành phẩm chất cá nhân của người học [66, tr952], [64, tr167-172], [50, tr32]. Một số hạn chế bất cập thường có trong môi trường giáo dục có thể kể đến như sau:

Thứ nhất, nhà trường chưa có sự quản lý chặt chẽ học sinh, chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý học sinh. Chính do quản lý chưa chặt chẽ nhiều học sinh có những biểu hiện lệch chuẩn như: thường xuyên trốn học, thích đua đòi, rượu chè, thuốc lá, nghiện game, đánh nhau, cờ bạc, nghiện hút... nhưng không được thầy, cô phát hiện để giáo dục, uốn nắn kịp thời; chưa có những giải pháp hữu hiệu trong quản lý, giáo dục và giúp đỡ học sinh chưa ngoan, học sinh cá biệt. Có trường hợp, khi phát hiện học sinh vi phạm kỷ luật thì hình thức xử lý của nhà trường là đuổi học. Điều đó không chỉ làm cho học sinh vi phạm phải rời bỏ môi trường giáo dục mà còn có thể làm phát sinh nhiều tâm lý tiêu cực, như sự chán nản, bất cần, sự căm ghét, dẫn đến quan hệ đối tượng “xấu”, đối tượng nghiện hút và trở thành con nghiện. Những đặc điểm tâm lý này, khi muốn có tiền thỏa mãn cơn nghiện cũng như có tiền tiêu sai, đối tượng rất dễ bị lôi kéo và phát sinh tội phạm.

Thứ hai, Nhà trường chưa chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, hiểu biết pháp luật và các kỹ năng sống cho học sinh. Hiện nay nhiều trường học chỉ coi trọng việc dạy chữ mà xem nhẹ việc giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cũng như văn hoá ứng xử, các quy định về pháp luật phòng chống ma túy cũng như tác hại về ma túy cho học sinh. Sự xem nhẹ, coi thường giáo dục tư tưởng, đạo đức, nhân cách, phẩm chất cho học sinh đã có những ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển và hoàn thiện về nhân cách, làm cho các em có nhận thức lệch lạc, đạo đức học đường xuống cấp và dẫn thực hiện hành vi phạm tội. Thiếu sự giáo dục nhân cách, đạo đức của nhà trường cùng với các tác động của tranh ảnh, sách báo, phim ảnh, games bạo lực, môi trường tiêu cực của xã hội... rất dễ tác động hình thành nên các đặc điểm nhân thân xấu từ đó dễ thúc đẩy đối tượng đi vào con đường phạm tội.

1.3.1.3. Các yếu tố tiêu cực thuộc môi trường kinh tế - xã hội

Sự phát triển của nền kinh tế thị trường đã mở ra khả năng tiềm tàng giải phóng mọi năng lực của con người, thúc đẩy văn hóa đạo đức, gạt bỏ những cái cũ lạc hậu, cổ vũ cho những cái mới mẻ, hợp quy luật, đặc điểm từng lứa tuổi. Song bên cạnh đó cũng nảy sinh những mặt trái dễ làm con người sa ngã, hình thành lối sống ăn chơi đua đòi, nghiện hút và từ đó, để thỏa mãn các nhu cầu “vật chất cá nhân tâm thường”, đôi khi chỉ đơn giản cần tiền mua ma túy chơi, ăn chơi đua đòi có thể dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội nói chung và tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng. Bên cạnh

đó, khi xã hội phát triển, hình thành tâm lý trong bộ phận con người tâm lý coi trọng đồng tiền, sự xuống cấp, suy thoái về đạo đức, coi trọng đồng tiền, sự xuống cấp, suy thoái về đạo đức, nghĩ làm giàu bằng mọi cách... Vì đồng tiền mà một số người sẵn sàng thực hiện các hành vi buôn bán ma túy. Hay với lối sống gấp, ăn chơi, đua đòi, nghiện ma túy. Khi không có tiền hưởng thụ, thỏa mãn cơn nghiện, các đối tượng tìm mọi cách để kiếm tiền và thậm chí phạm tội mua bán trái phép chất ma túy để hưởng lợi.

1.3.2. Những hạn chế, bất cập trong quản lý kinh tế, văn hóa, xã hội và quản lý hành chính

Trước xu thế sự phát triển nền kinh tế thị trường và những du nhập nền giá trị văn hóa, xã hội các nước trên thế giới du nhập vào Việt Nam. Những quy định trong quản lý kinh tế, văn hóa, xã hội và quản lý hành chính đã gặp nhiều vướng mắc, có nhiều bất cập chưa theo kịp dẫn đến những mặt trái nền kinh tế thị trường, giá trị văn hóa tiêu cực xâm nhập vào Việt Nam hình thành tội phạm mới, tội phạm có tính chất xuyên quốc gia, tội phạm quốc tế như: Buôn bán ma túy, buôn bán người, khủng bố, tội phạm sử dụng công nghệ cao... [66, tr942-948], [64, tr140-149]. Những hạn chế đó, thể hiện:

- *Những hạn chế bất cập trong thực hiện các chính sách phát triển giáo dục, phát triển xã hội.* Trình độ văn hóa, nhận thức con người luôn tác động thuận chiều với nhận thức và điều chỉnh cơ chế hành vi trong con người đó. Người có trình độ văn hóa, nhận thức càng cao thì luôn điều chỉnh hành vi bản thân tuân thủ đúng pháp luật; những người có trình độ học vấn, nhận thức thấp thì có nhận thức pháp luật thấp và không nhận thức, đánh giá hành vi bản thân đúng hay sai và rất dễ vi phạm pháp luật. Chính vì vậy, chính sách trong phát triển văn hóa, phổ cập giáo dục các bậc “tiểu học, trung học”, đặc biệt, chính sách xóa mù chữ trong đồng bào, bà con DTTS luôn được Đảng, Nhà nước quan tâm góp phần nâng cao trình độ dân trí, hiểu biết pháp luật và chấp hành pháp luật. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, trình độ nhận thức đồng bào bà con DTTS thường rất thấp. Xuất phát từ nhiều lý do khác nhau (hoàn cảnh kinh tế đồng bào DTTS, nhận thức về chính sách trên cũng như công tác tuyên truyền, giáo dục còn nhiều điểm bất cập) dẫn đến một bộ phận không nhỏ con em đồng bào bà con DTTS ở độ tuổi đi học không tham gia học tập, tỉ lệ mù chữ, trình độ văn hóa bậc tiểu học chiếm tỉ lệ cao. Đây là những nguyên nhân dẫn đến nhận thức và hiểu biết pháp luật

người DTTS hạn chế, tình trạng vi phạm pháp luật nói chung và đặc biệt phạm tội ma túy, tội mua bán trái phép chất ma túy trong đồng bào bà con DTTS nói riêng.

- *Những hạn chế, bất cập trong quản lý văn hoá.* Quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hoá cũng bộc lộ những hạn chế. Các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm dễ phát sinh tội phạm (internet, game, cơ sở nhà nghỉ, karaoke...) nếu không được quản lý, kiểm soát chặt chẽ thì đây là địa điểm tội phạm ẩn náu, làm gia tăng tình trạng ưa bạo lực, nghiện game, tệ nạn nghiện ma túy, vi phạm pháp luật và cao nhất phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

- *Những hạn chế, bất cập trong quản lý kinh tế.* Thời gian qua, một số chính sách, giải pháp chưa được thực hiện triệt để, nhất là chính sách xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, hỗ trợ doanh nghiệp, chính sách phát triển nông thôn, cho vay vốn... vẫn còn nhiều điểm bất cập chưa hoàn chỉnh, thiếu đồng bộ, thiếu hiệu quả... Điều đó đã làm gia tăng tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm; số hộ nghèo (đặc biệt là những đối tượng chính sách) chưa được giải quyết triệt để, bền vững; tình trạng tái nghèo, thiếu việc làm vẫn xảy ra, làm cho nhiều người túng quẫn, dễ bị tội phạm ma túy rủ rê, lôi kéo dễ dẫn đến con đường phạm tội.

1.3.3. Những yếu tố thuộc mặt chủ quan

1.3.3.1. Ý thức, thái độ

Nghiên cứu các tài liệu [62, tr169], [64, tr172] cho thấy: Có một số yếu tố cơ bản trong môi trường xã hội thường tác động mạnh hơn cả đến nội tâm, định hướng từ bên trong và chuyển hóa ra bên ngoài bằng những thái độ, hành xử của người phạm tội, không hòa đồng tính cách cá nhân mình với các quy tắc, quy định của xã hội. Họ thường bị lúng túng khi xử lý các phản ứng tự nhiên của mình khi bị hụt hẫng, có cảm giác bị gạt bỏ sang lề cuộc chơi, bị tẩy chay... Hầu hết đây là những trường hợp người phạm tội bị phân biệt, đối xử, họ bị tự ti về hoàn cảnh thua kém của mình (hoàn cảnh kinh tế, vị trí xã hội...) và dễ dàng chống đối lại những cảm xúc đó bằng cách trở nên hung hãn, bất chấp luân thường đạo lý và quy định pháp luật mà thực hiện hành vi vi phạm pháp luật để có những vị thế về chính trị, kinh tế bằng họ. Từ đó hình thành ý thức thái độ tiêu cực, thỏa mãn nhu cầu vật chất bằng mọi giá và thậm chí thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

1.3.3.2. Sai lệch về sở thích

Sở thích hay còn gọi là thú vui, thú tiêu khiển là những hoạt động thường xuyên hoặc theo thói quen để đem lại cho con người niềm vui, sự phấn khởi trong khoảng thời gian thư giãn. Những thói quen, sở thích không lành mạnh nhiều khi dẫn đến hành vi phạm tội. Thực tế chứng minh, nhiều trường hợp đối tượng có sở thích ăn chơi đua đòi, thích thỏa mãn những nhu cầu vật chất tầm thường, sử dụng ma túy... Khi không có tiền để được thỏa mãn, đối tượng tìm mọi cách kiếm tiền để ăn chơi, thậm chí phạm tội mua bán trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu vật chất, thỏa mãn cơn nghiện.

1.3.3.3. Sai lệch về nhu cầu và cách thức thỏa mãn nhu cầu

Mỗi con người luôn có những nhu cầu đòi hỏi trong cuộc sống hàng ngày. Trong điều kiện hoàn cảnh cụ thể, nếu nhu cầu của chủ thể bị sai lệch, vượt quá khả năng cuộc sống cộng với cách thức thỏa mãn nhu cầu cũng sai lệch thì tất yếu dẫn đến hành vi phạm tội. Đối với người nghiện ma túy, muốn có thuốc để hút, chích thì khi không có tiền thỏa mãn đối tượng có thể sẵn sàng thực hiện các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy để thỏa mãn cơn nghiện, có ma túy hàng ngày để sử dụng.

1.3.1.4. Những hạn chế thuộc về ý thức pháp luật cá nhân

Những sai lệch trong ý thức pháp luật của cá nhân cũng là một trong các yếu tố tác động trong cơ chế làm phát sinh tội phạm, biểu hiện sai lệch trong ý thức pháp luật của cá nhân ở các hình thức sau:

- *Chống đối pháp luật.* Sai lệch này được biểu hiện chủ yếu ở những người phạm tội dù biết những điều cấm được quy định trong Bộ Luật hình sự, nhưng họ vẫn có hành vi chống đối pháp luật. Điều đó có nghĩa là họ đã phủ nhận pháp luật, phủ nhận những điều họ biết về pháp luật, hành xử theo hướng chống đối pháp luật, một khuynh hướng có quan hệ gắn bó với chủ nghĩa hư vô pháp luật. [50, tr3-9], [51; tr.32-35]. Đối với tội phạm mua bán trái phép chất ma túy, các đối tượng luôn đặt nhu cầu, mục đích, sở thích cá nhân cao hơn pháp luật; họ sẵn sàng vượt qua hàng rào chắn để thực hiện cho được mục đích, sở thích nhằm thỏa mãn nhu cầu của mình, mặc dù họ biết hành vi của họ là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án và pháp luật trừng trị.

- *Áu trĩ pháp luật.* Áu trĩ về pháp luật chính là sự ngộ nhận về hiểu biết pháp luật. Hiện nay, yếu tố áu trĩ về pháp luật là rất phổ biến, nếu xem xét ý thức pháp luật của cá nhân có hai tầng, một là tri thức pháp luật và hai là tâm lý pháp luật, thì các

thiếu hụt ở những người phạm tội của nước ta thường nằm ngay ở tầng tri thức pháp luật, nghiên cứu đặc điểm này, chính là cơ sở để có thể nêu ra biện pháp phòng ngừa thích hợp. Ấu trĩ về pháp luật lại đối mặt với những xung đột về tâm lý và pháp lý là đặc điểm thứ hai thuộc về kích thích phương tiện [27; tr37-40], [29, tr.3-9]. Đối với tội phạm mua bán trái phép chất ma túy, những người có trình độ văn hóa thấp, hiểu biết pháp luật hạn chế, họ sẽ không rõ về quyền và nghĩa vụ của bản thân mình, không biết mình được làm gì và không được làm gì thì trong điều kiện, hoàn cảnh nhất định, hành vi của họ rất dễ trở thành tội phạm mà bản thân họ không nhận thức được đó là vi phạm pháp luật.

- *Hư vô pháp luật*. Khi ấu trĩ về pháp luật, thiếu tri thức pháp luật thì có thể dẫn đến hư vô pháp luật. Hư vô có nghĩa là “Không phải không, cũng không phải có”. Thực tế, đối với người có nhận thức về tội phạm ma túy nói chung và tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng, trong công tác tuyên truyền về quyền, nghĩa vụ và những quy định pháp luật về phòng chống ma túy, tội phạm ma túy không được đầy đủ đối với những người có nhận thức hạn chế, dẫn đến sự hiểu biết đó rất hạn chế, còn mơ hồ là nguyên nhân thực hiện hành phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Kết luận chương 1

Chương 1, tác giả tập trung làm rõ khái niệm, các thông số của của tình hình tội phạm do người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện. Trên cơ sở các số liệu, bảng biểu thống kê và cùng với việc nghiên cứu các bản án, tác giả phân tích làm rõ thực trạng (mức độ), động thái (diễn biến), cơ cấu và tính chất của tình hình tội phạm do người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2016 cũng như phân tích làm sáng tỏ những biểu hiện của nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Những phân tích, kết luận ở chương 1 sẽ là cơ sở để tìm hiểu những yếu tố tiêu cực tác động đến quá trình hình thành đặc điểm nhân thân tiêu cực của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La ở chương 2.

Chương 2

CÁC ĐẶC ĐIỂM NHÂN THÂN VÀ NGUYÊN NHÂN HÌNH THÀNH CÁC ĐẶC ĐIỂM NHÂN THÂN TIÊU CỰC CỦA NGƯỜI PHẠM TỘI MUA BÁN TRÁI PHÉP CHẤT MA TÚY Ở HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

2.1. Khái quát tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy ở huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giai đoạn 2012 - 2016

Tiếp cận khái niệm tình hình tội phạm, có thể hiểu tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy thực hiện trên địa bàn huyện Mộc Châu – tỉnh Sơn La giai đoạn 2012 - 2016 là một hiện tượng xã hội tiêu cực, mang bản chất giai cấp, gồm tổng hợp các hành vi phạm tội do người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện và chủ thể thực hiện các hành vi này xảy ra trên địa bàn huyện Mộc Châu trong thời gian từ năm 2012 đến năm 2016. Tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy ở Mộc Châu được nhận thức thông qua các thông số: Thực trạng, mức độ, diễn biến, cơ cấu và tính chất.

2.1.2. *Khái quát thực trạng (mức độ) của tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy ở huyện Mộc Châu*

Thực trạng (mức độ) của tình hình tội phạm do người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là số lượng các vụ phạm tội mua bán trái phép chất ma túy đã thực hiện và số người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở địa bàn huyện Mộc Châu trong giai đoạn 2012 - 2016. Nghiên cứu, đánh giá mức độ tình hình tội phạm là cơ sở đầu tiên để nhận thức tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu.

Theo thống kê hình sự của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu và Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La (đối với những vụ án mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại Mộc Châu thuộc thẩm quyền xét xử của toàn án nhân dân tỉnh Sơn La), từ năm 2012 đến năm 2016, Tòa án nhân dân đã đưa ra xét xử sơ thẩm 1.569 vụ với 2.260 bị cáo phạm tội nói chung, trong đó có 857 vụ phạm tội về ma túy (54,6% tổng số vụ phạm pháp) với 1.406 bị cáo (chiếm 62,2% tổng số bị cáo) và có 652 vụ với 1.226 bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy (chiếm 54,2% tổng số bị cáo

phạm tội nói chung, chiếm 87,2 % tổng số bị cáo phạm tội ma túy). Điều đó có nghĩa là cứ 100 bị cáo bị đưa ra xét xử thì có tới 62,2 bị cáo phạm tội ma túy, trong đó có 54 bị cáo là người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; cứ 100 bị cáo phạm tội ma túy đưa ra xét xử thì có tới 87 bị cáo là người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Nếu tính số tuyệt đối thì trung bình mỗi năm trong giai đoạn 2012 - 2016 có khoảng 245 bị cáo là người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

2.1.2. Khái quát diễn biến của tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy ở huyện Mộc Châu giai đoạn 2012-2016

Nhìn vào bảng số liệu ở bảng 2.1 phần phụ lục ta thấy, từ năm 2012 đến năm 2016, số tội phạm do người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện có chiều hướng gia tăng khá đều đặn. Trong đó hai năm gần đây, số lượng người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy gia tăng đáng kể. Đặc biệt, năm 2016 là năm tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy có sự gia tăng đột biến hơn 108% so với năm 2012. Đây là một diễn biến đáng báo động trong tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy thực hiện ở huyện Mộc Châu.

2.1.3. Khái quát cơ cấu tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy ở huyện Mộc Châu giai đoạn 2012-2016

Để có thể nhận thức một cách toàn diện tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy thực hiện ở huyện Mộc Châu, cần phải nghiên cứu một số cơ cấu cơ bản của tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy thực hiện ở huyện Mộc Châu.

2.1.3.1. Cơ cấu phạm tội theo khung hình phạt.

Căn cứ mức độ thực hiện hành vi phạm tội theo Điều 194 Bộ Luật hình sự năm 1999, sửa đổi năm 2009, cơ cấu phạm tội mua bán trái phép chất ma túy được xác định theo các mức độ thực hiện hành vi phạm tội từ ít nghiêm trọng, nghiêm trọng, rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng. Mức độ phạm tội (cơ cấu phạm tội theo khung hình phạt) trong tội mua bán trái phép chất ma túy ở huyện Mộc Châu theo bảng 2.2. phần Phụ lục.

Bảng 2.2 cho thấy, người mua bán trái phép chất ma túy ở huyện Mộc Châu giai đoạn 2012 - 2016 bị xử phạt hình phạt tù dưới 7 năm là nhiều nhất (Khoản 1,

Điều 194) với 1.019 bị cáo (chiếm 83,2%); tiếp theo là phạm tội tại Khoản 2, Điều 194 với mức khung hình phạt tù từ 7 năm đến dưới 15 năm có 126 bị cáo (chiếm 10,3%). Đáng chú ý là mặc dù người mua bán trái phép chất ma túy phạm tội ở mức độ chủ yếu phạm tội nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, nhưng trong đó có 30 bị cáo (chiếm 2,3%) chịu án phạt tù từ 20 năm trở lên, chung thân và cao nhất tử hình đã đánh giá mức độ đặc biệt nghiêm trọng tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy ở huyện Mộc Châu.

2.1.3.2. Cơ cấu theo địa bàn

Theo số liệu của tòa án nhân dân tỉnh Sơn La thống kê về tội phạm mua bán trái phép chất ma túy thực hiện từ năm 2012 đến năm 2016 thì địa bàn huyện Mộc Châu phạm tội đứng đầu cả tỉnh với 1.226 người, chiếm 21,2%; huyện Vân Hồ với 879 người, chiếm 15,2%; huyện Sông Mã với 538 người, chiếm 9,3%; huyện Sốp Cộp với 525 người, chiếm 9,19%; huyện Yên Châu với 501 người chiếm 8,66% [4].

Thống kê số liệu của tòa án nhân dân huyện Mộc Châu về tội phạm mua bán trái phép chất ma túy thực hiện từ năm 2012 đến năm 2016 thì địa bàn phạm tội đứng đầu cả huyện là xã Chiềng Khừa với 199 người, chiếm 15,2%; tiếp theo là xã Chiềng Sơn với 179 người, chiếm 14,6% là xã Lóng Sập với 162 người, chiếm 13,2% [Bảng 2.3].

Với đặc điểm địa lý giáp biên giới Lào, là nơi tình hình ma túy phức tạp nhất của Tây Bắc. Do vậy, tình hình tội phạm ma túy nói chung và tội phạm mua bán trái phép chất ma túy đối với đối tượng cư trú địa bàn trên diễn biến phức tạp, gia tăng và đặc biệt đối với 03 xã ở huyện Mộc Châu giáp biên giới Việt – Lào là: Chiềng Khừa, Chiềng Sơn, Lóng Sập.

2.1.3.3. Cơ cấu theo công cụ, phương thức, thủ đoạn phạm tội

Theo số liệu của Công huyện Mộc Châu thống kê về tội phạm mua bán trái phép chất ma túy thực hiện từ năm 2012 đến năm 2016 thì người phạm tội có sử dụng công cụ, phương tiện phạm tội chiếm 85,2% trên tổng số vụ án mà do tội phạm ma túy thực hiện, số người phạm tội không sử dụng công cụ, phương tiện chỉ chiếm 14,8% [3]. Trong đó, công cụ phạm tội đa số là vũ khí nóng (súng, lựu đạn).

Thống kê có 47 đối tượng sử dụng vũ khí nóng với 41 súng các loại, 08 lựu đạn, 1.552 viên đạn. Đây là một số liệu cho thấy tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy thực hiện ở huyện Mộc Châu có tính chất, mức độ đặc biệt nguy hiểm.

Thống kê có 827 đối tượng sử dụng nhiều phương tiện khác nhau để thực hiện và che dấu hành vi phạm tội dễ dàng trong quá trình vận chuyển, giao dịch mua bán ma túy. Trong 652 vụ án mua bán trái phép chất ma túy giai đoạn năm 2012-2016, CAH Mộc Châu đã tịch thu 294 phương tiện thực hiện phạm tội (trong đó: 36 ô tô, 258 xe máy); có 273 vụ án, đối tượng cất dấu, hóa trang tinh vi trên các phương tiện giao thông, hành lý và các đồ vật mang theo, như: phát hiện 87 đối tượng cất dấu vào đồ vật mang theo (ba lô, túi sách, đồ vật đem theo...); 19 đối tượng cất dấu trong các “vùng kín cơ thể người”; 32 đối tượng cất dấu trong các bộ phận phương tiện giao thông (bình xăng, lớp xe...).

Các số liệu, báo cáo trên cho thấy, tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy ở huyện Mộc Châu diễn biến phức tạp; phương thức thủ đoạn phạm tội tinh vi, xảo quyệt, có tính chất, mức độ đặc biệt nguy hiểm.

2.1.3.4. Cơ cấu theo đặc điểm đồng phạm và mức độ phạm tội có tổ chức

Qua số liệu thống kê 652 vụ phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở Mộc Châu trong giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2016, có 100% số vụ phạm tội từ 02 người trở lên thực hiện. Tuy nhiên, trong quá trình xét xử, với tính chất của tội phạm ma túy, nhiều vụ việc, đối tượng phạm tội ngoan cố không khai báo đồng phạm (do sợ trả thù, sợ liên lụy đến người thân...), do vậy có 587 vụ đưa ra xét xử có từ 02 người trở lên thực hiện, chiếm 90,3%; còn lại có 65 vụ do 01 người thực hiện, chiếm 9,7%. Như vậy, đa số các vụ phạm tội về mua bán trái phép chất ma túy đều có đồng phạm và có tính chất đồng phạm rất cao. Tính chất đồng phạm ở mức độ cao thể hiện phạm tội có tổ chức ngày càng cao với những đường dây phổ biến liên tỉnh, liên quốc gia. Đặc biệt có nhiều vụ án phạm tội, thành phần tham gia đường dây phạm tội đa số là anh em, vợ chồng, bố mẹ con cái trong gia đình, dòng họ (được gọi là băng nhóm tội phạm gia đình); có băng nhóm tội phạm ma túy lên hàng chục tên. Trong số tội phạm mua bán trái phép chất ma túy, có 127 vụ phạm

tội (chiếm 19,5%), các đối tượng phạm tội có mối quan hệ gia đình. Đây là vấn đề đặt ra đối với chính quyền địa phương, cơ quan ban ngành và nhà trường cũng như toàn thể xã hội trong công tác tuyên truyền, giáo dục giá trị đạo đức văn hóa, truyền thống dân tộc và giáo dục pháp luật về ma túy, tác hại ma túy và những hệ lụy của nó trong nhà trường, gia đình và toàn xã hội.

2.2. Cơ cấu của tình hình tội phạm theo các đặc điểm nhân thân người phạm tội

2.2.1. Cơ cấu theo độ tuổi, giới tính, dân tộc, trình độ học vấn, nghề nghiệp, nơi cư trú

2.2.1.1. Cơ cấu theo độ tuổi

Trong cơ cấu tình hình người mua bán trái phép chất ma túy phạm tội giai đoạn 2012 - 2016 ở huyện Mộc Châu, trong tổng số 1.226 người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy thì số người chưa thành niên từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi là 19 bị cáo (chiếm 1,55 %); số người phạm tội từ đủ 18 tuổi đến dưới 30 tuổi là 507 bị cáo (chiếm 41,35%); số người phạm tội từ 30 tuổi đến dưới 45 tuổi là 540 bị cáo (chiếm 44,05%); số người phạm tội trên 45 tuổi là 160 bị cáo (chiếm 13,05%) [Bảng 2.4]. Số liệu trên cho thấy, tội phạm mua bán trái phép chất ma túy chủ yếu ở độ tuổi từ 18 tuổi đến dưới 45 tuổi (chiếm 85,4%) [Bảng 2.4].

2.2.1.2. Cơ cấu theo giới tính

Trong số 1.226 bị cáo là người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu, thì người phạm tội là nam giới là 1.030 bị cáo (chiếm 84,01 %) và nữ giới phạm tội chỉ có 196 bị cáo (chiếm 15,99%). [Bảng 2.5].

2.2.1.3. Cơ cấu theo dân tộc

Tính hết năm 2016, Mộc Châu có 28.720 hộ với 112.007 nhân khẩu với 12 dân tộc anh em sinh sống. Trong đó, dân tộc Kinh chiếm 38,02% và có tới 61,98% dân số là dân tộc ít người (dân tộc Thái chiếm 30,43%, dân tộc Mường chiếm 12,30%, dân tộc Mông chiếm 12,23%, dân tộc Dao chiếm 5,86%, dân tộc khác chiếm 1,3%). Dân số tập trung khu vực 02 thị trấn (thị trấn Mộc Châu và thị trấn Nông trường Mộc Châu) là 32.823 người chiếm 29,3%, còn lại nằm rải rác ở các 13

xã thuộc huyện Mộc Châu. Qua bảng số liệu cho thấy, số người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, phần lớn là người DTTS với 1.100 người, chiếm 89,62%. Trong đó, số người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là người H.Mông nhiều nhất chiếm tỉ lệ 43,61%; tiếp đó là người Thái chiếm tỉ lệ 37,57%; người Kinh chiếm tỉ lệ 9,48%; người nước ngoài phạm tội mua bán trái phép chất ma túy chiếm 0.90% [Bảng 2.6].

So sánh cơ cấu thành phần dân tộc ở tội mua bán trái phép chất ma túy so với dân số địa bàn huyện Mộc Châu cho thấy, tỉ lệ người kinh phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên tổng dân số là người Kinh trên địa bàn huyện Mộc Châu (hệ số so sánh 1/10.000) là 27; tỉ lệ người DTTS phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên tổng dân số là người DTTS trên địa bàn huyện Mộc Châu (hệ số so sánh 1/10.000) là 158 (gấp gần 06 lần so với hệ số tội phạm mua bán trái phép chất ma túy là người Kinh). Trong đó, tỉ lệ tội phạm mua bán trái phép chất ma túy là người H'Mông trên tổng số người H'Mông trên địa bàn huyện Mộc Châu (hệ số so sánh 1/10.000) là cao nhất với hệ số 390 gấp 2,46 lần hệ số tội phạm là người dân tộc thiểu số và gấp 14,4 lần hệ số tội phạm là người Kinh. Ngoài ra hệ số tội phạm mua bán trái phép chất ma túy là người Thái là 134, người Mường là 14...

Số liệu trên cho thấy, trong số tội phạm mua bán trái phép chất ma túy là người dân tộc thiểu số, số lượng đối tượng phạm tội ma túy người dân tộc H'Mông chiếm tỉ lệ cao nhất trong số đối tượng phạm tội là người dân tộc thiểu số. Hệ số tội phạm theo thành phần dân tộc của người dân tộc thiểu số (đặc biệt hệ số tội phạm người H'Mông) cao hơn nhiều so với hệ số tội phạm theo thành phần dân tộc của người dân tộc Kinh. Đây là vấn đề đặt ra đòi hỏi cơ quan chức năng cần đặc biệt quan tâm trong đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán trái phép chất ma túy ở huyện Mộc Châu.

2.2.1.4. Cơ cấu theo nghề nghiệp

Trong số 1.226 bị cáo là người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu, thì cơ cấu số người phạm tội theo nghề nghiệp như sau: (1) số người phạm tội làm nghề nông, lâm nghiệp là 1.025 đối tượng, chiếm

83,61%; (2) số người phạm tội không có nghề nghiệp là 98 đối tượng, chiếm 7,99%; (3) số người phạm tội làm nghề tự do, không ổn định là 91 đối tượng, chiếm 7,42%; (4) số người phạm tội khi đang là học sinh, sinh viên, công chức nhà nước chiếm tỉ lệ thấp là 0,98% [Bảng 2.7].

Số liệu trên cho thấy, đối tượng phạm tội mua bán trái phép chất ma túy chủ yếu tập trung cao nhất vào các đối tượng làm nghề nông với 83,61%, tiếp đến là đối tượng không nghề nghiệp là 7,99%, tiếp đến là đối tượng làm nghề lao động tự do (nghề khác) là 7,42%.

2.2.1.5. Cơ cấu theo trình độ học vấn

Theo số liệu báo cáo Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu về cơ cấu tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy theo trình độ học vấn, cho thấy: Số người phạm tội có trình độ tiểu học trở xuống là 959 đối tượng, chiếm 78,2%, trong đó số đối tượng phạm tội không biết chữ chiếm 33,6%; số người phạm tội có trình độ trung học cơ sở là 188 đối tượng, chiếm 15,3%; số người phạm tội có trình độ trung học phổ thông là 67 đối tượng, chiếm 5,5%; số người phạm tội đang học nghề, học đại học và có trình độ đại học (trình độ trên trung học phổ thông) là 12 đối tượng, chiếm 1,0% [Bảng 2.8].

Như vậy, số người phạm tội không biết chữ, số người có trình độ tiểu học chiếm tỉ lệ cao nhất với 78,2%; tiếp đến là số người phạm tội có trình độ học vấn bậc trung học phổ thông với 15,3%; số người phạm tội có trình độ trên trung học phổ thông là thấp nhất với 1,0%. Số liệu trên cho thấy, công tác giáo dục đào tạo nói chung và tuyên truyền, giáo dục pháp luật cần thiết đặt ra đối với những người có trình độ học vấn thấp (người không đi học, không biết chữ hoặc trình độ tiểu học, trung học cơ sở).

2.2.2. Cơ cấu theo hoàn cảnh gia đình, kinh tế gia đình (thu nhập)

Trong tổng số 1.226 người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy giai đoạn 2012 - 2016 ở Mộc Châu, có tới 872 đối tượng chiếm 71,13% sống trong gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và có từ 3 con trở lên; có 339 đối tượng chiếm 27,65% có hoàn cảnh gia đình bố mẹ ly hôn, bố hoặc mẹ đi tù phải sống với anh, chị, ông bà

từ nhỏ; có tới 337 đối tượng chiếm 27,5% xuất thân trong gia đình phức tạp, có người thân trong gia đình có tiền án, tiền sự (trong đó phần lớn người thân có tiền án, tiền sự phạm tội về ma túy); có 289 đối tượng chiếm 23,6% sinh sống trong các gia đình thiếu sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục con cái; có 254 đối tượng, chiếm 20,72% có gia đình bình thường, đầy đủ vợ, chồng, cha mẹ nhưng trình độ học vấn của bố, mẹ, anh chị em thấp; có tới 149 đối tượng chiếm 12,3% sinh sống trong các gia đình quá nuông chiều con cái; có tới 103 đối tượng chiếm 8,4% sinh sống trong các gia đình thường xuyên cãi, chửi, đánh đập lẫn nhau [Bảng 2.9].

Như vậy, hoàn cảnh gia đình đã tác động không nhỏ tới việc hình thành, phát triển nhân cách người phạm tội về ma túy. Số liệu trên cho thấy, đối tượng phạm tội mua bán trái phép chất ma túy sống trong gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và có từ 3 con trở lên chiếm nhiều nhất với 71,13%; tiếp đó đối tượng phạm tội xuất thân trong gia đình khuyết thiếu phức tạp; tiếp đó đối tượng phạm tội xuất thân trong gia đình có người thân có tiền án, tiền sự (trong đó phần lớn người thân có tiền án, tiền sự phạm tội về ma túy), gia đình thiếu sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục con cái; gia đình có bố, mẹ, người thân có trình độ học vấn thấp...

2.2.3. Cơ cấu theo động cơ, mục đích phạm tội

Động cơ phạm tội về mua bán trái phép chất ma túy chính là động lực bên trong thúc đẩy người phạm tội thực hiện hành vi phạm tội. Trong tổng số 1.226 người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở Mộc Châu giai đoạn 2012-2016, số người có động cơ thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy là 829 đối tượng, chiếm 67,62%; số người có động cơ vụ lợi thực hiện tội phạm để có tiền tiêu sài, làm giàu nhanh chóng là 928 đối tượng, chiếm 75,7%.

Về mục đích phạm tội, trong tổng số 1.226 đối tượng phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, có 100% đối tượng mua bán trái phép chất ma túy có mục đích thỏa mãn cơn nghiện, mặt khác họ cũng nhằm đến mục đích thu được một khoản lợi nhuận kèch xù từ hành vi phạm tội. Chính vì vậy, đối tượng phạm tội về mua bán trái phép chất ma túy cũng đặt ra mục tiêu chống trả quyết liệt đến cùng với lực lượng chức năng bằng mọi giá, kể cả tước đoạt tính mạng người thi hành công vụ,

người có hành động tố giác hành vi phạm tội của chúng. Do đó, quá trình thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, đối tượng thường sử dụng vũ khí nóng để phòng bị và chống trả trước lực lượng chức năng khi bị phát hiện.

Nghiên cứu động cơ, mục đích người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy cho thấy, cần đánh giá tổng thể về công tác cai nghiện và nghiên cứu, đưa ra những biện pháp hữu hiệu trong công tác cai nghiện đối với người nghiện ma túy nghiện trên địa bàn.

2.2.4. Cơ cấu theo tiêu chí phạm tội lần đầu, tái phạm, tái phạm nguy hiểm

Trong số 1.226 đối tượng phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở Mộc Châu giai đoạn 2012-2016: có 659 đối tượng chiếm 53,75% có tiền án, tái phạm tội về ma túy (trong số người tái phạm về tội ma túy, có 427 đối tượng chiếm 34,83% tái phạm về tội mua bán trái phép chất ma túy); đối tượng đã bị xử phạt hành chính về ma túy 237 đối tượng chiếm 19,33%; đối tượng phạm tội có tiền án phạm tội hình sự khác là 89 đối tượng, chiếm 7,26%; còn lại là 241 đối tượng chiếm 19,66% phạm tội mua bán trái phép chất ma túy lần đầu. Như vậy, tỉ lệ tái phạm của tội phạm về ma túy nói chung và tội phạm về mua bán trái phép chất ma túy nói riêng rất cao, chiếm 53,8% trong tổng số các đối tượng phạm tội, mức độ tái phạm nguy hiểm cũng cao hơn (chưa kể số đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính về ma túy là 19,33%) [Bảng 2.10].

2.3. Đánh giá các yếu tố tác động đến việc hình thành nhân thân tiêu cực ở người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy tại huyện Mộc Châu

2.3.1. Các nguyên nhân khách quan

2.3.1.1. Nguyên nhân từ môi trường sống trong gia đình

- *Gia đình có khó khăn về kinh tế:* Trong số 1.226 bị cáo là người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở Mộc Châu thì có 872 bị cáo là người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy (chiếm 71,13% tổng số bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy) xuất thân từ những gia đình có kinh tế khó khăn, gia đình sinh con thứ ba không đủ điều kiện nuôi dạy con ăn học, chăm sóc, giáo dục con cái, công việc đối tượng này thường làm nông nghiệp nên thu nhập không đủ nuôi sống gia đình.

Chính vì vậy, để có tiền chăm lo cuộc sống gia đình, có cuộc sống dư dả nên từ đó hình thành đặc điểm nhân thân tiêu cực và dẫn đến phạm tội về ma túy (mua bán trái phép chất ma túy). Điển hình vụ án Tráng Láo Vi sinh năm 1960 cư trú Bản Pu Nhan, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Vợ chồng Vi sinh 08 người con, trong đó đứa lớn nhất 35 tuổi và đứa nhỏ nhất 09 tuổi. Do phải nuôi 08 đứa con, vợ ốm với 03 mẫu nương rẫy nên không đủ ăn, gia đình thường xuyên vay mượn. Thấy các đối tượng khác trong bản mua bán ma túy nhàn hạ, không làm nương lại có tiền nên Vi quyết định sang bên kia biên giới lấy ma túy về bán. Ngày 25 tháng 8 năm 2014, tổ công tác CAHMộc Châu bắt quả tang Tráng Láo Vi đang bán ma túy cho con nghiện tại Tiểu khu 19/5, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Qua khám xét tại chỗ thu trong người Chung gồm 3 triệu đồng và 62 viên ma túy tổng hợp... (Trích Bản án 114/2014/HSPT, ngày 26/8/2014 của TAND huyện Mộc Châu). Bị cáo Vi chỉ vì nhà nghèo, đông con làm không đủ sống đã dẫn đến con đường phạm tội. Bên cạnh những lý do trên, có bị cáo khi bị bắt vì phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, vì nhà không có tiền cho các con ăn học, chữa bệnh đã đi vào con đường phạm tội. Điển hình vụ án Lò Văn Hiểm sinh năm 1980 cư trú tại bản A Má 2, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Hiểm lấy vợ sinh 02 con nhưng cả hai đều mắc căn bệnh hiểm nghèo. Mọi tài sản vợ chồng Hiểm bán hết để chữa chạy cho hai con mà không khỏi. Nghe hàng xóm mách đi sang bên kia lấy ma túy về bán sẽ kiếm được nhiều tiền để chữa bệnh cho con. Mặc dù, vợ Hiểm ngăn không cho đi vì sẽ phạm tội nhưng Hiểm quyết đi để kiếm tiền nuôi con. Ngày 30 tháng 8 năm 2013, tổ công tác CAH Mộc Châu bắt quả tang Lò Văn Hiểm đang bán ma túy tại xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (Trích Bản án số 179/2013/HSPT, ngày 27/12/ 2013 của TAND huyện Mộc Châu). Qua 02 vụ án trên cho thấy, vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình đông con hoặc con cái ốm đau bệnh tật, mặc dù các bị cáo nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là tội phạm nhưng các bị cáo đã bất chấp và thực hiện hành vi phạm tội. Có thể thấy, do hoàn cảnh kinh tế của 02 đối tượng trên khó khăn, thiếu thốn dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội.

- *Gia đình khuyết thiếu*: Nghiên cứu tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy ở Mộc Châu cho thấy, số người sinh sống trong các gia đình khuyết thiếu là 339 bị cáo (chiếm tỉ lệ 27,65%). Đây là một số liệu khá lớn cho thấy gia đình khuyết thiếu có tác động rất lớn đến sự hình thành các đặc điểm nhân thân tiêu cực của trẻ em. Gia đình tan vỡ vì bố mẹ ly hôn hoặc vì một lý do nào đó mà thiếu cha, thiếu mẹ, khi ấy đứa trẻ cảm thấy bị mất đi chỗ dựa, điểm tựa tinh thần, nơi gửi gắm tình yêu thương chăm sóc và giáo dục của người cha hoặc người mẹ hoặc thậm chí cả hai người. Những con người này luôn sống trong không khí lạnh lẽo, buồn tẻ, thường mặc cảm tự ti, thiếu tự tin, mất niềm tin với mọi người dẫn đến tâm lý chán nản. Vì vậy, chúng dễ tìm đến những nơi mà chúng coi là “chỗ dựa” cho chúng giải quyết những tâm tư, nguyện vọng, hay “lấp chỗ trống về tình cảm” như: quán game, bi-a; giải tỏa tâm lý buồn chán (hút thuốc, uống rượu, chơi ma túy...). Khi hết tiền hoặc cần tiền thỏa mãn những trò chơi, chúng dễ bị lợi dụng lôi kéo đi vào con đường phạm tội. Điển hình như vụ Nguyễn Văn Chung sinh năm 1997 ở Tiểu khu Bệnh Viện 2, Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Chung sống cùng bố làm công nhân nông trường chè Mộc Châu, mẹ bỏ bố con khi Chung 4 tuổi. Do cuộc sống khó khăn nên bị cáo ngay từ khi cắp sách đến trường luôn bạn bè xa lánh, tự ti, mặc cảm... Ngày 19 tháng 4 năm 2012, Chung gặp người bạn cùng tiểu khu (Ngô Văn Hải) đã rủ Chung chơi ma túy và Chung đã chơi ma túy trở thành con nghiện. Sau thời gian, Hải đã lôi kéo Chung lấy ma túy bên kia biên giới về bán kiếm lời và có ma túy chơi không bị mất tiền. Ngày 25 tháng 7 năm 2012, công an Thị trấn Nông trường Mộc Châu bắt quả tang Nguyễn Văn Chung đang bán ma túy cho con nghiện tại quán cà phê cạnh nhà. Qua khám xét tại chỗ thu trong người Chung gồm 9 triệu đồng và 37 viên ma túy tổng hợp...(Trích Bản án 117/2012/HSPT, ngày 26/11/2012 của TAND huyện Mộc Châu). Trong môi trường sống gia đình thiếu khuyết cha, mẹ, cuộc sống khó khăn, thiếu thôn tình cảm đứa trẻ luôn rất dễ bị lôi kéo và trở thành tội phạm khi thiếu sự quan tâm cha mẹ.

Nghiên cứu hồ sơ các vụ án phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở Mộc Châu cho thấy, nhiều người có gia đình tan vỡ vì bố mẹ ly hôn hoặc vì một lý do

nào đó mà thiếu cha, thiếu mẹ, khi ấy những con người này cảm thấy bị mất đi chỗ dựa, điểm tựa tinh thần, nơi gửi gắm tình yêu thương chăm sóc và giáo dục của người cha hoặc người mẹ hoặc thậm chí cả hai người và người thân xung quanh. Những con người này luôn sống trong không khí lạnh lẽo, buồn tẻ, dẫn đến những tâm lý mặc cảm tự ti, thiếu tự tin, mất niềm tin với mọi người từ đó hình thành tâm lý chán nản và tìm đến những “chỗ dựa tiêu cực”. Vì vậy, chúng dễ bị lợi dụng lôi kéo đi vào con đường phạm tội. Đặc biệt, đối với địa bàn Mộc Châu, số đối tượng nghiện nhiều và đây là địa điểm phức tạp về ma túy nên những tâm lý trên cộng với môi trường tội phạm phức tạp, chúng rất dễ bị lôi kéo và đi vào con đường phạm tội về ma túy nói chung và phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng.

- *Gia đình có người thân vi phạm pháp luật hoặc phạm tội.* Trong cơ cấu tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy ở Mộc Châu, số người phạm tội trong các gia đình có những thành viên vi phạm pháp luật, buôn bán làm ăn phi pháp là 426 bị cáo (chiếm tỉ lệ 34,74%) sống trong các gia đình có người thân vi phạm pháp luật hoặc phạm tội; đặc biệt có 327 bị cáo (chiếm 27,2%) có người thân trong gia đình có tiền án, tiền sự. Những đứa trẻ và người khác trong gia đình sống dễ nhiễm các tư tưởng coi thường pháp luật, coi thường đạo đức, thậm chí coi thường sự giáo huấn người thân, từ đó dễ đi vào con đường hư hỏng hoặc phạm pháp như người thân của chúng. Ngoài ra người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trong các gia đình mà có những thành viên vi phạm pháp luật, buôn bán làm ăn phi pháp, đặc biệt thực hiện hành vi phạm tội về ma túy hoặc người thân là những con nghiện. Đối với những gia đình này thường không có sự quan tâm giáo dục đúng mức với họ, thậm chí còn xúi giục, lôi kéo, che giấu cho người thân vi phạm pháp luật (sử dụng ma túy, chứa chấp các con nghiện) và thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Điển hình trường hợp bị cáo Sòng A Chư sinh năm 1988 ở bản Hin Pén, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Chư sinh trong gia đình có cha, mẹ làm nghề trồng trọt. Vì nhà gần cửa khẩu quốc gia Lóng Sập, thường ngày các đối tượng người Mông – quốc tịch Lào hay lui tới mua ngô, gia súc nhà đối tượng nên đã móc nối với cha của bị cáo (Sòng

A Giàng) cấp ma túy bán ma túy cho các con nghiện trên địa bàn. Sau thời gian mua bán và móc nối được nhiều người sử dụng, Giàng (cha bị cáo) đã giao cho bị cáo đi bán hàng ma túy cho con nghiện và thu tiền. Đến ngày 27 tháng 4 năm 2016, CAH Mộc Châu bắt quả tang Sông A Chư đang bán ma túy cho con nghiện tại nhà. Qua khám xét tại chỗ thu trong người Chư gồm 10,5 triệu đồng và 37 tép ma túy (*Trích Bản án 35/2016/HSPT, ngày 28/8/2016 của TAND huyện Mộc Châu*). Chỉ vì cảm dỗ vật chất mà Giàng (cha bị cáo) đã đưa con của mình (Chư) vào con đường phạm tội.

Nghiên cứu hồ sơ các vụ án phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở Mộc Châu cũng cho thấy, nhiều đối tượng có bố hoặc mẹ, hoặc cả bố lẫn mẹ đang phải chấp hành hình phạt tù phạm tội về ma túy và các tội phạm khác. Trong trường hợp ấy, bản thân các đối tượng đã bị tổn thương về tinh thần, tình cảm; luôn cảm thấy xấu hổ với các bạn đồng trang lứa; thậm chí dần xa lánh bạn bè, xa lánh mọi người xung quanh bởi những lời bàn tán dị nghị về gia đình các em. Nhiều em trở nên bế tắc để rồi bị các phần tử xấu dụ dỗ, lôi kéo vào con đường phạm tội. Rõ ràng, khi sống trong một gia đình mà bố mẹ, người thân không gương mẫu, vi phạm các quy tắc của cuộc sống, của gia đình, gia đình có thành viên phạm tội, không chăm lo, giáo dục thì sớm hay muộn những đứa trẻ hay người thân của họ cũng đi vào con đường hư hỏng hoặc phạm pháp như cha mẹ, người thân của chúng.

Qua nghiên cứu những hồ sơ tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn Mộc Châu giai đoạn năm 2012-2016: có tới 972 bị cáo là người phạm tội xuất thân từ những hoàn cảnh gia đình không bình thường hay có khiếm khuyết, khó khăn về kinh tế (chiếm 79,3% tổng số bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy). Điều đó cho thấy, những yếu tố khiếm khuyết về hoàn cảnh gia đình sẽ tác động rất lớn đến sự hình thành các đặc điểm nhân thân xấu ở người phạm tội về ma túy nói chung và phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nói riêng. Từ đó, khi gặp các môi trường thuận lợi thì những người này rất dễ thực hiện hành vi phạm tội.

- *Gia đình thiếu sự quan tâm chăm sóc, giáo dục con, hoặc gia đình quá nuông chiều con cái.* Nghiên cứu cơ cấu tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy cho thấy, số người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy sinh sống trong

các gia đình thiếu sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục con cái là 289 bị cáo (chiếm tỉ lệ 23,6%). Chính vì thiếu tình thương yêu chăm sóc của cha, mẹ, đứa trẻ tìm những quan hệ xã hội bên ngoài để lấp trống tình cảm trống vắng của người thân chưa gửi đến cho chúng. Từ đó, môi trường xã hội tiêu cực tác động đến việc hình thành đặc điểm nhân thân tiêu cực đối với con người này như: hình thành tâm lí chán nản, thù hận, căm hận.... Để giải tỏa tâm lý, chúng lao vào thú vui không lành mạnh và trở thành “con nghiện những thú vui, trò tiêu khiển đó” như: nghiện hút, nghiện game... và khi không có tiền, chúng tìm mọi cách kiếm tiền để thỏa mãn và một trong số cách chúng chọn là mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Điển hình như vụ mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ở Bản A Má 2, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Bị cáo Lương Văn Thụ sinh năm 1995 và là đối tượng nghiện hút. Ngày 21 tháng 02 năm 2014, do chơi điện tử tại quán điện tử của bị cáo Hoàng Văn Dung không có tiền trả, bị cáo Thụ đã trao đổi với Dung muốn lấy ma túy của Dung để bán kiếm lời lấy tiền chơi điện tử và chơi ma túy. Dung đã đưa cho thụ 40 viên ma túy tổng hợp đi bán cho người nghiện. Ngày 03 tháng 3 năm 2014, CAH Mộc Châu bắt quả tang Lương Văn Thụ đang bán ma túy cho người nghiện tại thị trấn Nông trường Mộc Châu (*Trích Bản án số 97/2014/HSPT ngày 20/8/2014 của TAND huyện Mộc Châu*). Nghiên cứu vụ án cho thấy cha, mẹ Thụ đi đào măng trên rừng bán lấy tiền kiếm sống, đi làm từ sáng sớm đến chiều tối mới về. Trong cuộc sống hàng ngày cha, mẹ không quan tâm giáo dục Thụ, để Thụ bỏ học, chơi điện tử và bị bạn bè lôi kéo nghiện hút, không có tiền chơi điện tử, chơi ma túy nên Thụ đã đi bán ma túy cho người nghiện để lấy tiền ăn chơi. Khi biết con nghiện hút cha mẹ Thụ không quan tâm, giáo dục. Sự không quan tâm chăm sóc, giáo dục của cha, mẹ làm cho trẻ em dần hình thành nhiều đặc điểm nhân thân xấu và dễ vi phạm pháp luật, phạm tội.

Ngược lại, sự quá nuông chiều con cái của một số cha mẹ, trong hoàn cảnh nhất định cũng là nguyên nhân hình thành đặc điểm nhân thân tiêu cực (như nghiện hút, ăn chơi đua đòi) và khi không được bố mẹ chu cấp hoặc đã tiêu phá hết tiền bố mẹ, chúng không dừng “cuộc chơi” tại đây mà tìm cách kiếm tiền thỏa mã con

nghiện, ăn chơi đua đòi từ đó dễ trở thành tội phạm. Nghiên cứu tình hình người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở Mộc Châu cho thấy, số người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy sinh sống trong các gia đình quá nuông chiều con cái là 149 bị cáo (chiếm tỉ lệ 12,3%). Hiện nay, ở Mộc Châu có không ít các bậc cha mẹ, khi kinh tế gia đình đã khá giả hơn, họ chiều chuộng, thoả mãn mọi nhu cầu của con cái, người thân trong gia đình mình. Sự nuông chiều con một cách thái quá, dẫn đến những đứa trẻ trở nên ăn chơi phóng túng, không coi trọng đồng tiền bố mẹ kiếm được, bị đối tượng xấu rủ rê tham gia các cuộc chơi thác loạn, vi phạm pháp luật (lô đề, cơ bạc, đập đá, chơi thuốc phiện...) dần tạo cho đứa trẻ hình thành tính ích kỷ, lười nhác, dựa dẫm và vô trách nhiệm, luôn đòi hỏi được phục vụ, được hưởng thụ và là kẻ phá hoại. Khi các nhu cầu không được đáp ứng do tiền bố mẹ kiếm được đã bị chúng tiêu xài hết hoặc bố mẹ không chu cấp tiền thì để có tiền ăn chơi hoặc không có tiền mua ma túy. Để có tiền và kiếm được nhiều tiền trong thời gian ngắn để thoả mãn những thú vui, trò tiêu khiển, chúng đã thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Ví dụ vụ mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ở Thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Bị cáo Hoàng Văn Thao sinh năm 1997, sinh ra trong gia đình kinh tế khá giả, bố mẹ làm nghề buôn bán nguyên vật liệu xây dựng. Từ nhỏ Thao đã được cha, mẹ nuông chiều. Thao thích gì thì cha, mẹ đều đáp ứng mọi yêu cầu của Thao. Thời gian gần đây Thao thích mua xe SH nhưng cha, mẹ chưa đáp ứng vì cho rằng Thao sắp thi đại học nên dành thời gian học tập, thi đại học xong sẽ mua sau. Không bằng lòng với ý kiến gia đình, Thao suy nghĩ tìm mọi cách để có chiếc xe SH càng sớm ngày nào càng tốt ngày đó. Ngày 12 tháng 01 năm 2014, trên đường đi ôn thi về, Thao gặp Nguyễn Văn Hùng (bạn học của Thao), Hùng mời Thao vào quán uống nước và nói về cuộc sống dư dả của Hùng khi nghỉ học để bán ma túy kiếm lời. Qua câu chuyện của Hùng, Thao thấy việc buôn bán dễ dàng, nên đã hỏi Hùng mỗi nhập ma túy để bán kiếm lời. Ngày 03 tháng 3 năm 2014, tại Tiểu khu 19/5, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, CAHMộc Châu đã bắt quả tang Hoàng Văn Thao đang bán ma túy cho người nghiện tại thị trấn Nông trường Mộc Châu. Qua khám xét chỗ ở của

Thao thu giữ 236 viên ma túy tổng hợp...(Trích Bản án số 93/2014/HSPT ngày 01/8/2014 của TAND huyện Mộc Châu). Qua vụ án cho thấy sự nuông chiều con cái thái quá sẽ dễ sinh ra những đặc điểm nhân thân tiêu cực. Từ đó dễ phát sinh hành vi phạm tội.

Để đánh giá tác động môi trường giáo dục của gia đình đối với việc hình thành những đặc điểm nhân thân tiêu cực của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, tác giả luận văn đã tiến hành khảo sát lấy ý kiến của những người phạm tội ma túy ở Mộc Châu đang trong giai đoạn điều tra, xét xử ở cơ sở trại tạm giam huyện Mộc Châu. Tác giả đã phát ra 120 phiếu, thu về 112 phiếu. Qua kết quả tổng hợp 112 phiếu điều tra cho thấy mối quan hệ bố mẹ, người thân trong gia đình với họ trước khi bị bắt về tội mua bán trái phép chất ma túy có 35 phiếu (31%) đánh giá bố mẹ, người thân ít quan tâm đến con, ít có thời gian dành cho con, chỉ lo làm ăn kinh tế và khi con phạm tội mới biết; về cách giáo dục con cái của bố mẹ trong gia đình có 28 phiếu (35%) đánh giá bố mẹ ít quan tâm nên không biết con mắc lỗi trong nhà trường, vi phạm pháp luật; khi con mắc lỗi, vi phạm pháp luật bố mẹ xử sự như thế nào thì có 38 phiếu (34%) đánh giá rằng cha mẹ chỉ hỏi han sơ qua, mắng chửi và trong đó, có 11 phiếu (9,8%) bố mẹ đuổi ra khỏi nhà; về những bất cập và hạn chế trong gia đình có 29 phiếu (25,9%) đánh giá rằng bố mẹ thiếu tôn trọng nhau, thường xuyên cãi chửi nhau; có 9 phiếu (8%) có bố (mẹ) đi tù, không có ai quan tâm, giáo dục; về phương pháp giáo dục của bố mẹ hiện nay có 83 phiếu (74%) số phiếu đánh giá rằng chưa hài lòng với phương pháp giáo dục của bố, mẹ. Mặc dù kết quả khảo sát chỉ là nguồn tham khảo, nhưng qua đây cũng cho thấy, giáo dục gia đình có vai trò rất lớn trong việc hình thành các đặc điểm nhân thân của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, từ đó có vai trò rất lớn trong cơ chế hành vi phạm tội.

2.3.1.2. Nguyên nhân từ môi trường kinh tế, văn hóa, xã hội

- Những hạn chế bất cập trong thực hiện các chính sách phát triển giáo dục, phát triển xã hội. Thời gian qua, Đảng, Nhà nước và Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La đã ban hành nhiều văn bản chính sách trong phát triển văn hóa, phổ cập giáo dục

mầm non, phổ cập giáo dục các bậc “tiểu học, trung học”, như: Nghị quyết số 176/NQ-HĐND ngày 10/12/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La phê chuẩn Quy hoạch phát triển giáo dục – đào tạo tỉnh Sơn La giai đoạn 2008-2020; Quyết định số 492/QĐ-UBND tỉnh Sơn La ngày 10/3/2008 về phê duyệt quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Sơn La giai đoạn 2008-2020, Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 24/8/2016 của UBND tỉnh Sơn La về thực hiện chương trình bảo vệ, chăm sóc trẻ em tỉnh Sơn La giai đoạn 2016-2020... trong đó xác định mục tiêu giáo dục: (1) đối với giáo dục mầm non, phần đầu tỉ lệ trẻ từ 3 đến 5 tuổi đến lớp mẫu giáo năm 2015 đạt 87% và năm 2020 đạt 98,6%, trẻ 5 tuổi ra lớp mẫu giáo để chuẩn bị vào lớp 1 năm 2015 đạt 99,5%; (2) đối với bậc tiểu học, học sinh trong độ tuổi đến trường giai đoạn 2010-2015 đạt 99% và đạt 99,5% vào năm 2020; (3) đối với giáo dục trung học cơ sở, học sinh trong độ tuổi đến trường năm 2015 đạt 93% và năm 2020 đạt 99%.... Quán triệt chủ trương, chính sách phát triển giáo dục của Tỉnh ủy, UBND và HĐND tỉnh Sơn La, Đảng bộ và chính quyền huyện Mộc Châu đã ban hành nhiều chính sách tuyên truyền, động viên người dân trên địa bàn và đặc biệt đồng bào bà con DTTS tạo điều kiện cho con em mình tham gia các chương trình phổ cập giáo dục, như: Kế hoạch số 1583/KH-UBND ngày 28/9/2016 của UBND huyện Mộc Châu về thực hiện Chương trình bảo vệ và chăm sóc trẻ em huyện Mộc Châu giai đoạn 2016-2020, Kế hoạch số 1545/KH-UBND ngày 29/9/2016 của UBND huyện Mộc Châu về việc thực hiện phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2016-2020, Kế hoạch số 487/KH-PGD&ĐT ngày 14/10/2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mộc Châu về thực hiện phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2016-2020.... Tuy nhiên, xuất phát từ nhiều lý do khác nhau (hoàn cảnh kinh tế đồng bào DTTS, nhận thức về chính sách trên cũng như công tác tuyên truyền, giáo dục còn nhiều điểm bất cập) dẫn đến một bộ phận không nhỏ con em đồng bào bà con DTTS ở độ tuổi đi học không tham gia học tập, tỉ lệ mù chữ, trình độ văn hóa bậc tiểu học chiếm tỉ lệ cao. Đây là những nguyên nhân dẫn đến nhận thức và hiểu biết pháp luật người DTTS hạn chế, tình trạng vi phạm pháp luật nói chung và đặc biệt phạm tội ma túy, tội mua bán trái phép chất ma túy trong

đồng bào bà con DTTS chiếm tỉ lệ cao. Nghiên cứu 1.226 bị cáo là người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy cho thấy có 959 bị cáo (chiếm tỉ lệ 78,2%) có trình độ tiểu học trở xuống; 188 bị cáo (chiếm tỉ lệ 15,3%) có trình độ trung học cơ sở; 79 bị cáo (chiếm tỉ lệ 6,5%) có trình độ từ trung học phổ thông trở lên. Trong số bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, có 32 bị cáo (chiếm 2,6%) phạm tội trong quá trình học tập trong nhà trường. Với kết quả khảo sát trên đặt ra vấn đề phổ cập và phát triển giáo dục đào tạo trong bà con DTTS cần đánh giá và có những biện pháp hữu hiệu nhằm nâng cao trình độ văn hóa, trình độ nhận thức trong bà con DTTS. Đây cũng là một trong những giải pháp hữu hiệu nhằm hạn chế hình thành nhân thân tiêu cực về tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trong đồng bào bà con DTTS.

- *Những hạn chế, bất cập trong quản lý kinh tế.* Thời gian qua, Đảng ủy – UBND và các cấp chính quyền địa phương huyện Mộc Châu đã ban hành nhiều chính sách xóa đói giảm nghèo đến nhân dân sống trên địa bàn huyện, đặc biệt bà con DTTS như: Hỗ trợ vốn mua cây, con giống, phân bón và thức ăn chăn nuôi, dự án giao bò giống cho bà con, hướng dẫn bà con DTTS trồng cây, chăn nuôi gia súc, gia cầm.... Các chính sách trên đã phần nào đạt hiệu quả trong công tác xóa đói giảm nghèo. Tuy nhiên, các chính sách, giải pháp trên chưa được thực hiện triệt để, nhất là chính sách xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, chính sách phát triển nông thôn, cho vay vốn... vẫn còn nhiều điểm bất cập chưa hoàn chỉnh, thiếu đồng bộ, thiếu hiệu quả; chưa có chính sách thu mua đầu ra sản phẩm... Điều đó đã làm gia tăng tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm, sản phẩm đầu ra không có ai thu mua dẫn đến giá trị sản phẩm thấp, thu không bù chi. Số hộ nghèo (đặc biệt là những đối tượng chính sách) chưa được giải quyết triệt để, bền vững; tình trạng tái nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số, thiếu việc làm vẫn xảy ra, làm cho nhiều hộ gia đình đã khó khăn càng khó khăn hơn dẫn đến túng quẫn, bỏ nương rẫy và mua ma túy bên kia biên giới, mua của các đối tượng... để bán kiếm lời và trở thành tội phạm. Nghiên cứu cơ cấu theo nghề nghiệp của bị cáo cho thấy, trong số 1.226 bị cáo là người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy: (1) số người phạm tội làm

ngành nông, lâm nghiệp là 1.025 đối tượng, chiếm 83,61%; (2) số người phạm tội không có nghề nghiệp là 98 đối tượng, chiếm 7,99%; (3) số người phạm tội làm nghề tự do, không ổn định là 91 đối tượng, chiếm 7,42%; (4) số người phạm tội khi đang là học sinh, sinh viên, công chức nhà nước chiếm tỉ lệ thấp là 0,98% [Bảng 2.7]. Điều này cho thấy những người làm nghề nông lâm nghiệp dễ nảy sinh tâm lý tiêu cực do mặc dù làm vất vả nhưng không có thu nhập hoặc thu nhập thấp cùng với lối sống thực dụng, không làm muốn có ăn nên họ dễ đi vào con đường phạm tội mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Nghiên cứu vấn đề trên cho thấy, cần đánh giá thực tiễn áp dụng chính sách xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế trên địa bàn và cần có giải pháp hữu hiệu trong chính sách “xóa đói giảm nghèo” trong bà con vùng đồng bào DTTS.

- *Những hạn chế, bất cập trong quản lý văn hoá.* Trên lĩnh vực này nhà nước quản lý còn bộc lộ nhiều hạn chế. Với lực lượng phòng, chống tội phạm ma túy mỏng, địa bàn rộng và đây là địa bàn phức tạp về ma túy, địa điểm chung chuyển ma túy từ quốc tế thâm lậu vào Việt Nam qua Mộc Châu. Bên cạnh đó, về kinh tế - xã hội, huyện Mộc Châu là địa điểm du lịch hấp dẫn, lý tưởng đối với khách du lịch khi về đây. Các cơ sở dịch vụ kinh doanh giải trí, nghỉ ngơi tại đây phát triển với số lượng trên 200 cơ sở nhà nghỉ, hàng chục địa điểm du lịch trải rộng khắp huyện Mộc Châu. Những đặc điểm trên, đã tác động không nhỏ đến công tác quản lý, kiểm soát các chất ma túy. Điều đó đã gây ảnh hưởng, tác động xấu đến một bộ phận dân cư, nhất là tầng lớp thanh thiếu niên. Tình hình tệ nạn nghiện ma túy trên địa bàn diễn biến phức tạp, có chiều hướng gia tăng và đang len lỏi sâu vào tầng lớp thanh thiếu niên, nhà trường. Nhiều vụ việc phạm tội mua bán trái phép chất ma túy được lực lượng chức năng phát hiện đối tượng phạm tội ở lứa tuổi học sinh, vị thành niên thực hiện giao dịch mua bán trái phép chất ma túy, sử dụng ma túy ngay tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhà nghỉ; một số nhà nghỉ, chủ nhà nghỉ thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng là khách thăm quan, du lịch tại địa bàn.

Bên cạnh đó, các loại hình dịch vụ kinh doanh nhạy cảm như karaoke,

massages, gội đầu, kinh doanh internet... chưa được quản lý chặt chẽ làm gia tăng tình trạng ưa bạo lực, nghiện game, tệ nạn nghiện ma túy dẫn đến không có tiền chơi, nhiều học sinh đã vi phạm pháp luật, phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Khảo sát 125 cơ sở kinh doanh dịch vụ internet cho thấy, 83/125 cơ sở (chiếm 66,4%) hoạt động vi phạm ngoài giờ quy định, phần lớn các đối tượng sử dụng dịch vụ internet là học sinh, thanh thiếu niên; có 71/125 cơ sở (chiếm 56,8%) thường xuyên có đối tượng nghiện hút tụ tập đến các cơ sở này [3].

2.3.1.3. Nguyên nhân từ môi trường giáo dục

- *Thiếu sự quản lý, phối hợp trong quản lý học sinh giữa gia đình, nhà trường và xã hội.* Trong thời gian qua, một số nhà trường trên địa bàn huyện Mộc Châu chưa có sự quản lý chặt chẽ học sinh, chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Chính do quản lý chưa chặt chẽ nhiều học sinh có những biểu hiện lệch chuẩn như: thường xuyên trốn học, thích đua đòi, rượu chè, thuốc lá, nghiện game, đánh nhau, cờ bạc... nhưng không được thầy, cô phát hiện để giáo dục, uốn nắn kịp thời. Chưa có những giải pháp hữu hiệu trong quản lý, giáo dục và giúp đỡ học sinh chưa ngoan, học sinh cá biệt. Có trường hợp, khi phát hiện học sinh vi phạm kỷ luật thì hình thức xử lý của nhà trường là đuổi học. Điều đó không chỉ làm cho học sinh vi phạm phải rời bỏ môi trường giáo dục mà còn có thể làm phát sinh nhiều tâm lý tiêu cực; nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế, xa rời môi trường giáo dục nhà trường và tiếp xúc sớm môi trường tiêu cực của xã hội khi chưa có nhận thức và hiểu biết đầy đủ dễ bị lôi kéo, sa ngã vào phạm tội. Đặc biệt, đối với Mộc Châu là địa bàn phức tạp về ma túy, các tệ nạn xã hội (nghiện hút) nên những học sinh này rất dễ lôi kéo phạm tội ma túy nói chung và mua bán trái phép chất ma túy nói riêng. Điển hình vụ án Hoàng Trung Hiếu sinh năm 1999, cư trú Tiểu khu 11, Thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Hiếu từ khi học lớp 5 liên tục trốn học chơi game, nhưng chỉ bị nhà trường nhắc nhở mà không thông báo cho gia đình hai em biết. Dần dần, Hiếu liên tục bỏ học đi chơi game nên thường xuyên nợ tiền chơi game. Đến năm học lớp 9, Hiếu đã tham gia trấn lột bạn học cùng lớp lấy tiền chơi game, nhà trường kỷ luật đuổi học. Từ đó Hiếu không

học nữa chơi bời lang thang và giao du với các phần tử xấu, đối tượng nghiện ma túy trong thị trấn Mộc Châu và trở thành con nghiện. Để có tiền ăn chơi, Hiếu đã sang Lào mua ma túy về bán lấy tiền và một phần để sử dụng. Ngày 28 tháng 9 năm 2015, CAH Mộc Châu đã bắt quả tang Hiếu bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy tại Tiểu khu 12, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La...(Trích Bản án số 192/2015/HSST ngày 27/12/2015 của TAND huyện Mộc Châu). Qua nghiên cứu toàn bộ hồ sơ cho thấy trong thời gian Hiếu học ở trường nếu nhà trường và gia đình có sự quan tâm phối hợp ngăn chặn kịp thời, tạo cơ hội để em được tiếp tục việc học tập thì các em không bỏ nhà ra đi và bị lôi kéo vào con đường phạm tội.

- Nhà trường chưa chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, hiểu biết pháp luật và các kỹ năng sống cho học sinh. Hiện nay nhiều trường học chỉ coi trọng việc dạy chữ mà xem nhẹ việc giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cũng như văn hoá ứng xử, kiến thức pháp luật cho các em. Sự xem nhẹ, coi thường giáo dục tư tưởng, đạo đức, nhân cách, phẩm chất học sinh đã có những ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển và hoàn thiện về nhân cách, làm cho các em có nhận thức lệch lạc, đạo đức học đường xuống cấp và dẫn thực hiện hành vi phạm tội. Đối với địa bàn huyện Mộc Châu là địa bàn phức tạp về ma túy và các tệ nạn nghiện hút, cờ bạc, nhà trường chưa chú trọng nhiều về giáo dục cho các em về quy định pháp luật về ma túy, tác hại ma túy học đường và những kỹ năng phòng tránh sự dụ dỗ, lôi kéo của tội phạm; chưa có nhiều hoạt động giáo dục nâng cao kỹ năng sống cho các em. Bên cạnh đó, những hạn chế của môi trường giáo dục gia đình và môi trường xã hội rất dễ tác động hình thành nên các đặc điểm nhân thân xấu từ đó dễ thúc đẩy các em đi vào con đường phạm tội. Ví dụ vụ án Nguyễn Chí Cường sinh năm 2000, cư trú tại Tiểu khu 5, Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La về tội mua bán trái phép chất ma túy. Cường từ khi học lớp 9 liên tục bỏ học đi chơi game nên thường xuyên nợ tiền chơi game. Để có tiền chơi game, Bùi Văn Nam (chủ quán game) lôi kéo Cường đi bán lẻ ma túy kiếm lời và trao đổi nếu bị bắt thì cũng không bị đi tù vì chưa đủ tuổi. Ngày 28/8/2016, CAH Mộc Châu đã bắt quả tang Cường bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy tại Tiểu khu 6, thị trấn

Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La...(Trích Bản án số 178/2016/HSPT, ngày 10/12/2016 của TAND huyện Mộc Châu). Nghiên cứu vụ án cho thấy thiếu sự giáo dục, quản lý của nhà trường cùng với các tác động của môi trường xã hội tiêu cực bên ngoài trường từ đó làm cho nhận thức và kỹ năng sống của các em hạn chế dẫn đến bị các đối tượng xấu lôi kéo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trong các em.

2.3.2. Các nguyên nhân thuộc mặt chủ quan

Như chúng ta đã biết, trước sức hút của ma lực đồng tiền và những lợi nhuận khổng lồ qua mua bán ma túy cũng như những tác hại của ma túy trước mọi mặt đời sống xã hội, ma túy đã và đang hủy hoại nhiều giá trị văn hóa nói chung, giá trị đạo đức vốn được coi là truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam, hiện tượng vô đạo đức, coi thường pháp luật của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy xuất phát từ nhiều nguyên nhân trong đó có nguyên nhân chủ quan của người phạm tội.

2.3.2.1. Sự coi thường các giá trị đạo đức, pháp luật, chống đối pháp luật

- *Coi thường các giá trị đạo đức:* Nghiên cứu các vụ án do người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu cho thấy một thực tế rằng, vấn đề đạo đức của một bộ phận người người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy đang xuống cấp một cách nghiêm trọng; có những gia đình vì lợi nhuận ma túy, bỏ mẹ lời con cái, vợ lôi kéo chồng, anh em lôi kéo nhau vào con đường cùng phạm tội; nhiều vụ án đưa gia xét xử “gia đình ma túy, thế hệ ma túy”. Điển hình Chuyên án 715C do Công an huyện Mộc Châu thực hiện, ngày 01 tháng 7 năm 2015, tổ công tác CAH Mộc Châu đã tiến hành bắt ba đối tượng là anh em ruột trong cùng một gia đình là Thào A Chua, Thào A Sang, Thào A Sênh cùng trú tại bản Xa Lú, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La cùng một hành vi mua bán trái phép heroin cùng tang vật thu giữ là 100gam heroin (Trích Bản án số 193/2015/HSPT, ngày 28/12/2015 của TAND huyện Mộc Châu). Điều này cho thấy vấn đề đạo đức đang xuống cấp trong một bộ phận người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, họ đã lôi kéo các đối tượng là người cùng gia đình, dòng họ, tạo đường dây khép kín phạm tội là một vấn đề đáng lo ngại.

- *Ý thức chấp hành pháp luật kém:* Với sức hút ma lực đồng tiền và lợi nhuận khổng lồ của việc mua bán ma túy; cùng với đó, hình thức xử phạt nghiêm khắc của pháp luật đối với tội mua bán trái phép chất ma túy, đặc biệt tội phạm mua bán trái phép chất ma túy, không những không chấp hành pháp luật mà sẵn sàng chống đối pháp luật. Nghiên cứu cho thấy, số lượng mua bán ma túy càng lớn sự bất chấp và coi thường pháp luật càng cao. Đối tượng phạm tội mua bán trái phép chất ma túy sẵn sàng chống đối pháp luật, chống trả cơ quan bảo vệ pháp luật đến cùng khi bị phát hiện. Thậm chí sẵn sàng trả thù theo kiểu “luật rừng ma túy” nếu chúng phát hiện ra những quần chúng tố giác chúng. Chính vì vậy, quá trình điều tra mở rộng làm rõ các đối tượng liên quan phạm tội, lực lượng cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy gặp rất nhiều khó khăn; đặc biệt, làm rõ tội phạm ma túy trong vùng đồng bào bà con DTTS với đặc điểm về nhận thức pháp luật thấp, tính cấu kết đồng bào bà con DTTS. Hơn nữa nhiều quần chúng, mặc dù muốn tố giác tội phạm ma túy sợ người nhà trả thù, cuộc sống khó khăn do vậy đã không khai báo. Điển hình trong chuyên án 514T đấu tranh với đối tượng Lý Văn Ton là đối tượng truy nã đặc biệt về tội mua bán trái phép chất ma túy, đối tượng sau khi thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép 03 bánh heroin tại tiểu khu Chiềng Đi, thị trấn Nông Trường, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La bị lực lượng CAHMộc Châu truy đuổi nhưng trốn thoát và ẩn náu tại bản Phiềng Sàng, xã Phiềng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Suốt thời gian 03 tháng (tháng 9 đến tháng 12 năm 2015) đối tượng lẩn trốn ở đây, đối tượng được anh em là người dân tộc Mông bao bọc, nhiều người được đối tượng cho tiền nên không tố giác và thậm chí bảo vệ cho đối tượng sau những lần truy kích của lực lượng công an, một số đồng bào bà con dân tộc Thái biết Ton là đối tượng truy nã nhưng không dám tố giác vì sợ Ton và anh em của Ton trả thù, ảnh hưởng đến cuộc sống. Chính vì vậy, có 08 lần công an huyện Mộc Châu truy bắt đối tượng tại bản Phiềng Sàng nhưng không thành. Vụ việc trên có thể thấy rằng, với sức hút của “đồng tiền” cộng thêm nhận thức hạn chế, ý thức coi thường pháp luật, tính cấu kết của bà con DTTS cùng với “luật rừng ma túy” mà công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy gặp nhiều khó khăn, phong trào phòng chống tội phạm về ma túy trong đồng bào DTTS hạn chế, hiệu quả chưa cao.

Thực tế cho thấy rằng, trong đời sống xã hội hiện nay, trước sự coi trọng đồng

tiền và có thể nói “hám tiền, muốn giàu nhanh mà không cần bỏ sức lao động”, thích hưởng thụ hay những “con nghiện” khi đã không biết quay đầu lại để làm lại từ đầu, tiếp tục muốn thỏa mãn cơn nghiện khi không có tiền, những con người này đã coi thường giá trị đạo đức, bất chấp pháp luật thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thống kê toàn huyện Mộc Châu có 1.578 người nghiện ma túy, trong đó có 1.361 đối tượng nghiện ma túy (chiếm 86,22%) không có công ăn việc làm, có 895 đối tượng nghiện ma túy (chiếm 56,7%) là đối tượng sống trong gia đình chính sách đặc biệt khó khăn. Số liệu trên cho thấy, đa số đối tượng nghiện ma túy không có việc làm, có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn. Để có tiền án sử dụng chơi ma túy, các đối tượng nghiện ma túy bất chấp giá trị đạo đức, pháp luật đã thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Thống kê trong 1.578 người nghiện ma túy, cho thấy 100% số đối tượng thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị xử lý hành chính hoặc phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, trong đó, có 792 đối tượng nghiện ma túy (chiếm 50,2%) bị xử lý hình sự về phạm tội mua bán trái phép chất ma túy [1]. Phân tích, đánh giá báo cáo số liệu đối tượng nghiện ma túy nói trên, đặt ra vấn đề quản lý, giáo dục và tổ chức cai nghiện đối với đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu là vấn đề bức thiết. Thực trạng trên cho thấy, đây là nguyên nhân căn bản dẫn đến tình hình tội phạm ma túy nói chung và tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng trên địa bàn huyện Mộc Châu.

2.3.2.2. Tâm lý coi trọng đồng tiền, sự xuống cấp, suy thoái về đạo đức

Nghiên cứu cơ cấu tình hình người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở Mộc Châu cho thấy, số người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trong trường hợp coi trọng đồng tiền, với nhiều thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt trong quá trình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy đã thuê đồng bào bà con DTTS (nhận thức pháp luật hạn chế) vận chuyển ma túy và sẵn sàng thủ tiêu người vận chuyển ma túy khi bị lộ. Điển hình trong chuyên án 416T đấu tranh đường dây mua bán trái phép chất ma túy do đối tượng Triệu Thị Vân cầm đầu. Để thuận lợi giao dịch mua bán, đối tượng đã thuê Sùng A Chử - là đối tượng nghiện ma túy, cư trú tại tiểu khu Sao Đỏ 1, xã Vân Hồ, huyện Mộc Châu vận chuyển ma túy. Ngày 29 tháng 9 năm 2013, Vân đã thuê Chử vận chuyển 20 bánh heroin từ cửa khẩu quốc tế Lóng Sập ra đường Quốc lộ 6 bắt xe về Hà Nội bán cho các đối tượng. Khi Chử đến đường Quốc

lộ 6, tổ tuần tra CAH Mộc Châu phát hiện truy đuổi. Do sợ lộ, Vân đã chỉ đạo các đối tượng “đàn em” từ trên đỉnh núi chĩa súng thủ tiêu Chử, khiến Chử trúng đạn và tử vong tại chỗ [24].

Từ vụ án trên cho thấy, dù chỉ thuê Chử vận chuyển 20 bánh heroin đến cho các đối tượng mua ma túy ở Hà Nội, Vân đã chỉ đạo “đàn em” bắn chết Chử khi bị lực lượng Công an phát hiện. Như vậy, đối tượng trực tiếp bán ma túy chỉ vì coi trọng đồng tiền mà coi thường tính mạng người khác (kể cả lực lượng bảo vệ pháp luật, đối tượng trong đường dây vận chuyển, buôn bán ma túy của chúng).

2.3.2.3. Tâm lý sống gấp, ăn chơi, đua đòi, cờ bạc, nghiện ma túy

Lối sống gấp, chơi bời và trở thành những con nghiện ma túy là một trong các nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội. Nhiều người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy khi đã trở thành “con nghiện nặng”, do không có tiền để thỏa mãn cơn nghiện đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ nhỏ lẻ để thỏa mãn cơn nghiện đến mua bán ma túy với số lượng lớn để một mặt thỏa mãn nhu cầu cá nhân đến kiếm tiền để ăn chơi, làm giàu. Điển hình vụ án Hoàng Thanh Trọng sinh năm 1968, là đối tượng nghiện hút nặng, cư trú Tiểu khu 10, Thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Đối tượng không có việc làm ổn định, để có tiền chơi ma túy, đối tượng trực tiếp gạ Nguyễn Tiến An (đối tượng chuyên cung cấp ma túy cho các con nghiện) chuyển ma túy cho mình để bán lẻ cho các con nghiện lấy tiền mua ma túy. Ngày 12 tháng 8 năm 2016, tại Tiểu khu 8, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, tổ tuần tra CAHMộc Châu bắt giữ Hoàng Thanh Trọng đang bán ma túy cho các đối tượng nghiện hút. Qua khám xét trong người, Tổ tuần tra đã thu 12 viên ma túy tổng hợp... (*Trích Bản án số 192/2016/HSST ngày 21/12/2016 của TAND huyện Mộc Châu*). Qua phân tích vụ án cho thấy để có tiền ăn hút hít ma túy đối tượng Hoàng Thanh Trọng đã bất chấp việc làm phạm pháp.

2.3.2.4. Hạn chế về hiểu biết pháp luật

Trình độ học vấn tác động trực tiếp đến quá trình nhận thức của người về thế giới quan, từ đó quyết định cơ chế hành vi của con người. Khi con người có trình độ, hiểu biết thì nhận thức được hành vi của mình là đúng hoặc sai, từ đó điều chỉnh hành vi của mình phù hợp và đúng quy định pháp luật. Ngược lại, khi con người có

trình độ học vấn thấp, thậm chí không có học vấn (thất học) thì những người này sẽ không nhận thức được hành vi mình là đúng hay sai, gặp những môi trường tiêu cực, dễ hình thành những sai lệch trong ý thức pháp luật mà không hay biết, khi đó, những người này rất dễ rơi vào tình trạng ấu trĩ pháp luật và hư vô pháp luật. Nghiên cứu tình hình phạm tội do người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện trên địa bàn huyện Mộc Châu trong thời gian qua cho thấy số người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy có trình độ không biết chữ, trình độ tiểu học chiếm tỉ lệ cao nhất với 78,2%; số người phạm tội có trình độ văn hóa bậc trung học phổ thông với 15,3%; số người phạm tội có trình độ trên trung học phổ thông là thấp nhất với 1,0%.

Đánh giá tình hình về trình độ học vấn của tội phạm mua bán trái phép chất ma túy cho thấy, số đối tượng phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở Mộc Châu phần lớn là những đối tượng hạn chế về trình độ học vấn dẫn đến những hạn chế trong hiểu biết pháp luật (có thể ấu trĩ pháp luật hoặc hư vô pháp luật), đây là một trong những nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh tình hình các tội phạm, biểu hiện ở các hình thức sau:

- *Ấu trĩ pháp luật*: Ấu trĩ pháp luật là sự non nớt về pháp luật, ngộ nhận về hiểu biết pháp luật hoặc nhận thức về pháp luật kém do chưa được phổ biến, chưa có tri thức về pháp luật. Vì vậy, sự hiểu biết về pháp luật của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy còn rất hạn chế, thậm chí có những người phạm tội còn không rõ về quyền và nghĩa vụ của bản thân mình, họ không biết mình được làm gì và không được làm gì. Chính sự ấu trĩ về pháp luật đã hình thành ý thức pháp luật lệch chuẩn dẫn đến hành vi phạm tội. Ví dụ vụ án Mùa A Thái sinh năm 1975, cư trú tại bản Tà Số 1, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Ngày 12 tháng 4 năm 2014, Lý Văn Sơn sinh năm 1983 đến nhà Thái đòi tiền nợ (Thái nợ Sơn một khoản tiền 5 triệu đồng để vay mua bò năm 2013). Do không có tiền, Thái đã thỏa thuận với Sơn đưa một lượng ma túy mà Thái được người họ hàng bên Lào tặng để trừ tiền nợ và Sơn đã đồng ý. Trên đường về nhà, Tổ tuần tra CAHMộc Châu đã tiến hành kiểm tra và phát hiện trên người Sơn có 200 viên ma túy tổng hợp và 50gam heroin. Với sự ấu trĩ về pháp luật nên Thái và Sơn không biết rằng hành vi của mình là hành vi vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể: Thái cho rằng số ma túy có được

không phải Thái mua mà được người khác tặng và Sơn cho rằng, Sơn không mua ma túy của Thái mà Thái gán nợ cho Sơn (*Trích Bản án số 171/2014/HSST ngày 18/11/2014 của TAND huyện Mộc Châu*).

- *Hư vô pháp luật*: Hư vô pháp luật là sự hiểu biết lơ mơ về pháp luật. Hư vô không phải không cũng không phải có, hiểu mà như không hiểu, hiểu biết một cách lệch lạc, mơ hồ về quy định pháp luật. Không hiểu biết hoặc có hiểu biết nhưng sự hiểu biết đó rất hạn chế, còn mơ hồ dẫn đến việc thực hiện hành phạm tội là điều tất yếu. Trên thực tế, có rất nhiều trường hợp người thực hiện hành vi phạm tội mà không hề biết hành vi đó là hành vi vi phạm pháp luật. Điển hình vụ án Lìa Láo Mai sinh năm 1974 cư trú tại bản Phiêng Sàng, xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Nhận thức hành vi bán ma túy của mình là vi phạm pháp luật và nếu phát hiện thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Mai đưa ma túy cho Lìa Láo Mía – là con trai của Mai (9 tuổi) bán cho các đối tượng nghiện hút trong bản và cho rằng nếu Mía bị phát hiện cũng không sao. Ngày 15 tháng 9 năm 2016, tổ tuần tra CAH Mộc Châu đã bắt và lập biên bản vi phạm pháp luật về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với cháu Lìa Láo Mía và thu giữ 35 viên ma túy tổng hợp trên người Mía (*Trích Bản án số 197/2016/HSPT, ngày 28/12/2016 của TAND huyện Mộc Châu*).

Kết luận chương 2

Trong chương 2, tác giả tập trung làm rõ các yếu tố tiêu cực tác động đến việc hình thành đặc điểm nhân thân xấu của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Sự tác động qua lại giữa các yếu tố tiêu cực thuộc môi trường gia đình, nhà trường và xã hội và những yếu tố tiêu cực xuất phát từ chính cá nhân người phạm tội đã dần hình thành các đặc điểm nhân thân tiêu cực của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở Mộc Châu. Chương này luận văn đã tập trung phân tích các số liệu cũng như các bản án xét xử người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu giai đoạn 2012 - 2016 để làm rõ các nguyên nhân cả khách quan và chủ quan tác động đến quá trình hình thành các đặc điểm nhân thân tiêu cực ở người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở Mộc Châu. Đây là những cơ sở quan trọng để tác giả kiến nghị các giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội phạm ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu từ khía cạnh nhân thân người phạm tội ở chương 3.

Chương 3

DỰ BÁO TÌNH HÌNH TỘI PHẠM VÀ CÁC GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI PHẠM MUA BÁN TRÁI PHÉP CHẤT MA TÚY Ở HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SON LA TỪ KHÍA CẠNH NHÂN THÂN

3.1. Dự báo sự biến động của các yếu tố có tác động đến nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ở huyện Mộc Châu

3.1.1. Cơ sở khoa học của dự báo

Dự báo tình hình tội phạm là sự phán đoán về thực trạng, diễn biến, tính chất của tình hình tội phạm có thể xảy ra trong tương lai, về nguyên nhân và điều kiện, về khả năng phòng, chống nó [58, tr.171], [59, tr.171]. Trong nghiên cứu khoa học về đấu tranh phòng chống tội phạm, người nghiên cứu có nhiệm vụ đưa ra những dự báo để từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tội phạm học đã xác định: “*Dự báo là việc đưa ra những phán đoán khoa học về khả năng diễn biến của tình hình tội phạm (xu hướng, mức độ, phương thức thủ đoạn hoạt động của tội phạm...) sẽ diễn ra trong tương lai nhằm đề ra các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn tình hình đó*”[52, tr.135].

Những căn cứ để đưa ra các dự báo về tình hình người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy từ nay đến năm 2020:

- Cùng với những thành tựu mà lực lượng phòng, chống tội phạm ma túy CAHMộc Châu và công an tỉnh Sơn La đã đạt được trong thời gian qua, cũng như các điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới thì vẫn còn tồn tại những vấn đề lớn chưa có khả năng giải quyết triệt để: Các tệ nạn xã hội và đặc biệt tình hình tệ nạn nghiện hút có chiều hướng gia tăng, trẻ hóa lứa tuổi vị thành niên, thanh niên; nền kinh tế thị trường với những mặt trái của nó đã gây ra sự phân hóa giàu nghèo một cách sâu sắc, khoảng cách mức sống đồng bào DTTS và người Kinh trên địa bàn càng lớn; chính sách phát triển kinh tế xã hội tại các khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực biên giới các xã trên địa bàn Mộc Châu giáp quốc gia Lào chưa được giải quyết triệt để... làm cho con người xuất thân từ gia đình nghèo

khó vùng dân tộc thiểu số không có điều kiện phát triển kinh tế bền vững; chính sách phổ cập và phát triển giáo dục, xóa mù chữ trong đồng bào bà con DTTS đạt hiệu quả chưa cao dẫn đến tình trạng con em bà con DTTS bỏ học, không học là nguyên nhân, điều kiện để tội phạm ma túy nói chung, tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng gia tăng, diễn biến phức tạp.

- Việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong các trường phổ thông chưa được quan tâm chú ý đúng mức. Tình hình dân trí, ý thức pháp luật của nhân dân mặc dù được quan tâm, nhưng chưa đồng bộ, đều khắp trong khi các hoạt động, tệ nạn phát triển mạnh, sự tham gia của quần chúng trong phòng, chống tình hình tội phạm còn ở mức độ hạn chế do nhiều yếu tố khác nhau, trong đó kể đến là hoạt động tội phạm ma túy manh động, liều lĩnh và sẵn sàng chống trả, trả thù quần chúng khi tham gia tố giác, đấu tranh chống tội phạm; với thủ đoạn hoạt động dưới hình thức “gia đình ma túy”... gây khó khăn trong công tác phòng, chống tội phạm.

- Hoạt động phòng ngừa, điều tra của các lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy tuy đã được chú ý, đầu tư nhưng lực lượng còn mỏng, trong khi địa bàn Mộc Châu được xác định là địa bàn phức tạp, trọng điểm về ma túy, là địa điểm chung chuyển ma túy từ khu vực Tam giác vàng qua Mộc Châu đi các tỉnh trong cả nước và các quốc gia láng giềng nên chưa thể đáp ứng hoàn toàn những yêu cầu của cuộc đấu tranh chống tội phạm ma túy nói chung và tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng.

- Thực tiễn công tác đấu tranh chống tội phạm ma túy nói chung, tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng diễn biến phức tạp; tình hình tội phạm khu vực biên giới, đặc biệt tội phạm ma túy tại các khu vực biên giới quốc gia Lào diễn biến phức tạp trong khi công tác phối hợp giữa hai bên còn hạn chế; phương thức, thủ đoạn hoạt động tinh vi, xảo quyệt, manh động, liều lĩnh sẵn sàng chống trả, tiêu diệt lực lượng phòng chống tội phạm và đặc biệt hình thành “gia đình tội phạm” có chiều hướng gia tăng gây khó khăn trong công tác phòng chống tội phạm.

3.1.2. Nội dung dự báo

3.1.2.1. Về mức độ, diễn biến, cơ cấu tội phạm:

Tội phạm ma túy nói chung, tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng trong thời gian tới có diễn biến phức tạp và có xu hướng tăng lên về lượng,

mức độ nghiêm trọng cũng như số vụ phạm tội. Bình quân mỗi năm, lực lượng chức năng phòng chống tội phạm ma túy Mộc Châu phát hiện và đấu tranh gần 200 vụ; công an tỉnh Sơn La và các địa phương khác phát hiện và đấu tranh hàng trăm vụ tội phạm ma túy có nguồn gốc xuất phát từ Mộc Châu. Tình hình tội phạm ẩn (chưa được phát hiện) vẫn còn chiếm tỉ trọng lớn cả về số vụ phạm tội, mức độ nghiêm trọng, đối tượng tội phạm ma túy so với số vụ, việc phạm tội được phát hiện và đấu tranh.

Xu hướng phát triển tội phạm ma túy trong vùng đồng bào DTTS tiếp tục gia tăng, có diễn biến phức tạp; tội phạm mua bán trái phép chất ma túy người DTTS (đặc biệt là tội phạm ma túy là người dân tộc H'Mông" ở các xã vùng biên hai nước Việt Nam – Lào) hoạt động gia tăng, diễn biến phức tạp gây khó khăn cho lực lượng chức năng trong công tác quản lý, kiểm soát và phòng, chống tình hình tội phạm.

Phương thức, thủ đoạn và những đặc điểm về đối tượng phạm tội sẽ có sự biến đổi đa dạng, tinh vi, táo bạo, manh động và liều lĩnh hơn; hoạt động ở nhóm theo hình thức "gia đình tội phạm", có sử dụng các loại vũ khí khi tiến hành hành vi phạm tội sẽ tăng lên, đặc biệt là việc sử dụng các loại vũ khí nóng, hiện đại gây ra khó khăn, nguy hiểm cho lực lượng chức năng trong công tác phòng, chống tội phạm ma túy nói chung và tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng.

3.1.2.2. Về đặc điểm nhân thân người phạm tội

Về độ tuổi: Trong thời gian tới, độ tuổi của người phạm tội vẫn tập trung ở độ tuổi từ 18 đến 45 tuổi. Tuy nhiên, tình hình tệ nạn nghiện ma túy trong lứa tuổi thanh niên có xu hướng tăng lên, do vậy, xu hướng tội phạm mua bán trái phép chất ma túy phạm tội có chiều hướng gia tăng và trẻ hóa.

Về giới tính: Người phạm tội trong thời gian tới vẫn chủ yếu là nam giới chiếm tỷ lệ đa số, còn lại nữ giới chiếm tỷ lệ rất ít.

Về hoàn cảnh gia đình: Người phạm tội thường là các đối tượng sống trong gia đình khó khăn về kinh tế, không có việc làm và thu nhập ổn định (thành phần chủ yếu làm nghề nông lâm nghiệp); gia đình có kết cấu không hoàn hảo, trong gia

đình có thành viên có hành vi vi phạm pháp luật, có tiền án, tiền sự về các tội ma túy hoặc có cách sống lệch chuẩn (đối tượng nghiện hút).

Về thành phần dân tộc: Đối tượng phạm tội là người DTTStiếp tục chiếm tỉ trọng lớn trong số người thực hiện. Trong đó, đặc biệt chú ý đến đối tượng là đồng bào DTTSngười dân tộc Mông, Thái, người dân tộc Mông quốc tịch Lào.

Về địa lý: Tội phạm thực hiện giao dịch mua bán trái phép chất ma túy xảy ra địa bàn vùng núi hiểm trở, khu vực biên giới. Quá trình thực hiện giao dịch mua bán trái phép chất ma túy có tổ chức chặt chẽ, sử dụng vũ khí nóng, hiện đại, dễ phòng thủ, dễ tấn công nếu bị lực lượng chức năng phát hiện. Đặc biệt các vụ phạm tội giao dịch mua bán số lượng ma túy lớn tập trung ở khu vực giáp biên giới hoặc bên nước bạn Lào, thực hiện giao dịch mua bán ma túy ở các tỉnh khác. Nguồn bán ma túy là các đối tượng quốc tịch nước ngoài (chủ yếu người Mông quốc tịch Lào); nguồn mua ma túy đối tượng là người Việt Nam, chủ yếu là người DTTS, đối tượng ở các tỉnh khác.

Về trình độ học vấn: Người phạm tội vẫn là số đối tượng có trình độ học vấn thấp, thậm chí mù chữ, những đối tượng nghiện ma túy.

Trên đây là một số nhận định về xu hướng phát triển của tình hình và đặc điểm nhân thân người phạm tội bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu trong tương lai, là những nhận định được xuất phát từ thực tiễn. Trong quá trình phòng ngừa, ngăn chặn loại tội phạm này, chúng ta cũng cần tập trung chú ý đến công tác lãnh đạo, phân công lực lượng, trang bị những phương tiện cần thiết cũng như chủ động phối, kết hợp với các lực lượng khác để phục vụ công tác phòng ngừa đạt hiệu quả cao; phối hợp hiệu quả các lực lượng, chính quyền địa phương, gia đình trong việc phát hiện và tổ chức cai nghiện, tạo công ăn việc làm cho các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn.

3.2. Thực trạng phòng ngừa tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy từ khía cạnh nhân thân

3.2.1. Kết quả đạt được

Phòng ngừa tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy từ khía cạnh nhân thân được hiểu là việc áp dụng đồng bộ các biện pháp loại trừ các yếu tố tiêu

cực thuộc môi trường sống, nhằm ngăn chặn nguy cơ hình thành các đặc điểm nhân thân tiêu cực ở những người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 09/12/2000, tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa X đã thông qua Luật Phòng chống ma túy và có hiệu lực thi hành từ 01/6/2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2008 và gần đây nhất là Luật phòng, chống ma túy năm 2013). Ngày 22/10/2010 Bộ Chính trị đã ra Chỉ thị 48/CT-TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới. Ngày 24/02/2011, Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số 282/QĐ-TTg về việc ban hành kế hoạch thực hiện chỉ thị 48-CT/TW của Bộ Chính trị, đồng thời Thủ tướng Chính phủ cũng đã phê duyệt Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng. Xuất phát từ tình hình thực tế của địa phương, các cấp ủy Đảng, chính quyền trên địa bàn huyện Mộc Châu đã tập trung chỉ đạo quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, Chương trình hành động của Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới đến các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể, để đẩy lùi các tệ nạn xã hội, tệ nạn ma túy, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Trong những năm qua, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy nói chung và tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng có nhiều chuyển biến tích cực; phong trào toàn dân tham gia tố giác tội phạm từng bước được phát huy. Cụ thể:

- Về công tác tham mưu: CAH Mộc Châu đã tham mưu cho Ban thường vụ Huyện ủy ra Chỉ thị số 06-CT/HU ngày 26/12/2011 về lãnh đạo công tác bảo vệ ANTT trong đó có lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Kế hoạch số 40/KH-HU ngày 06/01/2012 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống và kiểm soát ma túy; tham mưu cho UBND huyện Mộc Châu, Ban Chỉ đạo 03, Ban Chỉ đạo 50 tổ chức nhiều đợt tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân về tác hại của ma túy cũng như hậu quả của tội phạm và tệ nạn này, vận động nhân dân tích cực tham gia công tác đấu tranh, phòng ngừa về tội phạm ma túy và tệ nạn ma túy trên địa bàn. Tham mưu cho UBND huyện ban hành kế hoạch công tác phòng chống ma túy hàng năm triển khai đến các ban, ngành đoàn thể và các xã, thị trấn tổ chức thực hiện. Kế hoạch triển khai các đợt cao điểm phòng

chống tội phạm nói chung và tội phạm ma túy, Kế hoạch số 457/KH-UBND ngày 25/4/2012 về cao điểm giải quyết đối với người nghiện ma túy trên địa bàn huyện, thu gom người nghiện, rà soát bàn giao quản lý địa bàn đạt và phần đầu “4 không” về ma túy; Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 15/02/2012 về tập huấn nghiệp vụ về công tác phòng chống ma túy.

- *Về công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy:* Thực hiện Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 19/01/2012 của UBND tỉnh Sơn La về việc phân loại xã phường, thị trấn, bản tiêu khu, tổ dân phố trọng điểm về ma túy; Kế hoạch số 160/KH-CAT(PV11) ngày 19/6/2012 của Công an tỉnh Sơn La về việc tập trung giải quyết các địa bàn trọng điểm có tệ nạn ma túy. Ngày 29/6/2012, CAH Mộc Châu đã xây dựng Kế hoạch số 43/KH-CAH để tập trung lực lượng tuyên truyền giáo dục pháp luật và giải quyết tình hình ma túy tại các địa bàn trọng điểm của huyện Mộc Châu; chủ động phối hợp với Ban Công an xã, Ban giám hiệu các Trường tổ chức tuyên truyền công tác phòng chống ma túy, HIV/AIDS, gắn với tuyên truyền luật giao thông đường bộ đến toàn thể giáo viên và học sinh trong nhà trường, tham gia ký cam kết thực hiện và chấp hành luật lệ giao thông cũng như việc tố giác tội phạm, tệ nạn ma túy. Việc làm trên đã được cấp ủy, chính quyền, ban giám hiệu nhà trường đánh giá cao, tạo sự chuyển biến về nhận thức đối với tác hại của ma túy và an toàn giao thông trên địa bàn xã.

3.2.2. Những hạn chế, bất cập

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn có một số hạn chế tồn tại như: Việc phát hiện, tố giác hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được các cơ quan chức năng, đoàn thể, tổ chức xã hội và người dân quan tâm; công tác phát hiện, xử lý tội phạm của các cơ quan bảo vệ pháp luật của huyện Mộc Châu hiệu quả chưa cao; công tác phối hợp trong đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy giữa 02 quốc gia (Lào và Việt Nam) và đặc biệt công tác phối hợp giữa tỉnh Sơn La, huyện Mộc Châu với huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào còn hạn chế; quản lý trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa, an ninh trật tự và an toàn xã hội vẫn còn một số hạn chế; đặc biệt là chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội đối với các địa bàn, khu vực đồng bào DTTS, khu biên giới chưa được quan tâm đúng mức, còn hạn chế... Dù đã có rất nhiều cố gắng trong công tác đấu tranh phòng, chống tội

phạm, nhưng tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy ngày càng gia tăng, gây tâm lí lo lắng trong các tầng lớp nhân dân.

Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật ở địa bàn huyện Mộc Châu nói chung và đặc biệt là địa bàn vùng dân tộc thiểu số nói riêng chưa thường xuyên; nội dung tuyên truyền chưa sát với các đối tượng tuyên truyền; hình thức tuyên truyền còn nghèo nàn, nặng về hình thức, chưa đạt hiệu quả cao.

Công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp và trong quần chúng nhân dân chưa có cơ chế phối hợp đồng bộ, đạt hiệu quả trong hoạt động đấu tranh này, chưa huy động được sức mạnh của toàn bộ hệ thống chính trị tham gia, chưa dự báo kịp thời về tình hình tội phạm ma túy nói chung và tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng và đặc điểm nhân thân người phạm tội, chưa đề xuất, tham mưu hiệu quả với các chủ thể khác trong công tác phòng ngừa tội phạm ma túy.

Công tác tuyên truyền, phổ biến và triển khai chính sách phát triển giáo dục còn hạn chế dẫn đến tình trạng một bộ phận cha mẹ người DTTS để con em người DTTS bỏ học, không học chiếm tỉ lệ cao.

Kinh tế phát triển chưa ổn định, thất nghiệp còn nhiều, phân hóa giàu nghèo cao, chưa chú trọng bảo đảm phúc lợi xã hội, tỷ lệ bỏ học còn cao; tình hình đời sống bà con DTTS còn gặp nhiều khó khăn, chính sách phát triển kinh tế trong đồng bào DTTS mặc dù được quan tâm, có chính sách cụ thể nhưng chưa thiết thực, đạt hiệu quả... Sự thay đổi của tình hình kinh tế, xã hội, tình hình dân cư, diễn biến phức tạp của tội phạm và tệ nạn xã hội (đặc biệt là tệ nạn nghiện ma túy) đã ảnh hưởng rất lớn đến công tác phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung và tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng trong thời gian qua trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

3.3. Các giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy từ khía cạnh nhân thân

3.3.1. Hạn chế các tác động tiêu cực trong gia đình

Quan tâm đến sự bền vững của gia đình, vì gia đình là nguồn gốc hình thành nhân cách con người. Một gia đình có cha mẹ tốt, gương mẫu, có văn hóa, con cái thường có ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật cao, ít phạm tội và ít có hành vi chống đối pháp luật. Đối với tội phạm mua bán trái phép chất ma túy, đối tượng

phạm tội chủ yếu sống trong gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình sinh nhiều con, gia đình khuyết thiếu hoặc vi phạm pháp luật (chủ yếu phạm tội về ma túy), gia đình là người DTTS. Do vậy, hạn chế các tác động tiêu cực trong gia đình cần tập trung vào các giải pháp cụ thể sau:

Các cấp chính quyền và lực lượng chức năng phòng chống tội phạm về ma túy cần đẩy mạnh hơn nữa các giải pháp chống tệ nạn xã hội (đặc biệt phòng, chống tệ nạn nghiện hút). Giải quyết tốt tệ nạn nghiện hút và các tệ nạn xã hội khác trong gia đình sẽ góp phần loại bỏ các nguyên nhân và điều kiện hình thành tội phạm ma túy trong gia đình cũng như việc nảy sinh các tệ nạn khác. Để công tác phòng chống tệ nạn nghiện hút, tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội khác đạt hiệu quả, thời gian tới cần phát huy vai trò chính quyền địa phương, nhà trường, các tổ chức đoàn thể, quần chúng nhân dân và đặc biệt vai trò của người uy tín trong đồng bào DTTS trong giải quyết các vấn đề tệ nạn xã hội, tệ nạn nghiện hút cụ thể: (1) tổ chức tốt công tác tuyên truyền, động viên và giúp đỡ các gia đình có người nghiện ma túy đưa con em, người thân trong gia đình mình đến các cơ sở cai nghiện trên địa bàn hoặc hướng dẫn, phối hợp gia đình tổ chức cai nghiện tại nhà; (2) cần nghiên cứu, xây dựng và triển khai hiệu quả các mô hình hỗ trợ thanh niên sau cai nghiện được học nghề, vay vốn lập nghiệp; (3) liên hệ và phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất trên địa bàn (các doanh nghiệp hoạt động trên lĩnh vực nông nghiệp, các hợp tác xã nông nghiệp, như: Công ty sữa Mộc Châu, Công ty Chè Mộc Châu và đặc biệt dự án phát triển nuôi trồng rau sạch, giống bò thịt của Nhật Bản tại Mộc Châu, các doanh nghiệp hoa quả...) tổ chức tiếp nhận, tạo việc làm cho thanh niên đến tuổi lao động hoặc cấp vốn, hướng dẫn nuôi trồng, sản xuất các mặt hàng nông nghiệp, cây ăn quả... và trực tiếp tổ chức thu mua sản phẩm qua đó giúp thanh niên, người sau cai nghiện có việc làm, ổn định cuộc sống, tránh xa ma túy; (4) tuyên truyền, động viên gia đình đưa các cháu tiếp tục tham gia học tập, nhà trường cần chú trọng quan tâm và giáo dục tốt các em sớm hòa nhập môi trường học tập, tập thể lớp; (5) phát huy hiệu quả vai trò của các tổ chức đoàn thể, các hoạt động khu dân cư, gia đình, dòng họ, người uy tín trong đồng bào DTTS tuyên truyền, động viên người sau cai nghiện sớm hòa nhập cộng đồng, tham gia các hoạt động tập thể, dòng họ v.v...

Phối hợp với các cơ quan, tổ chức và UBND các cấp trong việc quản lý, giáo dục, quản lý thành viên trong gia đình có hành vi vi phạm pháp luật, có tiền án, tiền sự để giáo dục, giúp đỡ và tạo điều kiện để họ hòa nhập cộng đồng. Giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội. Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức, trách nhiệm công dân. Thông qua đó, giáo dục cho người thân trong gia đình những kỹ năng sống và những kinh nghiệm sống tránh bị lôi kéo và đi vào con đường phạm tội. Bên cạnh đó, các cấp, các ngành cần quan tâm và có chính sách tạo điều kiện phát triển kinh tế đối với gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn hướng tới xóa đói, giảm nghèo trong đồng bào DTTS bền vững và hiệu quả.

Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng chống ma túy đến người dân bằng những hành động thiết thực và hiệu quả. Kết hợp giữa giáo dục truyền thống và hiện đại, phát huy mặt tích cực của Nho giáo, Đạo giáo, truyền thống dân tộc trong quan hệ lễ nghĩa. Mặt khác, cần xây dựng nếp sống trong gia đình như: rèn cho con nề nếp học tập và đạo đức tốt, giáo dục cho con cái những điều hay, lẽ phải cũng như những điều sai trái, tệ nạn trong xã hội để từ đó hình thành những đặc điểm nhân thân tích cực ngay từ khi còn là trẻ nhỏ. Cha mẹ cũng cần giáo dục các nội dung văn hóa khác cho trẻ, như văn hóa lao động, văn hóa sinh hoạt, văn hóa tiêu dùng, văn hóa giao tiếp... tập luyện cho con có ý thức, thói quen lao động chân tay hằng ngày để nâng cao sức khỏe, loại trừ thói xấu lười nhác, ỷ lại, dựa dẫm... để giúp cho con mình hình thành nhân cách, sớm ý thức được mình vì mọi người và mọi người vì mình.

3.3.2. Tăng cường tuyên truyền giáo dục để khắc phục tệ nạn nghiện hút, tội phạm ma túy trên địa bàn

Qua nghiên cứu nguyên nhân dẫn đến tình hình đối tượng nghiện hút và tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu ngày càng tăng; đặc biệt vấn đề “ma túy học đường” trong các trường học ở địa bàn có diễn biến phức tạp cho thấy có một phần nguyên nhân do ý thức chấp hành pháp luật trong bộ phận dân cư còn kém, hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống tội phạm ma túy, tệ nạn ma túy trong nhà trường cũng như tại các địa bàn dân cư mang lại chưa cao. Một phần do nội dung và phương pháp tuyên truyền chưa thật sự

phù hợp với từng đối tượng được tuyên truyền, còn nặng về lý luận, chưa đổi mới các hình thức, nên cần phải đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục và phổ biến pháp luật về phòng chống ma túy cho tất cả các đối tượng, tầng lớp nhân dân trên địa bàn. Khi người dân nắm và hiểu được tác hại, những hệ lụy ma túy cùng như các quy định của pháp luật sẽ hình thành ý thức sống và làm việc theo pháp luật, khắc phục các thói quen sở thích xấu, ngăn chặn và loại trừ được tệ nạn nghiện hút, tội phạm ma túy có thể xảy ra. Để công tác tuyên truyền giáo dục phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy đảm bảo thiết thực và đạt hiệu quả, cần phải: (1) tổ chức phân loại nhóm đối tượng vận động theo đặc điểm về nhận thức, trình độ hiểu biết pháp luật, đặc điểm về lối sống, sinh hoạt và phong tục tập quán; (2) nghiên cứu, xây dựng các nội dung, biện pháp vận động phù hợp với nhóm đối tượng vận động; (3) bố trí thời gian, địa điểm tổ chức vận động phù hợp, thuận lợi cho đối tượng vận động tham gia; (4) tập trung xây dựng cán bộ tuyên truyền là người trong đồng bào DTTS và đặc biệt là người uy tín trong đồng bào DTTS, những quần chúng trước kia là người nghiện, người phạm tội về ma túy đã cai nghiện và trở thành người lương thiện; (5) chú trọng công tác đào tạo đội ngũ cán bộ tuyên truyền về kiến thức pháp luật phòng, chống ma túy, đồng thời định hướng nội dung và biện pháp tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng vận động.

Đổi mới và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền giáo dục và phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Trong đó, một mặt tiếp tục phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể, chính quyền địa phương và nhà trường tổ chức các hội thi, hội diễn văn nghệ dưới hình thức sân khấu hóa, các cuộc thi viết tìm hiểu pháp luật về phòng chống ma túy từ đó các quy định của pháp luật về phòng chống ma túy được truyền tải đến với người dân, học sinh trở nên dễ nhớ, dễ hiểu hơn. Mặt khác, cần tiếp tục đẩy mạnh các hình thức tuyên truyền sau đây: (1) tổ chức xét xử lưu động các vụ án ma túy để tuyên truyền nhận thức pháp luật về phòng, chống ma túy đến người dân, học sinh; (2) phát huy vai trò đội ngũ tuyên truyền viên là người uy tín trong đồng bào DTTS, các nhân chứng sống (đối tượng nghiện ma túy, đối tượng phạm tội ma túy đã cai nghiện, chấp hành tốt án phạt tù) nói về những tác hại, hệ lụy ma túy khi xâm nhập vào bản thân; (3) tăng cường hoạt động tuyên truyền thông qua cán bộ thực tiễn phòng, chống tội phạm

tuyên truyền những tác hại, hệ lụy ma túy và cách phòng tránh sự lôi kéo của tội phạm ma túy vào con đường phạm tội...

Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục tác hại và hệ lụy ma túy đến các tầng lớp nhân dân, học sinh để phòng ngừa, khắc phục tệ nạn nghiện hút, tội phạm về ma túy trong các cơ sở trường học, khu dân cư và đồng bào dân tộc thiểu số. Cụ thể: (1) đối với các cơ sở trường học, một mặt thực hiện tốt Kế hoạch số 487/KH-PGD&ĐT ngày 14/10/2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mộc Châu về thực hiện Chương trình bảo vệ, chăm sóc và phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, giai đoạn 2016-2020, Kế hoạch số 529/KH-PGD&ĐT ngày 07/11/2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mộc Châu về triển khai thực hiện Kết luận số 321-KL/HU ngày 16/6/2016 của Ban Thường vụ huyện ủy về tăng cường lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Mộc Châu giai đoạn 2016-2020. Mặt khác, cần thiết đưa chương trình phòng, chống ma túy vào giảng dạy chính khóa trong nhà trường, đồng thời, định kỳ hàng tháng, nhà trường tổ chức các hoạt động ngoại khóa mời cán bộ thực tiễn phòng, chống tội phạm về ma túy, cán bộ trung tâm cai nghiện tuyên truyền những tác hại, hệ lụy ma túy và cách phòng tránh sự lôi kéo của tội phạm ma túy vào con đường phạm tội; (2) đối với các khu dân cư, vùng đồng bào DTTS, một mặt triển khai và thực hiện hiệu quả Kết luận số 321-KL/HU ngày 16/6/2016 của Ban Thường vụ huyện ủy về tăng cường lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Mộc Châu giai đoạn 2016-2020. Mặt khác, lồng ghép các hình thức tuyên truyền giáo dục và phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy gắn với các hoạt động sinh hoạt văn hóa các khu dân cư, vùng đồng bào DTTS đảm bảo thiết thực, hiệu quả với phương châm “giáo dục và phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy là một trong hình thức sinh hoạt văn hóa khu dân cư, là hoạt động giáo dục truyền thống dân tộc, là luật lệ trong dòng, tộc của đồng bào DTTS”. Qua đó, người dân, các cơ sở trường học tự chủ động phòng ngừa; kịp thời phát hiện quần chúng nghiện hút thuyết phục đưa đi các cơ sở cai nghiện cũng như giáo dục, giúp đỡ người phạm tội ma túy đã chấp hành hình phạt tù trở về địa phương sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội. Ngoài hình thức cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện, cần phát huy hiệu quả

các mô hình giáo dục cai nghiện: “nhà trường - gia đình”, “các tổ chức quần chúng - gia đình”, “gia đình - dòng họ”, “chính quyền - gia đình”. Căn cứ đặc điểm, tình hình thực tiễn từng địa phương, đặc điểm gia đình có người nghiện và đặc điểm nhân thân người nghiện ma túy để tổ chức hình thức cai nghiện đạt hiệu quả. Quá trình tổ chức cai nghiện, cần có sự quan tâm, phối hợp hiệu quả giữa gia đình, nhà trường, chính quyền và toàn xã hội trong công tác giáo dục, động viên người nghiện nhận thức được lỗi lầm bản thân để từ đó tự nguyện cai nghiện, cai nghiện hiệu quả và sau thời gian cai nghiện trở về hòa nhập cộng đồng xã hội, trở thành những công dân tốt, học sinh ngoan, có ích cho xã hội và không tái nghiện, hình thành ý thức, trách nhiệm của bản thân đối với gia đình, nhà trường và xã hội.

Đối với địa bàn vùng DTTS, phát huy vai trò người uy tín trong dân tộc thiểu số (già làng, trưởng bản) tích cực tham gia công tác tuyên truyền, vận động quần chúng người dân tộc, họ hàng, anh em chấp hành tốt quy định pháp luật về phòng, chống ma túy; xây dựng phong trào cụm dân cư, làng, bản, nhà trường nói không với ma túy và tệ nạn ma túy...

Với những hình thức tuyên truyền đa dạng phong phú như trên, pháp luật sẽ thực sự đi vào cuộc sống, mỗi người dân sẽ dần dần hình thành nên ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Đây là giải pháp có ý nghĩa thiết thực trong hoạt động phòng, chống tệ nạn ma túy, tội phạm ma túy nói chung và tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng, ngăn chặn và loại trừ tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy có thể xảy ra trên địa bàn huyện Mộc Châu. Bởi thực hiện tốt tuyên truyền giáo dục sẽ góp phần quan trọng trong hình thành nhân cách tốt của con người, từ đó loại bỏ các đặc điểm nhân thân xấu, từ đó sẽ làm giảm đáng kể hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

3.3.3. Hạn chế các tác động tiêu cực từ mặt trái kinh tế thị trường

Phát triển kinh tế, tạo công ăn việc làm, xóa đói giảm nghèo bền vững, có các chính sách hỗ trợ đối với các những người nghèo, những người chưa có việc làm, người có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào DTTS và những người đã cai nghiện trở về như cho vay vốn để phát triển sản xuất, bố trí tạo công ăn việc làm, nhất là trong tầng lớp thanh niên là một trong những giải pháp hữu hiệu hạn chế tội phạm ma túy và các tệ nạn ma túy. Trên cơ sở Kết luận số 321-KL/HU ngày 16/6/2016

của Ban Thường vụ huyện ủy về tăng cường lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Mộc Châu giai đoạn 2016-2020, các cấp, các ngành và chính quyền huyện Mộc Châu cần cụ thể hóa thành các chính sách cụ thể, phù hợp đối với từng đối tượng, người dân trên địa bàn. Cụ thể: (1) Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ nghèo vay vốn theo các chính sách ưu đãi của nhà nước. Trong đó, cần có định hướng và hướng dẫn cụ thể đến từng người vay vốn cách thức sử dụng nguồn vốn hiệu quả như: hướng dẫn bà con sử dụng vốn trong chăn nuôi, trồng cây ăn quả, cây nông nghiệp theo định hướng phát triển nông, lâm nghiệp của huyện; (2) đẩy mạnh công tác xã hội hóa vì người nghèo, kêu gọi các doanh nghiệp trên địa bàn, các tổ chức xã hội hỗ trợ vốn cho bà con nuôi trồng sản phẩm nông lâm nghiệp và tổ chức thu, mua sản phẩm của bà con đạt hiệu quả; (3) chủ động thu hút các nhà đầu tư - đầu tư vào địa bàn, gắn với giải quyết việc làm cho lao động nghèo, người lao động chưa có việc làm, người có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số và những người đã cai nghiện trở về tham gia lao động trong doanh nghiệp.

Tổ chức dạy nghề và tạo việc làm để có thu nhập, xóa đói giảm nghèo là những biện pháp kinh tế, xã hội quan trọng nhằm ngăn ngừa sự phát sinh, phát triển những loại tội phạm này. Tính đến nay, trên địa bàn huyện Mộc Châu có gần 200 doanh nghiệp hoạt động trên các lĩnh vực nông, lâm nghiệp, lĩnh vực du lịch, sản xuất công nghiệp...; khí hậu huyện Mộc Châu vừa thuận lợi nuôi trồng cây ăn quả, gia súc, gia cầm và các sản phẩm nông nghiệp và đây là địa bàn có du lịch phát triển. Bên cạnh đó, với mật độ dân cư thưa thớt (103 người/km²), bình quân mỗi hộ gia đình được Nhà nước cấp sử dụng từ 0,5ha đến 1 ha diện tích đất trồng (phần lớn là đất hoa màu, thuận lợi cho nuôi trồng cây con giống nông lâm nghiệp). Đây là điều kiện thuận lợi cho công tác phát triển, xóa đói giảm nghèo trong bà con nhân dân dưới hình thức nuôi trồng cây, con giống nông, lâm nghiệp. Chính vì vậy, để công tác xóa đói giảm nghèo bền vững và đạt hiệu quả, các cơ quan ban ngành trên địa bàn huyện (Phòng Lao động và Thương binh xã hội, Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Hội nông dân, Hội doanh nghiệp...) cần phối hợp các cơ sở dạy nghề, các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất mở lớp dạy nghề, hướng dẫn đồng bào bà con DTTS phương pháp chăm sóc cây trồng, vật giống; huy động nguồn vốn

(nguồn vốn hỗ trợ nhà nước, các cơ sở doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn) hỗ trợ tạo điều kiện cho bà con nhân dân được vay vốn, cung ứng nguồn thức ăn chăn nuôi, phân bón và cây, con giống cho bà con tăng gia sản xuất ngay trên phần diện tích đất của gia đình; phối hợp các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh tổ chức thu mua sản phẩm đầu ra của bà con. Có thể nói, nếu làm tốt nguồn đầu vào và sản phẩm đầu ra, bà con nhân dân yên tâm sản xuất, sản xuất đạt hiệu quả, từ đó đẩy lùi xóa đói, giảm nghèo trong vùng đồng bào DTTS.

Tăng cường quản lý và hỗ trợ các trung tâm đào tạo và dạy nghề để cung ứng lực lượng lao động có tay nghề vào làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn. Mở rộng các trung tâm dạy nghề về nông, lâm nghiệp, nâng cao chất lượng các trung tâm dạy nghề, tạo điều kiện cho những người có trình độ lao động thấp, bà con DTTS có điều kiện và hoàn cảnh khó khăn để họ tiếp cận với công việc có tay nghề, có thu nhập ổn định. Mở rộng và quản lý tốt các cơ sở hoạt động xã hội để tập trung nuôi dưỡng, giáo dục và mở lớp dạy nghề tại các cơ sở cai nghiện, cơ sở trại giam, trẻ em lang thang, cơ nhỡ, trẻ em vi phạm pháp luật, ...tạo điều kiện cho những người này hòa nhập cộng đồng, lao động với nghề nghiệp chân chính để tự mình vươn lên trong cuộc sống. Tăng cường chính sách phát triển kinh tế đối với khu đồng bào DTTS, khu kinh tế gặp khó khăn, khu vực biên giới trên địa bàn huyện Mộc Châu, phối hợp hiệu quả các doanh nghiệp, ngân hàng chính sách... trên địa bàn sử dụng người lao động là người DTTS, hỗ trợ kinh nghiệm, vốn đầu tư sản xuất; định hướng trồng trọt, chăn nuôi và thu mua sản phẩm của bà con đạt hiệu quả.

Đây là những giải pháp hướng vào để phát triển nền kinh tế bền vững nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, đảm bảo công bằng xã hội, xóa đói giảm nghèo, giải quyết công ăn việc làm... Nền kinh tế kém phát triển thì đời sống của một số bộ phận nhân dân không được đảm bảo sẽ tác động để hình thành nhiều đặc điểm nhân thân xấu, từ đó sẽ dễ phát sinh tội phạm mua bán trái phép chất ma túy và tệ nạn nghiện hút, tệ nạn xã hội khác.

3.3.4. Hạn chế các tác động tiêu cực từ môi trường xã hội

Tăng cường việc bảo đảm phúc lợi xã hội, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, nhất là đối với các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, đồng bào bà

con dân tộc thiểu số, gia đình có người phạm tội, gia đình có người nghiện ma túy. Để thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, Huyện ủy, UBND huyện Mộc Châu cần nghiên cứu và có quy hoạch tổng thể về mô hình thực hiện, đối tượng áp dụng chính sách trên. Các cấp ủy Đảng, chính quyền chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức nhiều hình thức sinh hoạt, vui chơi giải trí thường xuyên ở các địa bàn, tích cực vận động tầng lớp thanh thiếu niên tham gia và tạo lối sống lành mạnh. Đẩy mạnh xây dựng phòng trào đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy, tệ nạn nghiện hút và các tệ nạn khác trong gia đình, làng, bản; phát huy vai trò người uy tín (già làng, trưởng bản) trong giáo dục đạo đức, truyền thống dân tộc và ý thức chấp hành pháp luật, tục lệ truyền thống tốt đẹp của làng, bản của quần chúng nhân dân là người DTTS. Quan tâm nâng cao trình độ dân trí, thu hút quần chúng nhân dân tham gia vào các hoạt động văn hóa lành mạnh, bổ ích. Nâng cao nhận thức, ý thức tự giác chấp hành pháp luật, nâng cao đạo đức, lối sống. Phát triển kinh tế - xã hội gắn liền với phát triển văn hóa, giáo dục của người dân. Phúc lợi xã hội nâng cao sẽ góp phần làm tăng sự hài lòng trong mọi tầng lớp người trong xã hội. Từ đó góp phần hình thành nhân cách tốt, giảm đi sự chống đối của mọi người trong xã hội tất yếu sẽ làm tội phạm ma túy nói chung và tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng giảm.

3.3.5. Hạn chế các tác động tiêu cực từ môi trường văn hóa

Quản lý chặt chẽ các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, kiểm soát chặt chẽ các loại hình kinh doanh dịch vụ nhạy cảm như kinh doanh internet, kinh doanh dịch vụ nhà nghỉ, cơ sở massage..., các luồng văn hóa phẩm độc hại, tác động rất xấu đến tư tưởng, lối sống, tâm lý, hành vi của một bộ phận nhân dân, nhất là thanh thiếu niên. Để quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm nhằm ngăn chặn, loại trừ tình hình tội phạm, các cấp ủy Đảng, chính quyền, lực lượng công an phải ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo hướng dẫn các cơ quan, đơn vị hành chính - sự nghiệp, doanh nghiệp về công tác tuyên truyền và quản lý các loại hình dịch vụ văn hóa, văn hóa phẩm, ấn phẩm, xuất bản phẩm. Ngành văn hóa cần phải phối hợp chặt chẽ với lực lượng chức năng, công an, chính quyền địa phương quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh dịch vụ theo quy định pháp luật.

Vận động các tầng lớp nhân dân, cơ sở kinh doanh chấp hành đầy đủ, nghiêm túc pháp luật, các quy định về bài trừ các sản phẩm văn hóa độc hại, tệ nạn ma túy tại

các cơ sở kinh doanh; kịp thời phát hiện, báo cáo lực lượng chức năng khi phát hiện vi phạm pháp luật của khách hàng. Tập trung thực hiện có hiệu quả phong trào xây dựng gia đình văn hóa, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các thành viên trong gia đình tẩy chay, loại bỏ các sản phẩm văn hóa độc hại, bảo vệ các giá trị văn hóa tốt đẹp của gia đình Việt Nam, bài trừ tệ nạn nghiện ma túy, nghiện game trong chính con em của mình. Ngành Giáo dục và Đoàn thanh niên cần đẩy mạnh việc giáo dục đạo đức lối sống, thẩm mỹ, ứng xử văn hóa và kỹ năng sống cho thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên; tăng cường tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao để lôi kéo học sinh tham gia vào các hoạt động vui chơi bổ ích, tránh xa những tệ nạn xã hội. Các cơ quan báo chí, truyền thông đại chúng có trách nhiệm thường xuyên tuyên truyền về nhiệm vụ chống sự xâm nhập và tác hại của sản phẩm văn hóa độc hại; phát hiện, biểu dương những điển hình tiên tiến trong công tác phòng chống bài trừ, phê phán các sản phẩm văn hóa độc hại. Đồng thời, rà soát, bổ sung và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành liên quan đến hoạt động văn hóa.

3.3.6. Hạn chế các tác động tiêu cực từ môi trường giáo dục

3.3.6.1. Tăng cường giáo dục đạo đức, nhân cách, kỹ năng sống cho học sinh

Để ngăn “ma túy học đường” và các tệ nạn xã hội khác trong học sinh, cần phải tăng cường giáo dục đạo đức, nhân cách, giáo dục giá trị cuộc sống tích cực cho học sinh. Nhà trường ngoài việc nâng cao trình độ văn hóa cho học sinh, cũng phải quan tâm bồi dưỡng tình cảm, lòng đam mê học tập cho các em. Nhà trường cùng với “dạy chữ” cũng phải chú ý “dạy người” cho học sinh.

Tăng cường giáo dục pháp luật pháp luật và giáo dục hình thành ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh; giáo dục cho học sinh nhận thức được những tác hại cũng như những hệ lụy của ma túy, các tệ nạn xã hội. Nội dung giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về phòng, chống các tệ nạn xã hội, tệ nạn “ma túy học đường” cũng cần phải được nhà trường lựa chọn sao cho phù hợp với nhu cầu, mong muốn và những vấn đề thường gặp trong Nhà trường và xã hội, cụ thể: giáo dục cho học sinh nhận thức tệ nạn ma túy và những hệ lụy cho bản thân, gia đình và xã hội; thực tiễn tệ nạn ma túy, tội phạm ma túy đang diễn ra tại địa bàn cư trú, xã hội; giáo dục cho học sinh về cách thức quan tâm, chia sẻ và giúp đỡ đối với bạn bè, gia đình và người thân nghiện ma túy, mua bán trái phép chất ma túy; giáo dục cho

học sinh trở thành những “tuyên truyền viên nhí” tuyên truyền, động viên người thân, bạn bè và người xung quanh đi cai nghiện, nhận thức và từ bỏ hành vi vi phạm pháp luật về ma túy cũng như đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật nói chung và tội phạm ma túy nói riêng... Tổ chức những lớp học hay những buổi sinh hoạt ngoại khóa có ý nghĩa giáo dục pháp luật, giáo dục chấp hành và thực hiện quy định về phòng, chống tệ nạn xã hội, tệ nạn nghiện hút và vi phạm pháp luật về ma túy cho học sinh. Thông qua những phương pháp giáo dục linh hoạt, giúp học sinh hình thành những quan điểm và khái niệm về đạo đức, pháp luật một cách đúng đắn, nâng cao ý thức tự mình ngăn chặn và phòng tránh tệ nạn xã hội, tệ nạn nghiện hút và vi phạm pháp luật về ma túy. Nhà trường có thể mời những người chuyên trách về pháp luật phòng chống tệ nạn xã hội, tệ nạn ma túy ở địa phương hoặc những người làm trong ngành Công an, Viện kiểm sát, Tòa án tới chia sẻ cho học sinh hiểu một cách sâu sắc pháp luật và thực hiện pháp luật về phòng chống ma túy, tệ nạn nghiện hút và tệ nạn khác trong học đường và ngoài xã hội.

Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh tệ nạn ma túy, nghiện hút và tệ nạn khác cho học sinh là giải pháp hữu hiệu. Cần đưa nội dung giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh tệ nạn ma túy cho học sinh ở các trường bằng cách tích hợp vào các môn học và các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Đổi mới giáo dục đạo đức linh hoạt, tránh kiểu đặt vấn đề cao xa, lớn lao mà thiếu cách xử lý tình huống thực tế về lòng nhân ái, trung thực, tự trọng, lối sống lành mạnh. Kinh nghiệm cho thấy, giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường ở nhiều nước đã thúc đẩy mối quan hệ tích cực hơn giữa học sinh và giáo viên, đem đến hứng thú học tập cho các em cảm thấy được tham gia vào những vấn đề liên quan đến cuộc sống của bản thân cũng như đem đến bầu không khí năng động hơn trong lớp học và trong trường. Những học sinh được chú trọng giáo dục tốt về đạo đức, nhân cách thì khi ra ngoài xã hội sẽ giảm thiểu đáng kể về hành vi phạm tội, xa vào các tệ nạn ma túy và các tệ nạn khác.

Đổi mới nội dung giảng dạy, tạo hứng khởi cho các em đến trường. Cần có nhiều loại hình đào tạo văn hóa để các em học tập xong chương trình phổ thông. Cần duy trì và phát triển các Trung tâm giáo dục thường xuyên. Mở các lớp đào tạo nghề, vừa dạy văn hóa cho các em trong độ tuổi đi học nhưng do hoàn cảnh không thể tiếp tục học tập theo

chương trình phổ thông. Mở rộng cơ sở đào tạo nghề cho đối tượng trong độ tuổi chưa thành niên và tạo việc làm gắn với tình hình thực tế ở địa phương (như cách thức trồng trọt chăn nuôi, tăng gia sản xuất...) để họ vươn lên không bị lôi cuốn vào con đường phạm tội nói chung, phạm tội về ma túy trong đó phạm tội về mua bán trái phép chất ma túy nói riêng.

3.3.6.2. Tăng cường các hoạt động văn hóa, thể thao lành mạnh trong nhà trường

Chăm sóc sức khỏe tinh thần và thể chất cho học sinh là một yếu tố quan trọng, một mặt hình thành các đặc điểm nhân thân tốt của con người; mặt khác lôi kéo các em vào hoạt động tập thể bổ ích, rèn luyện tinh thần, sức khỏe tránh xa các mối quan hệ xấu, tệ nạn ma túy, tệ nạn khác trong xã hội. Tiến hành chăm sóc sức khỏe tinh thần cho học sinh thông qua các hoạt động như: kiểm tra, đánh giá, sàng lọc trong tập thể học sinh để tìm ra những em đã, đang hoặc có nguy cơ gặp khó khăn về tâm lý, sức khỏe và tinh thần để từ đó có phương pháp can thiệp thường xuyên và định kỳ các buổi sinh hoạt chuyên đề cho học sinh, giáo viên và phụ huynh về sức khỏe tinh thần học đường, giúp cho các em tránh được vấn đề tinh thần thường gặp trong quá trình học tập và làm việc tạo ra tác động tâm lý stress, căng thẳng, buồn chán trong học tập và rèn luyện... tránh để các em tìm đến các thú vui, hoạt động không lành mạnh (những con người có nhân xấu, tệ nạn ma túy, các tệ nạn khác) để giải tỏa. Để thực hiện được việc này, trường học cần quan tâm hơn nữa chương trình giáo dục sức khỏe, cơ sở vật chất thể dục thể thao cũng như đẩy mạnh các hoạt động văn nghệ thể thao nhằm tăng cường thể chất cho học sinh.

3.3.6.3. Tăng cường quản lý học sinh, chống lại bạo lực học đường

Tăng cường quản lý giáo dục, nhằm kịp thời phát hiện những mâu thuẫn trong sinh hoạt, học tập để giáo dục quản lý tránh để học sinh thoát khỏi tầm kiểm soát của gia đình và nhà trường, trốn học, bỏ học bị rủ rê, lôi kéo tham gia các tệ nạn xã hội, tệ nạn ma túy. Đồng thời, để nâng cao nhận thức của học sinh về công tác phòng chống tội phạm trong lứa tuổi chưa thành niên. Có chính sách, biện pháp quản lý học sinh không để các em bỏ lớp học, trốn học, cúp tiết.

Kiểm soát bạo lực học đường, kịp thời phát hiện những mâu thuẫn trong sinh hoạt, học tập để giáo dục, quản lý tránh việc để người chưa thành niên thoát khỏi tầm kiểm soát của gia đình và nhà trường. Sắp xếp thời gian biểu để các em học

sinh được nghe các ngành chức năng (Công an, Viện kiểm sát, Tư pháp) phổ biến kiến thức về phòng, chống tội phạm nói chung và phòng chống ma túy xâm nhập học đường và các loại tệ nạn xã hội.

Kết luận chương 3

Trên cơ sở những dự báo, những phân tích về các yếu tố tiêu cực tác động hình thành nhân thân xấu, khi gặp hoàn cảnh cụ thể sẽ dễ làm phát sinh tội phạm mua bán trái phép chất ma túy, tác giả đưa ra các giải pháp nhằm hạn chế các tác động tiêu cực từ môi trường gia đình, nhà trường, xã hội nhằm tăng cường phòng ngừa tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu – tỉnh Sơn La trong thời gian tới, bao gồm những giải pháp loại trừ những tác động tiêu cực của các yếu tố khách quan và cả những giải pháp loại trừ từ chính cá nhân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

KẾT LUẬN

Tệ nạn ma túy hiện nay vẫn đang là mối lo ngại của mọi gia đình, là vấn đề nhức nhối trong toàn xã hội, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm nói chung và tội phạm ma túy nói riêng. Trong thời gian qua, tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu có diễn biến phức tạp, có chiều hướng gia tăng và chưa được kiểm chế. Nguyên nhân của thực trạng tình hình tội phạm nói trên xuất phát ở nhiều góc độ, khía cạnh khác nhau cả về yếu tố chủ quan và khách quan của tình hình tội phạm, nguyên nhân xuất phát từ phía người phạm tội.

Nghiên cứu tội phạm mua bán trái phép chất ma túy cho thấy, không phải ai sinh ra cũng phạm tội, mà hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy phát sinh trong một quá trình, khi môi trường tiêu cực tác động đến những yếu tố chủ quan để hình thành trong con người mua bán trái phép chất ma túy những đặc điểm nhân thân xấu. Từ đó, gặp các tình huống cụ thể thuận lợi sẽ dễ làm những con người này thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và trở thành tội phạm.

Nghiên cứu cho thấy, vấn đề nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trong tội phạm là một vấn đề còn ít được quan tâm nghiên cứu ở nước ta. Luận văn này là một công trình đi sâu nghiên cứu dưới góc độ tội phạm học về nhân thân của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu giai đoạn 2012-2016 để làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận và thực tiễn, phân tích nguyên nhân hình thành các đặc điểm nhân thân tiêu cực của người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu, từ đó kiến nghị một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu. Với luận văn này hy vọng vấn đề đã nghiên cứu trên góp phần nhỏ vào cơ sở lý luận, cũng như thực tiễn về những nội dung liên quan đến nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Trong những năm qua, các ngành chức năng đã nỗ lực quan tâm và công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn đã có những kết quả đáng ghi nhận. Tuy nhiên, công tác phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung và tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng vẫn còn những

hạn chế nhất định. Để đạt được hiệu quả cao trong hoạt động phòng ngừa tội phạm, việc nghiên cứu đặc điểm nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy có ý nghĩa rất quan trọng. Bằng những nghiên cứu tổng quan về nhân thân người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, tác giả đã phân tích làm rõ đặc điểm, sự hình thành nhân cách sai lệch của người phạm tội, dưới sự tác động trong quá trình sống, sinh hoạt và làm việc, tìm ra hoàn cảnh cụ thể đã đưa đến việc thực hiện tội phạm. Đồng thời, tác giả đã làm rõ thực trạng vận dụng đặc điểm người phạm tội phục vụ cho hoạt động phòng ngừa tội phạm ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Đây là một đề tài rất khó và không nhiều công trình nghiên cứu chuyên sâu nên mặc dù đã rất cố gắng, luận văn không tránh khỏi những khiếm khuyết, hạn chế nhất định. Tác giả luận văn rất mong nhận được đóng góp ý kiến của các nhà khoa học để đề tài được hoàn thiện hơn.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo số liệu người nghiện ma túy trên địa bàn huyện Mộc Châu năm 2016 của Công an huyện Mộc Châu;
2. Báo cáo kết quả khảo sát tình hình hoạt động cơ sở kinh doanh quán internet trên địa bàn huyện Mộc Châu năm 2016 của CAH Mộc Châu;
3. Báo cáo số liệu tội phạm về ma túy của TAND huyện Mộc Châu năm 2012, năm 2013, năm 2014, năm 2015, năm 2016;
4. Báo cáo số liệu tội phạm về ma túy của TAND tỉnh Sơn La năm 2012, năm 2013, năm 2014, năm 2015, năm 2016;
5. Bản án 117/2012/HSPT, ngày 26/11/2012 của TAND huyện Mộc Châu;
6. Bản án số 162/2013/HSPT, ngày 10/11/2013 của TAND huyện Mộc Châu;
7. Bản án số 179/2013/HSPT, ngày 27/12/2013 của TAND huyện Mộc Châu;
8. Bản án 114/2014/HSPT, ngày 26/8/2014 của TAND huyện Mộc Châu;
9. Bản án số 185/2014/HSST ngày 18/12/2014 của TAND huyện Mộc Châu;
10. Bản án số 189/2014/HSST ngày 27/12/2014 của TAND huyện Mộc Châu;
11. Bản án số 192/2015/HSST ngày 27/12/2015 của TAND huyện Mộc Châu;
12. Bản án số 135/2015/HSPT, ngày 28/12/2015 của TAND huyện Mộc Châu;
13. Bản án số 15/2016/HSPT, ngày 28/4/2016 của TAND huyện Mộc Châu;
14. Bản án số 196/2016/HSPT, ngày 10/12/2016 của TAND huyện Mộc Châu;
15. Bản án số 178/2016/HSST ngày 21/12/2016 của TAND huyện Mộc Châu;
16. Bản án 35/2016/HSPT, ngày 28/8/2016 của TAND huyện Mộc Châu;
17. Bản án số 97/2014/HSPT ngày 20/8/2014 của TAND huyện Mộc Châu;
18. Lê Cẩm (2001), *Nhân thân người phạm tội - Một số vấn đề lý luận cơ bản*, Tạp chí Tòa án, số 10/2001, tr.7-11 và số 11/2011;
19. Nguyễn Văn Cảnh (2010), *Tội phạm học*, Nxb Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân (Nxb Tổng cục Chính trị Công an nhân dân), Hà Nội;44
20. Nguyễn Văn Cảnh và Phạm Văn Tinh (2013), *Một số vấn đề tội phạm học Việt Nam*, Học viện cảnh sát nhân dân;

21. Nguyễn Văn Cảnh và Phạm Văn Tinh (2013), *Một số vấn đề tội phạm học Việt Nam*, Học viện cảnh sát nhân dân;
22. Chỉ thị 48/CT-TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới;
23. Chỉ thị số 06-CT/HU ngày 26/12/2011 của Huyện ủy huyện Mộc Châu về lãnh đạo công tác bảo vệ an ninh, trật tự;
24. Chuyên án 416T của Công an huyện Mộc Châu thực hiện năm 2013;
25. Bùi Kiên Điện (2001), *Nhân thân bị can và một số khái niệm kê cận*, tạp chí Luật học, số 6/2001;
26. Lê Văn Định (2015), *Đặc điểm nhân thân người phạm tội và phương thức thực hiện tội trộm cắp tài sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai*, Tạp chí Kiểm sát, số 6/2015;
27. Nguyễn Minh Đức, 2012, *Nhân thân người phạm tội ma túy – Những vấn đề lý luận và thực tiễn, Kỷ yếu hội thảo khoa học và thực tiễn “xuthế tội phạm ma túy Việt Nam và giải pháp phòng, chống”*, Thanh Hóa, tháng 5/2012;
28. Đỗ Đức Đông Hà (2005), *Các tình tiết định khung tăng nặng trong tội giết người phản ánh mức độ lỗi và các đặc điểm về nhân thân người phạm tội*, Tạp chí Tòa án nhân dân, số 18/2005;
29. Nguyễn Văn Hạnh (2013), *Một số vấn đề nhân thân người phạm tội*, tạp chí Nghề luật, số 1/2013;
30. Học viện Cảnh sát nhân dân (2009), *Giáo trình Tội phạm học*, Hà Nội;
31. Kế hoạch số 40/KH-HU ngày 06/01/2012 của Huyện ủy huyện Mộc Châu về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống và kiểm soát ma túy;
32. Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 15/02/2012 của Ủy ban nhân dân huyện Mộc Châu về tập huấn nghiệp vụ về công tác phòng chống ma túy;
33. Kế hoạch số 457/KH-UBND ngày 25/4/2012 của Ủy ban nhân dân huyện Mộc Châu về cao điểm giải quyết đối với người nghiện ma túy trên địa bàn huyện;
34. Kế hoạch số 160/KH-CAT(PV11) ngày 19/6/2012 của Công an tỉnh Sơn La về việctập trung giải quyết các địa bàn trọng điểm có tệ nạn ma túy;

35. Kế hoạch số 1583/KH-UBND ngày 28/9/2016 của UBND huyện Mộc Châu về thực hiện Chương trình bảo vệ và chăm sóc trẻ em huyện Mộc Châu giai đoạn 2016-2020;

36. Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 24/8/2016 của UBND tỉnh Sơn La về thực hiện chương trình bảo vệ, chăm sóc trẻ em tỉnh Sơn La giai đoạn 2016-2020;

37. Kế hoạch số 1545/KH-UBND ngày 29/9/2016 của UBND huyện Mộc Châu về việc thực hiện phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2016-2020;

38. Kế hoạch số 487/KH-PGD&ĐT ngày 14/10/2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mộc Châu về thực hiện phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2016-2020;

39. Kết luận số 321-KL/HU ngày 16/6/2016 của Ban Thường vụ huyện ủy về tăng cường lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Mộc Châu giai đoạn 2016-2020;

40. Kế hoạch số 529/KH-PGD&ĐT ngày 07/11/2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mộc Châu về triển khai thực hiện Kết luận số 321-KL/HU ngày 16/6/2016 của Ban Thường vụ huyện ủy về tăng cường lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Mộc Châu giai đoạn 2016-2020;

41. Luật phòng chống ma túy;

42. Luật Hình sự năm 1999, sửa đổi và bổ sung năm 2009;

43. Luật Hình sự năm 2015;

44. Nguyễn Tuyết Mai (2016), *Một số điểm chú ý về nhân thân người phạm tội ma túy ở Việt Nam*, Tạp chí Luật học, số 11/2016;

45. Nghị quyết số 176/NQ-HĐND ngày 10/12/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La phê chuẩn Quy hoạch phát triển giáo dục – đào tạo tỉnh Sơn La giai đoạn 2008-2020;

46. Đinh Văn Quế (2009), *Các trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự liên quan đến nhân thân người phạm tội*, Tạp chí Tòa án, số 13/2009 và số 14;

47. Quyết định số 492/QĐ-UBND tỉnh Sơn La ngày 10/3/2008 về phê duyệt quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Sơn La giai đoạn 2008-2020;
48. Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 24/02/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch thực hiện chỉ thị 48-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới;
49. Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 19/01/2012 của UBND tỉnh Sơn La về việc phân loại xã phường, thị trấn, bản tiêu khu, tổ dân phố trọng điểm về ma túy;
50. Trần Văn Sơn (1997), *Nhân thân người phạm tội một căn cứ để quyết định hình phạt*, Tạp chí Luật học số 1/1997;
51. Nguyễn Thị Thanh Thủy (1996), luận văn thạc sĩ luật học: “*Nhân thân người phạm tội trong tội phạm học*” của tác giả, Trường ĐH Luật Hà Nội.
52. Nguyễn Thị Thanh Thủy (2005), Luận án tiến sĩ luật học: “*Nhân thân người phạm tội trong Luật hình sự Việt Nam*”.
53. Nguyễn Thị Thanh Thủy(2001), *Một số vấn đề về nhân thân người phạm tội*”, Tạp chí Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 5/2001;
54. Nguyễn Thị Thanh Thủy (2001), *Nhân thân người phạm tội với việc quy trách nhiệm hình sự*” của tác giả, Tạp chí Tòa án, số 8/2001;
55. Nguyễn Thị Thanh Thủy (2005), *Vấn đề nhân người phạm tội trong thực tiễn quyết định hình phạt*, Tạp chí Tòa án nhân, số 19/2005;
56. Nguyễn Thị Thanh Thủy (2005), *Vấn đề nhân thân người phạm tội trong thực tiễn truy cứu trách nhiệm hình sự*, Tạp chí kiểm sát, số 17/2005;
57. Trường Đại học Luật Hà Nội (2012), *Giáo trình tội phạm học*, Hà Nội;
58. Trường Đại học Luật Hà Nội(2013), *Giáo trình tội phạm học*; Hà Nội.
59. Từ điển tiếng Việt;
60. Từ điển Bách khoa Công an nhân dân năm 2005;
61. Lê Đức Tùng (2005), *Cần có biện pháp để thống nhất khi áp dụng tình tiết đã bị xử phạt hành chính trong Bộ luật hình sự*, Tạp chí kiểm sát, số 5/2005;
62. Viện nghiên cứu Nhà nước và pháp luật (2000), *Tội phạm học Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Công an nhân dân, Hà nội;

63. Trịnh Tiến Việt (2003), *Nhân thân người phạm tội một căn cứ cân cân nhắc khi quyết định hình phạt*, Tạp chí kiểm sát, số 1/2003;
64. Võ Khánh Vinh (2011), *Giáo trình tội phạm học*, Đại học Huế - trung tâm đào tạo từ xa, năm 2011;
65. Võ Khánh Vinh (2012), *Xã hội học pháp luật - Những vấn đề cơ bản*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
66. Nguyễn Xuân Yêm, *Tội phạm học Việt Nam – Tập 2*, 2013, NXB Công an nhân dân, Hà Nội;

PHỤ LỤC

Bảng 2.1. Diễn biến của tình hình tội phạm mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016

STT	Năm	Số bị cáo	Tỉ lệ % (so với năm 2012)
1	2012	237	100
2	2013	250	105
3	2014	240	101
4	2015	243	102
5	2016	256	108

Số liệu báo cáo của Công an huyện Mộc Châu năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016

Bảng 2.2. Cơ cấu phạm tội theo khung hình phạt đối với tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016.

TT	Cơ cấu phạm tội theo khung hình phạt tù	Số bị cáo	Tỉ lệ %
1	Hình phạt tù dưới 7 năm	1019	83,2
2	Hình phạt tù từ 7 năm đến dưới 15 năm	126	10,3
3	Hình phạt tù từ 15 năm đến dưới 20 năm	51	4,2
4	Hình phạt tù từ 20 năm, chung thân, tử hình	30	2,3

Số liệu báo cáo của Công an huyện Mộc Châu năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016

Bảng 2.3. Cơ cấu phạm tội theo địa bàn ở tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016

STT	Địa bàn cư trú	Số bị cáo	Tỉ lệ %
1	Chiềng Khừa	199	16,23
2	Chiềng Sơn	179	14,6
3	Lóng Sập	162	13,21
4	Chiềng Hắc	96	7,8
5	Thị trấn Mộc Châu	75	6,12
6	Thị trấn NT Mộc Châu	72	5,87
7	Đông Sang	57	4,65
8	Phiêng Luông	53	4,32
9	Hua Păng	51	4,16
10	Mường Sang	51	4,16
11	Nà Mường	49	4,0
12	Quy Hương	48	3,92
13	Tân Hợp	45	3,68
14	Tân Lập	45	3,68
15	Tà Lại	44	3,6
Tổng		1.226	100

Tổng hợp số liệu báo cáo của CAH Mộc Châu năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016

Bảng 2.4. Cơ cấu phạm tội theo độ tuổi ở tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016

STT	Độ tuổi phạm tội	Số bị cáo	Tỉ lệ %
1	Dưới 18	19	1,55
2	Từ 18 đến dưới 30	507	41,35
3	Từ 30 đến 45	540	44,05
4	Trên 45	160	13,0
Tổng		1.226	100

Tổng hợp số liệu báo cáo của CAH Mộc Châu năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016

Bảng 2.5. Cơ cấu phạm tội theo giới tính ở tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016

STT	Giới tính	Số bị cáo	Tỉ lệ %
1	Nam	1.030	84,01
2	Nữ	196	15,99
Tổng		1.226	100

Tổng hợp số liệu báo cáo của CAH Mộc Châu năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016

Bảng 2.6. Cơ cấu phạm tội theo thành phần dân tộc ở tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016.

STT	Thành phần dân tộc	Số bị cáo	Tỉ lệ %
1	Dân tộc Mông	534	43,61
2	Dân tộc Thái	460	37,57
3	Dân tộc Kinh	115	9,48
4	Dân tộc Mường	47	3,83
5	Dân tộc Dao	42	3,42
6	Dân tộc khác	14	1,22
7	Người nước ngoài	11	0,90
Tổng		1.226	100

Số liệu báo cáo của CAH Mộc Châu năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016

Bảng 2.7. Cơ cấu phạm tội theo nghề nghiệp ở tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016.

STT	Nghề nghiệp	Số bị cáo	Tỉ lệ %
1	Nông, lâm nghiệp	1.025	83,61
2	Không nghề nghiệp	98	8,00
3	Học sinh, sinh viên	2	0,16
4	Công chức	10	0,82
5	Nghề khác	91	7,42
Tổng		1.226	100

Tổng hợp số liệu báo cáo của CAH Mộc Châu năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016

Bảng 2.8. Cơ cấu phạm tội theo trình độ văn hóa ở tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016.

TT	Trình độ	Số bị cáo	Tỷ lệ %
1	Không biết chữ	412	33,6%
2	Tiểu học	547	44,6%
3	Trung học cơ sở	188	15,3%
4	Trung học phổ thông	67	5,5%
5	Trên trung học phổ thông	12	1%
Tổng		1.226	100

Số liệu báo cáo của TAND huyện Mộc Châu năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016

Bảng 2.9. Cơ cấu phạm tội theo hoàn cảnh, kinh tế gia đình ở tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016.

TT	Hoàn cảnh, kinh tế gia đình	Số bị cáo	Tỷ lệ %
1	Gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và có từ 3 con trở lên	872	71,13
2	Gia đình khuyết thiếu	339	27,65
3	Người thân trong gia đình có tiền án, tiền sự	337	27,5
4	Gia đình thiếu sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục con cái	289	23,6
5	Trình độ văn hóa bố, mẹ và người thân thấp	254	20,72
6	Gia đình quá nuông chiều con cái	149	12,3
7	Gia đình không hòa thuận	103	8,4

Tổng hợp số liệu báo cáo của TAND huyện Mộc Châu năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016

Bảng 2.10. Biểu đồ cơ cấu phạm tội theo tiêu chí phạm tội lần đầu, tái phạm, tái phạm nguy hiểm ở tội mua bán trái phép chất ma túy thực hiện tại huyện Mộc Châu từ năm 2012 đến năm 2016.

